

# BLEND ON!



ooo

— □ ×

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN VỀ  
CÁCH KẾT HỢP BỒI DƯỠNG  
CHUYÊN MÔN **TRỰC TIẾP**  
& **TỪ XA** CHO CÁC NHÀ  
GIÁO DỤC



# MỤC LỤC

## GIỚI THIỆU

### TỔNG QUAN VỀ TÀI LIỆU.....5

Mục đích xây dựng tài liệu ..... 5

Đối tượng sử dụng tài liệu ..... 6

Bố cục tài liệu ..... 7

Quá trình xây dựng tài liệu..... 7

### BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN THƯỜNG XUYÊN THEO HÌNH THỨC KẾT HỢP.....8

Khái niệm BDCMTX và lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp..... 8

Khái niệm BDCMTX hiệu quả..... 9

Tầm quan trọng của BDCMTX theo hình thức kết hợp..... 9

Tầm quan trọng của động lực và cam kết tham gia của người tham dự trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp..... 12

Tầm quan trọng của việc đáp ứng các khía cạnh về giới, tính đa dạng và hòa nhập trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp..... 12

Khả năng mở rộng, tính bền vững và hiệu quả chi phí của BDCMTX theo hình thức kết hợp..... 13

**GIẢI THÍCH TỪ NGỮ.....106**

**TÀI LIỆU THAM KHẢO.. 108**

**CÔNG CỤ.....111**

## PHÂN TÍCH VÀ XÁC ĐỊNH

TỔNG QUAN..... 17

*Bước #1* Hiểu người tham dự của bạn ..... 18

*Bước #2* Phân tích bối cảnh ..... 23

*Bước #3* Xác định kết quả mong đợi..... 29

BẢNG KIỂM..... 30

## THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG

TỔNG QUAN..... 33

*Bước #1* Xác định lộ trình BDCMTX, các loại hình học tập và phương pháp BDCMTX..... 34

*Bước #2* Quyết định về hình thức BDCMTX ..... 45

*Bước #3* Lựa chọn công nghệ hỗ trợ và thiết kế các hoạt động..... 55

BẢNG KIỂM..... 69

## TRIỂN KHAI

TỔNG QUAN..... 73

*Bước #1* Chuẩn bị cho đội ngũ người điều hành và người tham dự..... 74

*Bước #2* Tổ chức môi trường học tập ..... 78

*Bước #3* Kiểm duyệt, thí điểm và triển khai lộ trình BDCMTX..... 82

BẢNG KIỂM..... 88

## ĐÁNH GIÁ

TỔNG QUAN..... 91

*Bước #1* Xác định mục tiêu và trọng tâm đánh giá ..... 92

*Bước #2* Thu thập dữ liệu đánh giá..... 95

*Bước #3* Phân tích, diễn giải và học hỏi từ dữ liệu..... 101

BẢNG KIỂM..... 104

## TRÊN THỰC TẾ

Bạn đang tìm những ví dụ thực tế về BDCMTX theo hình thức kết hợp? Hãy khám phá các hoạt động thực tiễn của chúng tôi.

### ● PHÂN TÍCH VÀ XÁC ĐỊNH

Tổ chức “**Right to Play**” thu thập dữ liệu về nhóm đối tượng người tham dự cho khóa bồi dưỡng chuyên môn về phương pháp **Đọc thông qua Chơi** ..... **21**

Cách thức **Quyế Aga Khan** sử dụng mô hình cây quyết định để đánh giá **khả năng tiếp cận công nghệ** của người tham dự..... **22**

Chương trình **hỗ trợ giáo dục trẻ em gái vị thành niên (SAGE)**: Sự phát triển của mô hình BDCMTX theo hình thức kết hợp..... **27**

### ● THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG

Đào tạo về **chăm sóc và giáo dục trẻ** theo hình thức kết hợp: Cách thức **BRAC IED** điều chỉnh hệ thống BDCMTX ..... **37**

Mô hình cán bộ hỗ trợ tâm lý của **BRAC**..... **43**

**Đại học Quốc gia Ru-an-đa** và **VVOB** lựa chọn hình thức **kết hợp trực tiếp và từ xa** trong BDCMTX ..... **49**

Sử dụng các hoạt động có tính bắc cầu để tạo nên cách **tiếp cận học tập đan xen** ..... **56**

**Phát triển chuyên môn qua đài phát thanh** cho đội ngũ giáo viên ở Uganda..... **60**

**Ứng dụng Trường học** của VSO (**VSO Schools App**) ở Ru-an-đa... **64**

Công tác chuẩn bị cho đội ngũ người điều hành bằng **mô hình SAMR** của **VSO** ..... **65**

### ★ TRIỂN KHAI

Chuẩn bị cho người điều hành để họ chuyển sang hình thức **hướng dẫn/ dạy trực tuyến (Tổ chức Plan International – Gioóc-đa-ni)** ..... **75**

Tổ chức Pratham cung cấp **chương trình tập huấn theo hình thức kết hợp** cho đội ngũ cán bộ nguồn cấp huyện và giáo viên ..... **77**

Ví dụ về **phương pháp đào tạo** giáo viên theo hình thức kết hợp cho phụ nữ ở vùng nông thôn Xi-ê-ra Lê-ôn (**Tổ chức Plan International** và **Đại học Mở**) ..... **80**

Cách thức **VVOB Việt Nam** tổ chức thử nghiệm nội dung và chương trình đào tạo để **cải thiện lộ trình BDCMTX** ..... **83**

Xác định các hành động cải tiến việc triển khai chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp bằng cách thí điểm một dự án về **áp dụng cách tiếp cận HTQC**..... **84**

Cách thức **VVOB Nam Phi** duy trì động lực và sự tham gia trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp .. **86**

### ▲ ĐÁNH GIÁ

Cách thức Tổ chức “**Right to Play**” đánh giá kết quả dự án “**Đối tác cùng Chơi**” (Partners in Play - P3) ..... **94**

**Hệ sinh thái dữ liệu số** để đánh giá lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp ở Ru-an-đa ..... **98**

Ấn bản đầu tiên, tháng 04 năm 2023.

Tài liệu này được cấp phép bởi Creative Commons- Giấy phép Quốc tế 4.0 Phi thương mại, tham khảo tại <http://creativecommons.org/licenses/by-nc/4.0/> hoặc gửi thư tới Creative Commons tại hòm thư 1866, Mountain View, CA 94042, USA.

Được thiết kế bởi [Josworld](#)

# GIỚI THIỆU

## TỔNG QUAN VỀ TÀI LIỆU

### MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG TÀI LIỆU

Đại dịch Covid-19 và các biện pháp giãn cách xã hội, phong tỏa tại các cơ sở giáo dục đã thúc đẩy mạnh mẽ việc khám phá và mở rộng các mô hình giáo dục từ xa. Mặc dù đại dịch được xem là chất xúc tác đẩy nhanh tốc độ áp dụng công nghệ trong giáo dục, nhưng tốc độ và sự xuất hiện đột ngột của cú sốc này đồng nghĩa với việc nhiều chương trình bồi dưỡng theo hình thức trực tiếp phải chuyển sang hình thức trực tuyến quá nhanh, khiến cho việc thiết kế lại chương trình một cách kỹ lưỡng còn rất ít thời gian. Khi mối đe dọa từ Covid-19 dần dịu xuống, một số cơ sở giáo dục (CSGD) quay lại với các hình thức bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên (BDCMTX) trực tiếp như trước đây. Một số quyết định tiếp tục duy trì BDCMTX theo hình thức từ xa hoàn toàn (thường dưới hình thức trực tuyến).

Việc quyết định có quay lại với hình thức trực tiếp hoàn toàn như trước hay duy trì hình thức từ xa còn tùy thuộc vào các trường hợp cụ thể. Ví dụ như, lộ trình BDCMTX theo hình thức trực tiếp có thể phù hợp hơn khi các CSGD dễ dàng tập hợp người tham dự và khi trọng tâm của công tác BDCMTX là rèn luyện các kỹ năng thực hành. Trong khi đó, lộ trình BDCMTX theo hình thức từ xa hoàn toàn sẽ rất phù hợp khi việc tập hợp tất cả người tham dự gặp khó khăn và người tham dự đã có nhiều kinh nghiệm học từ xa, hoặc khi trọng tâm của công tác BDCMTX là chuyển giao kiến thức.

Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp, lộ trình BDCMTX có thể mang lại hiệu quả cao hơn bằng cách kết hợp các lợi ích của hình thức trực tiếp và hình thức từ xa, gọi là BDCMTX theo hình thức kết hợp. Thông qua tài liệu này, chúng tôi mong muốn giúp các CSGD tổ chức BDCMTX có sự kết hợp hiệu quả giữa các hình thức, qua đó người tham dự cảm thấy hứng khởi và tích cực tham gia, đồng thời đáp ứng nhu cầu của tất cả các đối tượng tham dự một cách tiết kiệm chi phí, có khả năng nhân rộng và mang tính bền vững.

Tài liệu này được xây dựng với mục đích truyền cảm hứng cho các CSGD và giúp họ tổ chức triển khai thành công lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp.

Tài liệu này không:

- Tập trung vào việc xây dựng nội dung BDCMTX;
- Đưa ra các thiết kế có sẵn đối với BDCMTX;
- Giúp các CSGD chọn ứng dụng hoặc công cụ phù hợp cho các chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp chẳng hạn như Hệ thống quản lý học tập (LMS), phần mềm soạn thảo hoặc công cụ chỉnh sửa video mặc dù tài liệu có đưa ra một số gợi ý mà chúng tôi cho là hữu ích;
- Giúp các nhà giáo dục phát triển các kỹ năng sử dụng phần mềm (phần mềm soạn thảo, LMS);
- Chú trọng đến việc xây dựng chương trình BDCMTX theo hình thức trực tiếp hoặc theo hình thức từ xa hoàn toàn.

## ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG TÀI LIỆU

Tài liệu này dành cho các CSGD ở các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình (LMIC) muốn thiết kế lại các chương trình BDCMTX từ hình thức trực tiếp hoàn toàn hoặc từ xa hoàn toàn sang hình thức kết hợp, hoặc muốn xây dựng các chương trình BDCMTX mới theo hình thức kết hợp nhằm đáp ứng nhu cầu của bối cảnh và đối tượng tham gia.



Hình 1: Bố cục tài liệu

## BỐ CỤC TÀI LIỆU

Tài liệu này sẽ cung cấp một khung quy trình thực hiện giúp các CSGD xây dựng và triển khai chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có chất lượng. Cấu trúc tài liệu được sắp xếp giúp các CSGD triển khai chương trình BDCMTX theo 4 giai đoạn sau:

1. Phân tích bối cảnh, xác định nhu cầu bồi dưỡng chuyên môn và các kết quả mong đợi;
2. Thiết kế và xây dựng lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp;
3. Triển khai lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp;
4. Đánh giá lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp.

Hình 1 thể hiện bố cục tổng thể của Tài liệu này, được chia ra làm 4 giai đoạn chính, mỗi giai đoạn gồm có 3 bước.

## QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG TÀI LIỆU

Tài liệu này là kết quả của quá trình sáng tạo và hợp tác chặt chẽ từ 8 tổ chức đang hỗ trợ các đối tác chính phủ và các CSGD trong việc tổ chức và triển khai BDCMTX. Đội ngũ chuyên gia của các tổ chức này đã cùng tham gia vào một cộng đồng học tập chuyên môn (CĐHTCM). Các thông tin đầu vào, sự cộng tác và các hoạt động thử nghiệm, suy ngẫm và phản hồi là chất liệu để hình thành tài liệu này. Các đối tác tham gia xây dựng tài liệu bao gồm các tổ chức (theo thứ tự bảng chữ cái): Aga Khan Foundation, BRAC IED, Plan International, Pratham, Right to Play, STiR Education, VSO và VVOB – Giáo dục vì sự phát triển.

Tài liệu được xây dựng dựa trên 3 nguồn thông tin:

- **Rà soát các tài liệu hướng dẫn hiện có và các cách thức thực hiện hiệu quả:** Để có cái nhìn tổng quan về các kết quả nghiên cứu và hiểu rõ những thiếu hụt về kiến thức liên quan tới chủ đề của tài liệu.

Đối với mỗi giai đoạn và mỗi bước, tài liệu sẽ chia sẻ **thông tin** về các khía cạnh của BDCMTX theo hình thức kết hợp, các **bài tập** thực tế, các **công cụ** như bảng kiểm, câu hỏi suy ngẫm và các đánh giá, khảo sát. Các **trường hợp điển cứu** mà tài liệu cung cấp là kinh nghiệm thực tiễn về BDCMTX theo hình thức kết hợp của nhiều tổ chức khác nhau. Các trường hợp điển cứu đặc biệt chú trọng vào các chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp về học thông qua chơi (HTQC). Trong toàn bộ tài liệu, chúng tôi sẽ chỉ ra các chủ đề xuyên suốt cần chú ý khi xây dựng và triển khai chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, chẳng hạn như đáp ứng các khía cạnh về giới, đảm bảo tính đa dạng và hòa nhập; tạo động lực và sự tham gia; hiệu quả chi phí, tính bền vững và khả năng mở rộng.

- **Rà soát các trường hợp điển cứu về BDCMTX theo hình thức kết hợp của các đối tác tham gia xây dựng tài liệu:** Tất cả các đối tác tham gia đều chia sẻ báo cáo tổng quan về các hoạt động BDCMTX theo hình thức kết hợp mà họ đã thực hiện, tập trung vào ứng dụng công nghệ, trải nghiệm học tập và bài học rút ra.
- **Các buổi họp CĐHTCM:** Trong các buổi họp, các đối tác tham gia suy ngẫm về những lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp của họ. Các buổi họp CĐHTCM được điều phối bởi chuyên gia đến từ tổ chức Beyond Borders.

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn các ý kiến đóng góp của Mary Burns, Tom Kaye (EdTech Hub), Saalim Koomar (EdTech Hub), Elaine Ding (Ngân hàng Thế giới), Tracy Wilichowski (Ngân hàng Thế giới) và Brad Olsen (Trung tâm Giáo dục Toàn cầu Viện Brookings). Những ý kiến này rất có giá trị, góp phần rất lớn vào chất lượng của tài liệu.

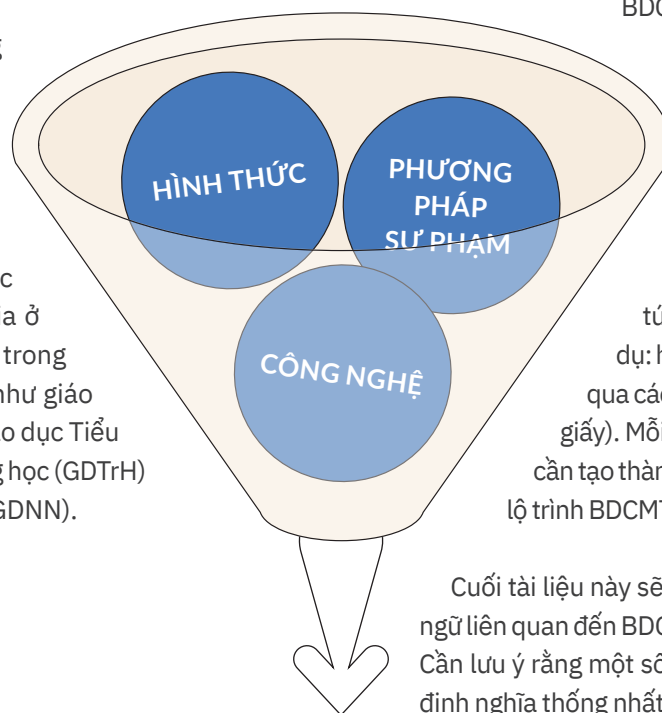
# BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN THƯỜNG XUYÊN THEO HÌNH THỨC KẾT HỢP

## KHÁI NIỆM BDCMTX VÀ LỘ TRÌNH BDCMTX THEO HÌNH THỨC KẾT HỢP

Chúng tôi hiểu rằng BDCMTX là một lộ trình diễn ra trong một khoảng thời gian nhất định bao gồm những cơ hội phát triển, hoạt động học tập chính quy và phi chính quy, được thiết kế nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của các nhà giáo dục và cải thiện các thực hành chuyên môn của họ, nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Lộ trình BDCMTX gồm một chuỗi các cải thiện các hoạt động thực hành chuyên môn của họ, gắn kết chặt chẽ với nhau, được tổ chức thông qua nhiều phương pháp BDCMTX, và bằng nhiều công nghệ hỗ trợ khác nhau. Phương pháp tổ chức có thể là các khóa tập huấn, các buổi khai vấn, dự giờ tiết học kết hợp với thảo luận và suy ngẫm, phản hồi, tham quan thực tế và hội thảo. Các lộ trình BDCMTX có thể là các chương trình bồi dưỡng đã được kiểm định, chuỗi các buổi tập huấn, một lộ trình hướng dẫn chuyên môn và vận hành một cộng đồng thực hành (CĐTH).

Nhiều giáo viên ở các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình còn thiếu những kỹ năng cần thiết và hỗ trợ để dạy học hiệu quả, và BDCMTX là hình thức chính mà các chính phủ đang sử dụng để cải thiện những kỹ năng đó. BDCMTX gồm tất cả các hình thức học tập chính quy và phi chính quy giúp các nhà giáo dục cải thiện và nâng cao năng lực dạy học, đặc biệt là các thực hành dạy học của họ. Trong quá trình bồi dưỡng chuyên môn, các nhà giáo dục thường xuyên tham gia vào các hoạt động học tập khi họ thấy cần thiết. Quy trình này bắt đầu với công tác đào tạo giáo viên ban đầu (đào tạo để vào nghề, ví dụ tại các trường cao đẳng, đại học sư phạm), tiếp đến là thực tập, học việc khi bước chân vào nghề và phát triển để trở thành một nhà chuyên môn và chuyên gia thông qua trải nghiệm, đúc kết, phản ánh về thực hành của bản thân cũng như tham gia vào các chương trình BDCMTX.

Trong tài liệu này, chúng tôi đề cập đến các “nhà giáo dục” theo hàm nghĩa rộng, gồm giáo viên, lãnh đạo nhà trường, chuyên viên và lãnh đạo ngành giáo dục các cấp và các chuyên gia ở nhiều cấp học khác nhau trong hệ thống giáo dục, ví dụ như giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục Tiểu học (GDTH), giáo dục Trung học (GDTTrH) và giáo dục nghề nghiệp (GDNN).



BDCMTX theo hình thức kết hợp là sự kết hợp giữa hình thức trực tiếp và hình thức từ xa trong quá trình bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên. Từ xa ở đây có thể là trực tuyến hoặc ngoại tuyến, tức là không kết nối Internet (ví dụ: học tập qua tin nhắn SMS, học qua các cuộc điện thoại, bài tập trên giấy). Mỗi hợp phần (từ xa và trực tiếp) cần tạo thành một phần quan trọng trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp.

Cuối tài liệu này sẽ có một danh mục các thuật ngữ liên quan đến BDCMTX theo hình thức kết hợp. Cần lưu ý rằng một số thuật ngữ hiện vẫn chưa có định nghĩa thống nhất.

### LỘ TRÌNH BDCMTX THEO HÌNH THỨC KẾT HỢP



## KHÁI NIỆM BDCMTX HIỆU QUẢ

Một lộ trình BDCMTX được xem là hiệu quả khi nó dẫn đến những thay đổi bền vững về kiến thức, kỹ năng hoặc thái độ của giáo viên, kéo theo đó là những thay đổi về thực hành giảng dạy, từ đó nâng cao kết quả học tập cho học sinh.<sup>ii</sup> Những thay đổi về kết quả học tập của học sinh là thước đo phổ biến về hiệu quả dạy học của giáo viên, ngoài ra còn có các thước đo khác bao gồm những cải thiện về kỹ năng cảm xúc - xã hội của học sinh hoặc giảm tỉ lệ bỏ học.

Nhiều tác giả đã có những công bố nghiên cứu về các đặc điểm của BDCMTX hiệu quả. Các đặc điểm nổi bật và xuyên suốt của BDCMTX hiệu quả dành cho giáo viên bao gồm: dựa trên nhu cầu, định hướng theo mục tiêu, gắn với công việc, tập trung vào nội dung, có tính kết nối với thực tế, có tính cộng tác, phát huy tính chủ động, học thông qua chơi, có tính liên tục và có cơ hội suy ngẫm thường xuyên.<sup>iii</sup> Các tiêu chí về BDCMTX hiệu quả được tóm tắt trong các *nguyên tắc khai vấn (Coach)*<sup>1</sup> do Ngân hàng Thế giới xây dựng. Trong tài liệu này, chúng tôi sử dụng thuật ngữ “lộ trình BDCMTX” để nêu bật bản chất liên tục của công tác BDCMTX hiệu quả.

Để công tác BDCMTX theo hình thức kết hợp đạt hiệu quả đòi hỏi sự kết hợp đúng đắn giữa các hoạt động theo hình thức trực tiếp và hình thức từ xa, tối ưu hóa điểm mạnh và giảm thiểu hạn chế của từng hình thức.

Một số lưu ý về tính hiệu quả của BDCMTX theo hình thức kết hợp:

- Tỉ lệ người tham dự giảm dần khi tham gia gắn với lộ trình BDCMTX theo hình thức từ xa thường cao hơn so với lộ trình BDCMTX theo hình thức trực tiếp. Do đó, có thể cần tính đến tỉ lệ này khi đo lường hiệu quả.
- Mức độ chuyên cần không nhất thiết đồng nghĩa với sự tham gia. Sự tham gia không phải lúc nào cũng có nghĩa là có sự thay đổi về thực hành chuyên môn. Điều quan trọng là đo lường tác động của lộ trình BDCMTX theo thời gian.
- BDCMTX theo hình thức kết hợp có thể mang lại các lợi ích thứ cấp: cải thiện kỹ năng số của người điều hành và người tham dự, công tác quản lý hiệu quả hơn, thu thập dữ liệu tốt hơn, tính linh hoạt cao hơn, tiết kiệm chi phí giấy viết và in ấn hơn, chi phí đi lại và công tác phí thấp hơn, v.v..

## TẦM QUAN TRỌNG CỦA BDCMTX THEO HÌNH THỨC KẾT HỢP

Học tập kết hợp được mô tả là hình thức “tinh túy nhất của hai trường phái”.<sup>iv</sup> Việc kết hợp học trực tiếp và học từ xa không chỉ đơn thuần là sự kết hợp cơ học hay ghép hình thức này với hình thức kia, mà là tích hợp cả hai bằng cách tối đa hóa lợi thế của từng hình thức (ví dụ: tiếp thu kiến thức từ xa và trực tiếp thực hành kỹ năng).

BDCMTX theo hình thức kết hợp có nhiều **lợi ích tiềm năng**. Sở dĩ gọi là “tiềm năng” là bởi vì mỗi lợi ích không tự động xuất hiện, mà còn phụ thuộc vào chất lượng thiết kế và triển khai BDCMTX. Đồng thời, cần phải lưu ý để tránh những nguy cơ **có thể xảy ra**, nhờ

đó lộ trình BDCMTX sẽ hiệu quả hơn. Các lợi ích và nguy cơ gắn liền với các chủ đề xuyên suốt trong tài liệu này gồm: đáp ứng các khía cạnh về giới, tính đa dạng và hòa nhập, hiệu quả triển khai, hiệu quả chi phí và động lực tham gia. Trong toàn bộ tài liệu, chúng tôi sẽ dẫn chiếu tới những nguy cơ này, đồng thời gợi ý cách phòng tránh. Khi không thể tránh được nguy cơ, các nhà giáo dục nên cân nhắc thiết kế một lộ trình BDCMTX theo hình thức từ xa hoàn toàn hoặc trực tiếp hoàn toàn. Bảng 1 liệt kê những lợi ích và nguy cơ tiềm ẩn của lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp.<sup>vi</sup>

1 Coach (Hỗ trợ chuyên môn) là sáng kiến toàn cầu của Ngân hàng Thế giới tập trung vào việc giúp các quốc gia cải thiện hệ thống và chương trình bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên nhằm tăng cường quá trình học tập. Vui lòng xem thêm thông tin tại: <https://www.worldbank.org/en/topic/teachers/brief/coach-helping-countries-accelerate-learning-by-improving-in-service-teacher-professional-development>

LỢI ÍCH TIỀM NĂNG	CHỦ ĐỀ XUYÊN SUỐT	NGUY CƠ TIỀM ẨN
<p>Công tác BDCMTX theo hình thức kết hợp có thể giúp cho việc tiếp cận những đối tượng người tham dự ở những vùng xa xôi và khó khăn được dễ dàng hơn. Những người tham dự gặp khó khăn trong việc đi lại có thể thích hình thức bồi dưỡng từ xa một phần hơn so với hình thức trực tiếp hoàn toàn. Trái lại, các buổi bồi dưỡng trực tiếp có thể giúp người tham dự tăng cường sự tự tin và năng lực số để tham gia các buổi bồi dưỡng từ xa.</p>	<p><b>Đáp ứng các khía cạnh về giới, Tính đa dạng và hòa nhập</b></p>	<p>BDCMTX theo hình thức kết hợp có thể mang lại nhiều lợi ích cho những người có khả năng tiếp cận công nghệ và kĩ năng số tốt, từ đó làm gia tăng khoảng cách trong việc sử dụng công nghệ. Sự bất bình đẳng này có thể gắn với độ tuổi, giới tính, nghề nghiệp hoặc vùng miền. Các thách thức về tiếp cận công nghệ có thể liên quan đến chi phí hoặc các điều kiện hạn chế về điện lưới và/hoặc Internet, thói quen gia đình hoặc kĩ năng số. Hợp phần bồi dưỡng trực tiếp, và theo đó là nhu cầu đi lại, có thể hình thành rào cản đối với một số người tham dự.</p>
<p>Dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi, nhiều nhà giáo dục thích tham gia các hoạt động BDCMTX theo hình thức kết hợp, vì nó kết hợp hứng thú khi sử dụng và học tập qua công nghệ với niềm vui từ những tương tác xã hội.</p>	<p><b>Động lực và Sự tham gia</b></p>	<p>Mức độ tương tác cao với các tài nguyên số có thể là do hiệu ứng “mới lạ”. Các chuyên gia thiết kế chương trình BDCMTX cần đảm bảo rằng mức độ tương tác không giảm khi hiệu ứng này giảm hoặc mất đi.</p> <p>Trong quá trình tham gia chương trình BDCMTX, việc gặp phải những trục trặc kĩ thuật có thể khiến người tham dự dần mất đi động lực.</p> <p>Các lộ trình BDCMTX dài sẽ làm tăng nguy cơ mất tập trung và bỏ dở giữa chừng. Do đó, các CSGD cần đảm bảo người tham dự duy trì động lực. Cần phải có thiết kế chương trình BDCMTX hợp lí cũng như kĩ năng vững vàng của người điều hành để giải quyết thách thức này.</p>
<p>BDCMTX theo hình thức kết hợp mang lại nhiều cơ hội hơn để tích hợp kiến thức bên ngoài, đối tượng học tập, các đối tác và chuyên gia trong lộ trình BDCMTX.</p>	<p><b>Động lực và Sự tham gia</b></p>	<p>Có nguy cơ xem nhẹ tầm quan trọng của tương tác xã hội và quá chú trọng vào việc giảng dạy nội dung.</p>
<p>BDCMTX theo hình thức kết hợp có thể cho phép học tập linh hoạt, vì người tham dự có thể học tập từ xa ở bất cứ đâu và khi nào tùy thích. Ngoài ra, nội dung của hợp phần từ xa có thể được điều chỉnh phù hợp hơn với nhu cầu học tập của từng cá nhân. Điều này có thể giúp tăng động lực và sự tham gia.</p>	<p><b>Động lực và Sự tham gia</b></p>	<p>Người tham dự theo hình thức kết hợp có thể bày tỏ sự miễn cưỡng và/hoặc phản đối việc học và tham gia từ xa do thành kiến. Nếu không được giải quyết, điều này có thể dẫn đến tỉ lệ bỏ học cao hơn so với hình thức trực tiếp.</p>

<p>BDCMTX theo hình thức kết hợp có thể linh hoạt hơn hình thức hoàn toàn trực tiếp hoặc hoàn toàn từ xa. BDCMTX linh hoạt sẽ giúp việc điều chỉnh hoạt động bồi dưỡng khi gặp phải các biến cố không lường trước được dễ dàng hơn, các CSGD có thể chủ động chuyển sang hình thức bồi dưỡng trực tiếp hoặc từ xa một phần hoặc thậm chí hoàn toàn.</p>	<b>Tính hiệu quả</b>	<p>Các hợp phần trực tiếp và từ xa trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có các phương pháp sư phạm khác nhau, yêu cầu người điều hành và người tham dự có các thiết kế và kỹ năng khác nhau. Người điều hành và người tham dự cần có khả năng chuyển đổi giữa các vai trò và mong đợi trong suốt lộ trình. Do đó, việc thiết kế và triển khai BDCMTX theo hình thức kết hợp “cần được cân nhắc kỹ lưỡng trong cách kết hợp giữa học trực tiếp và học từ xa”<sup>vi</sup>.</p>
<p>Ngoài việc đạt được kết quả mong đợi của lộ trình BDCMTX, người tham dự cũng tích lũy được các kỹ năng số khi tham gia BDCMTX theo hình thức kết hợp (ví dụ: tải tài liệu lên hoặc về máy, tạo và chia sẻ các đoạn video ngắn...).</p>	<b>Tính hiệu quả</b>	<p>Có nguy cơ đề cao quá mức các kỹ năng số, tính kỷ luật và lập kế hoạch của người điều hành và người tham dự. Kỹ năng số và các mục tiêu của lộ trình BDCMTX thường là 2 phạm trù khác nhau và không nên được gộp làm một. Nói cách khác, việc người tham dự chỉ có ít kỹ năng số không cản trở họ đạt được các mục tiêu của lộ trình BDCMTX.</p>
<p>Việc áp dụng BDCMTX theo hình thức kết hợp cũng giúp các ý tưởng chuyên môn được phổ biến tới nhiều đối tượng hơn so với hình thức hoàn toàn trực tiếp. Việc này cũng sẽ giúp giảm chi phí in ấn, chi phí đi lại và chỗ ở...</p>	<b>Khả năng mở rộng, Tính bền vững và Hiệu quả chi phí</b>	<p>Do có hợp phần bồi dưỡng từ xa nên lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp thường đòi hỏi khoản đầu tư ban đầu cao hơn vào phát triển hạ tầng, kỹ năng và tài liệu so với lộ trình BDCMTX theo hình thức trực tiếp. Vì vậy chi phí ban đầu cho hình thức kết hợp có thể cao hơn so với lộ trình BDCMTX theo hình thức trực tiếp.</p>

Bảng 1: Những lợi ích và nguy cơ tiềm ẩn của BDCMTX theo hình thức kết hợp đối với từng chủ đề xuyên suốt

**SUY NGẪM**
— □ ×

- ✓ Những lợi ích và nguy cơ nào có liên quan nhất với bối cảnh của bạn? Bạn có thấy những lợi ích hoặc nguy cơ khác không?
- ✓ Khi thiết kế lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, bạn cần làm gì để không bỏ sót bất kỳ nhóm đối tượng tham dự nào?
- ✓ Trong những trường hợp nào bạn muốn công tác BDCMTX được thực hiện theo hình thức trực tiếp hoàn toàn hoặc từ xa hoàn toàn?

## TẦM QUAN TRỌNG CỦA ĐỘNG LỰC VÀ CAM KẾT THAM GIA CỦA NGƯỜI THAM DỰ TRONG LỘ TRÌNH BDCMTX THEO HÌNH THỨC KẾT HỢP

Một yếu tố quan trọng cần cân nhắc khi xác định kết hợp giữa hình thức học tập từ xa và học tập trực tiếp là động lực và sự tham gia của người tham dự và người điều hành. Động lực là quá trình khởi xướng, định hướng và duy trì các hành vi hướng đến mục tiêu.<sup>viii</sup> Sự tham gia có nghĩa là người tham dự đang hướng sự chú ý và năng lượng của họ vào một nhiệm vụ hoặc hoạt động cụ thể bất chấp các yếu tố gây nhiễu xung quanh. Sự tham gia cần phải xuất phát từ động lực, và động lực cần xuất phát từ sự quan tâm và tính phù hợp. Do đó, mục tiêu ở đây phải là thu hút người tham dự để họ quan tâm và giúp họ thấy được sự liên quan của nội dung BDCMTX với công việc hàng ngày của họ.

Tương ứng với mỗi giai đoạn để xây dựng lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp trong tài liệu này, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu mức độ tham gia và động lực được phân tích như thế nào:

- **Phân tích và Xác định:** Xuất phát từ kiến thức hiện có của người tham dự, những mối quan tâm và nhu cầu phát triển chuyên môn của họ; xem xét các nhu cầu khác nhau của giáo viên (ví dụ: giữa giáo

viên mới vào nghề và giáo viên có nhiều năm kinh nghiệm, giữa giáo viên ở khu vực thành thị và nông thôn); phân tích các động lực bên ngoài.

- **Thiết kế và Xây dựng:** Thiết kế hướng tới sự phát triển, phân hóa và thành thạo; tạo các cơ hội để cá nhân thể hiện, hợp tác và học tập chủ động; thiết kế để hướng tới sự đánh giá có tính liên quan và thực chất; xem xét lộ trình đồng kiến tạo để tăng cường sự cam kết của người điều hành và người tham dự; người điều hành người tham dự tích hợp các nguyên tắc HTQC, chẳng hạn như đảm bảo việc học phải có ý nghĩa, hứng thú, tương tác xã hội, tích cực tham gia và có nhiều cơ hội thử nghiệm.
- **Triển khai:** Đầu tư vào các kỹ năng của đội ngũ người điều hành và đảm bảo rằng họ cảm thấy có động lực; theo dõi mức độ tham gia và tiến độ học tập của người tham dự.
- **Đánh giá:** Đánh giá mức độ cam kết và động lực của người điều hành và người tham dự trong lộ trình BDCMTX.

## TẦM QUAN TRỌNG CỦA VIỆC ĐÁP ỨNG CÁC KHÍA CẠNH VỀ GIỚI, TÍNH ĐA DẠNG VÀ HÒA NHẬP TRONG LỘ TRÌNH BDCMTX THEO HÌNH THỨC KẾT HỢP

Các đối tượng tham dự vào chương trình BDCMTX thường rất đa dạng về tính cách, vốn kiến thức, nhu cầu học tập và những thách thức đang gặp phải. Việc thiết kế và triển khai lộ trình BDCMTX cần đảm bảo mọi người tham dự đều được hỗ trợ phù hợp và tạo ra một môi trường học tập an toàn và hòa nhập.<sup>ix</sup> Điều này luôn đúng với mọi lộ trình BDCMTX, đặc biệt khi tổ chức theo hình thức kết hợp, bởi nhu cầu học tập, kết quả mong đợi và thách thức gặp phải của người tham dự ở mỗi hợp phần trực tiếp hay từ xa đều khác nhau.

Tính hòa nhập là một điều khó xác định. Trong tài liệu này<sup>2</sup>, yếu tố hòa nhập được sử dụng để phản ánh sự bình đẳng. Một yếu tố cốt lõi của giáo dục hòa nhập (như được thể hiện trong Công ước Liên Hợp Quốc về

Quyền của Người khuyết tật) là hệ thống giáo dục phải đáp ứng nhu cầu của người học chứ không bắt người học phải thích ứng với hệ thống. Điều này có nghĩa là mỗi người tham dự đều có những trải nghiệm sống khác nhau và do đó sẽ có những nhu cầu và thể mạnh riêng. Hòa nhập là một quá trình, trong đó mỗi cá nhân đều được tin tưởng rằng họ có những giá trị, tiềm năng riêng và cần được tôn trọng<sup>3</sup>. Sự khác biệt trong học tập không nên được coi là khiếm khuyết, mà là thể mạnh làm nền tảng để tất cả người tham dự có thể khai thác trong quá trình học tập.

Hòa nhập cũng gắn với việc loại bỏ các rào cản xã hội bao gồm:

2 Và phụ hợp với định nghĩa được sử dụng trong Báo cáo Giám sát Toàn cầu về Giáo dục của UNESCO 2020: <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000373718>

3 Vui lòng xem Olsen, B. (2011). I am large, I contain multitudes. Teacher Identity as a Useful Frame for Research, Practice, and Diversity in Teacher Education. (Tôi lớn, tôi chứa vô số. Bản sắc của giáo viên như một khung hữu ích cho nghiên cứu, thực hành và sự đa dạng trong đào tạo giáo viên.) In AF Ball & CA Tyson (Eds.), *Studying Diversity in Teacher Education/Nghiên cứu sự đa dạng trong đào tạo giáo viên*, 257–273..

- Nghèo đói
- Ngôn ngữ
- Thành phần dân tộc
- Khu vực địa lí (khu vực xa xôi, hẻo lánh)
- Kỹ năng
- Sở thích
- Giới và giới tính<sup>4</sup>
- Tình trạng khuyết tật

Việc nhận ra và quan tâm đến các rào cản để hướng đến sự đa dạng là điều cần thiết để đảm bảo hiệu quả của một lộ trình BDCMTX. Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng quan tâm này có tác động tích cực và trực tiếp đến kết quả học tập của người tham dự bởi một môi trường coi trọng sự khác biệt về giới, đề cao sự đa dạng và thúc đẩy sự hòa nhập sẽ giúp tất cả người tham dự học tốt hơn<sup>x</sup>.

Việc đánh giá kỹ lưỡng các tác động tiềm ẩn của BDCMTX theo hình thức kết hợp đến yếu tố đáp ứng các khía cạnh về giới, tính đa dạng và hòa nhập là điều rất quan trọng. Chẳng hạn, phụ nữ ở các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình thường ít được tiếp cận với công nghệ và hạn chế về kỹ năng số. BDCMTX theo hình thức kết hợp có thể vô tình tạo ra hoặc làm trầm trọng thêm sự mất cân bằng quyền lực giữa phụ nữ và nam giới, hoặc giữa người tham dự lớn tuổi và người trẻ hơn. Mặt khác, BDCMTX theo hình thức kết hợp có thể thúc đẩy bình đẳng giới một cách tích cực trong thực tiễn dạy học bằng cách giảm thiểu các rào cản liên quan đến khả năng tiếp cận và tham gia, và lồng ghép giới. Một ví dụ thường gặp liên quan đến rào cản giới trong học tập đó là phụ nữ đang nuôi con nhỏ có

thể gặp nhiều khó khăn trong việc đi lại và phải ở xa nhà trong một khoảng thời gian dài để tham gia khóa BDCMTX theo hình thức trực tiếp.

Trong mỗi giai đoạn, chúng ta sẽ tìm hiểu cách thức phản ánh các khía cạnh giới, tính đa dạng và hòa nhập:

- **Phân tích và Xác định:** Phân tích các nguyên nhân dẫn đến các rào cản đối với nhóm đối tượng tham dự. Kết quả mong đợi phải phản ánh được nhu cầu và mối quan tâm của tất cả người tham dự.
- **Thiết kế & Xây dựng:** Thiết kế phải tính đến sự đa dạng về hoàn cảnh xuất thân, sở thích, mục tiêu và khả năng tiếp cận công nghệ của người tham dự. Khi thiết kế phải phân hóa được cách học ưa thích của người tham dự, nội dung mà họ muốn học, thời điểm họ có thể học và cách thức đánh giá mà họ muốn tham gia. Khi thiết kế nên dựa trên các tiêu chuẩn quốc tế như Nguyên tắc thiết kế phổ quát cho việc học (UDL) và Nguyên tắc hỗ trợ tiếp cận nội dung web (WCAG). Cần rà soát và loại bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới ra khỏi tài liệu học tập.
- **Triển khai:** Cung cấp loại hình và mức độ hỗ trợ mà người tham dự cần để tham gia học tập. Hãy nhớ rằng các hoạt động BDCMTX nên thích ứng với người tham dự chứ không phải ngược lại. Cần đảm bảo rằng những người điều hành nhận thức được rõ những định kiến và khuôn mẫu giới của họ và có các công cụ để loại bỏ chúng.
- **Đánh giá:** Tách biệt dữ liệu đánh giá theo các nguyên nhân có thể gây ra các rào cản như là giới tính, độ tuổi, vùng miền, nghề nghiệp... Phân tích xem liệu có bất kỳ rào cản nào đối với việc học hay không.

## KHẢ NĂNG MỞ RỘNG, TÍNH BỀN VỮNG VÀ HIỆU QUẢ CHI PHÍ CỦA BDCMTX THEO HÌNH THỨC KẾT HỢP

Nghiên cứu gần đây chỉ ra rằng, việc **mở rộng quy mô** bồi dưỡng không đơn thuần chỉ là sự mở rộng cơ học, như việc tạo ra các cơ quan hoặc bộ máy lớn hơn, mà còn tập trung hướng đến mở rộng tác động của chương trình BDCMTX. Chính vì vậy, việc mở rộng quy mô BDCMTX không chỉ chú ý đến độ bao phủ (thường được đo bằng các chỉ tiêu định lượng chẳng hạn như số

giáo viên được tập huấn) mà cần quan tâm đến những vấn đề tạo ra hiệu quả sâu hơn khi thực hiện (chẳng hạn như mức độ tác động của chương trình BDCMTX làm thay đổi các thực hành của người tham dự) và cả tính làm chủ trong chuyên môn để tạo ra sự đổi mới và bền vững<sup>xi xii</sup>. Bảng đánh giá khả năng nhân rộng sáng kiến giáo dục (ESC) của VVOB<sup>xiii</sup> là một công cụ

4 Hiện nay vẫn tồn tại sự phân rẽ số theo giới. Nhiều nhà giáo dục là phụ nữ và thường bị hạn chế tiếp cận với công nghệ cũng như kiến thức số còn thấp, đặc biệt là ở các quốc gia LMICS, vui lòng xem <https://www.itu.int/en/ITU-D/Statistics/Pages/facts/default.aspx>

hữu ích để đánh giá khả năng mở rộng một lộ trình BDCMTX nhất định. Từ đó, các CSGD sẽ có căn cứ để xác định các cơ hội và hạn chế đối với việc mở rộng cũng như xây dựng kế hoạch hành động để tăng khả năng mở rộng.

Theo cách hiểu rộng hơn về khái niệm “mở rộng”, **tính bền vững** là một yếu tố của việc mở rộng. Tính bền vững có thể liên quan tới bản thân lộ trình BDCMTX các hoạt động hoặc phương pháp học tập trong lộ trình đó, hoặc các tác động về mặt kiến thức, thực hành hoặc thói quen mà công tác BDCMTX mong muốn người tham dự đạt được. Đối với khía cạnh đầu tiên, tính bền vững được thể hiện thông qua năng lực của các CSGD trong việc duy trì công tác bồi dưỡng ngay cả khi các hỗ trợ triển khai đã kết thúc. Ở khía cạnh thứ hai, tính bền vững liên quan đến các câu hỏi như liệu lộ trình BDCMTX có hỗ trợ giáo viên phát triển phương pháp học tập chuyên môn trong suốt sự nghiệp, hay liệu các cấu trúc xã hội của công tác BDCMTX (CĐTH, hướng dẫn chuyên môn) có thể phát triển và lớn mạnh theo thời gian hay không? Ở khía cạnh thứ ba, chính sự tác động từ công tác BDCMTX mới là thứ cần được duy trì bền vững chứ không phải bản thân mô hình BDCMTX.

Khả năng mở rộng và tính bền vững phải là một phần không tách rời trong quá trình thiết kế một lộ trình BDCMTX. Do đó, tài liệu sẽ đề cập đến hai khái niệm này trong từng giai đoạn của lộ trình BDCMTX, gồm:

- **Phân tích và Xác định:** Xây dựng chiến lược mở rộng quy mô, bao gồm việc rà soát các kết quả đã đạt được về tác động của BDCMTX, các ưu tiên của nhà nước và sự phù hợp của hoạt động BDCMTX theo cơ chế hiện hành.
- **Thiết kế và Xây dựng:** Lựa chọn công nghệ, phương pháp và hình thức triển khai có tính đến khả năng mở rộng, cùng với đối tác liên quan thiết kế các hoạt động BDCMTX
- **Triển khai:** Bắt đầu bằng việc thử nghiệm ý tưởng và phương pháp và đánh giá tính khả thi khi thực hiện BDCMTX trong bối cảnh thực tế. Xác định các rào cản đối với việc triển khai dựa trên phân tích quá trình.
- **Đánh giá:** Đánh giá tác động và hiệu quả chi phí của lộ trình thực hiện BDCMTX. Chia sẻ kết quả đạt được và vận động mở rộng chương trình BDCMTX.

**Hiệu quả chi phí** của công tác BDCMTX là điều kiện quyết định tính bền vững và khả năng mở rộng. Phương pháp phân tích **chi phí – hiệu quả** được áp dụng trong giáo dục để so sánh những can thiệp khác nhau nhưng cho ra các kết quả tương tự, chẳng hạn như những tiến bộ về kĩ năng dạy học.<sup>xiv</sup>

Khi đã có cơ sở hạ tầng cần thiết, chi phí cận biên cho mỗi người tham dự hoạt động BDCMTX theo hình thức từ xa thường thấp hơn so với hoạt động BDCMTX theo hình thức trực tiếp. Do đó, từ góc độ chi phí, BDCMTX theo hình thức kết hợp có nhiều tiềm năng mở rộng hơn so với BDCMTX theo hình thức trực tiếp. Tuy nhiên, khả năng mở rộng cũng được xác định bởi các yếu tố khác bao gồm mức độ sẵn có về kết quả đạt được, tính phù hợp với các hệ thống triển khai BDCMTX hiện có, sự ủng hộ đối với hoạt động, năng lực con người hiện có trong hệ thống nhà nước, mức tích hợp chi phí tương ứng vào các hạng mục ngân sách và lợi thế tương đối của hoạt động đó so với hiện trạng.

Việc phân tích hiệu quả chi phí bao gồm 2 hợp phần: phân tích chi phí của lộ trình BDCMTX và phân tích hiệu quả của lộ trình đó. Điều này có nghĩa là chúng ta có thể tăng hiệu quả chi phí bằng cách giảm chi phí hoặc nâng cao hiệu quả của một lộ trình BDCMTX.

Chi phí của một hoạt động BDCMTX thường được tính bằng phương pháp thành phần. Phương pháp này đòi hỏi phải xác định tất cả các nguồn lực cần có. Tuy nhiên, điều này không dễ thực hiện. Khi so sánh giữa lộ trình BDCMTX theo hình thức trực tiếp và từ xa, chúng ta cần so sánh đầy đủ để tránh tạo ra kết quả không chính xác. Một số khía cạnh cần xem xét trong phân tích chi phí là:<sup>xv</sup>

- Chi phí xây dựng chương trình BDCMTX: Xây dựng môi trường học trực tuyến thường cần nhiều thời gian và nguồn lực hơn. Các chi phí này phụ thuộc rất nhiều vào phương tiện được sử dụng. Ví dụ: xây dựng một kịch bản bằng phần mềm soạn thảo như Articulate sẽ mất nhiều thời gian hơn so với quay một đoạn video ngắn. Mặt khác, chi phí để tổ chức một hoạt động BDCMTX theo hình thức từ xa hoặc trực tuyến có thể thấp hơn so với hình thức trực tiếp, đặc biệt là ở những khu vực có chi phí đi lại và sinh hoạt phí cao.

- Ngoài các chi phí trực tiếp, chúng ta cũng cần xem xét các chi phí gián tiếp. Các chi phí gián tiếp có thể bao gồm chi phí cơ hội, chi phí do liên tục cải cách, vốn xã hội đã sử dụng...
- Chương trình BDCMTX có thể được tổ chức bao nhiêu lần và cho bao nhiêu người tham dự, và cần sửa đổi thường xuyên ở mức nào.
- Chi phí phần cứng, phần mềm (chi phí bản quyền) và các tiện ích (điện lưới, kết nối Internet). Người tham dự có thể phải trả một số chi phí này, chẳng hạn như nếu họ phải làm việc tại nhà, sử dụng Internet của họ để truy cập nội dung hoặc mang thiết bị của riêng họ đến buổi tập huấn. Trong một số trường hợp, có thể tạo điều kiện miễn phí (người tham dự chương trình BDCMTX không phải trả chi phí dữ liệu) để giảm chi phí sử dụng đường truyền Internet. “Tổng chi phí sở hữu” (TOC)<sup>5</sup> là một khung hữu ích để xác định chi phí vòng đời của công nghệ, đảm bảo rằng không chỉ chi phí mua mà cả chi phí bảo trì, sửa chữa, sử dụng và tái chế cũng được tính đến.
- Chi phí hỗ trợ học tập (thời gian kiểm duyệt, hỗ trợ kỹ thuật). Điều này sẽ phụ thuộc vào trình độ kỹ thuật và trải nghiệm học tập từ xa của người tham dự. Trong một số trường hợp, có thể tiết kiệm chi phí bằng cách tăng cường hình thức hỗ trợ đồng đẳng (người tham dự hỗ trợ lẫn nhau).
- Phân công lao động giữa các chuyên gia xây dựng khóa học, chuyên gia thiết kế chương trình, chuyên gia đa phương tiện, hỗ trợ kỹ thuật... Việc thiết kế lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp thường đòi hỏi sự tham gia của nhiều người hơn so với lộ trình BDCMTX theo hình thức trực tiếp trước đây.
- Thời gian tham gia của các bên liên quan khác nhau (người tham dự, người điều hành, chuyên gia thiết kế...). Theo đó, cần xem xét thời gian tham gia thực tế thay vì thời gian dự kiến. Chẳng hạn, người điều hành có thể dành nhiều thời gian hơn dự kiến để hỗ trợ người tham dự hoặc giúp họ hoàn thành nhiệm vụ học tập, và người tham dự có thể dành ít thời gian hơn dự kiến cho các hoạt động học tập từ xa hoặc có thể vắng mặt trong một số buổi học trực tiếp.

## SUY NGẪM



- ✓ Xem lại các tiêu chí về công tác BDCMTX hiệu quả theo các kết quả nghiên cứu, tiêu chí nào khó đáp ứng hơn khi chuyển sang BDCMTX theo hình thức kết hợp? Bạn khắc phục điều này bằng cách nào?
- ✓ Bạn thấy có những rào cản học tập nào đối với chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp của mình? Bạn sẽ loại bỏ những rào cản đó bằng cách nào, và bạn sẽ xác định các rào cản học tập tiềm ẩn đối với người tham dự như thế nào?
- ✓ Bạn sẽ làm cách nào để đảm bảo rằng những người tham dự trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp vẫn tham gia và duy trì động lực cho đến hết lộ trình?
- ✓ Trong bối cảnh của bạn và với mục tiêu bạn đặt ra, mở rộng nghĩa là gì? Sẽ có những thách thức gì trong việc mở rộng chương trình BDCMTX của bạn?
- ✓ Bản chất kết hợp của chương trình BDCMTX có ảnh hưởng gì đến khả năng mở rộng và tính bền vững không?
- ✓ Bạn hi vọng những tác động và kết quả nào sẽ được duy trì sau khi chương trình BDCMTX kết thúc và bạn sẽ lồng ghép tác động và kết quả đó vào chương trình BDCMTX như thế nào?
- ✓ Khi đồng nghiệp hoặc đối tác hỏi bạn liệu lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có đỡ tốn kém hơn so với lộ trình BDCMTX theo hình thức trực tiếp hay không, bạn sẽ trả lời và giải thích với họ thế nào?

<sup>5</sup> [https://www.techtarget.com/searchdatacenter/definition/TCO#:~:text=Total%20cost%20of%20ownership%20\(TCO\)%20is%20an%20estimation%20of%20the,across%20the%20product's%20entire%20lifecycle.](https://www.techtarget.com/searchdatacenter/definition/TCO#:~:text=Total%20cost%20of%20ownership%20(TCO)%20is%20an%20estimation%20of%20the,across%20the%20product's%20entire%20lifecycle.)

*Giai đoạn 1*

PHÂN TÍCH

VÀ

XÁC ĐỊNH

*Bước #1*

HIỂU NGƯỜI THAM DỰ  
CỦA BẠN

*Bước #2*

PHÂN TÍCH BỐI CẢNH

*Bước #3*

XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ  
MONG ĐỢI

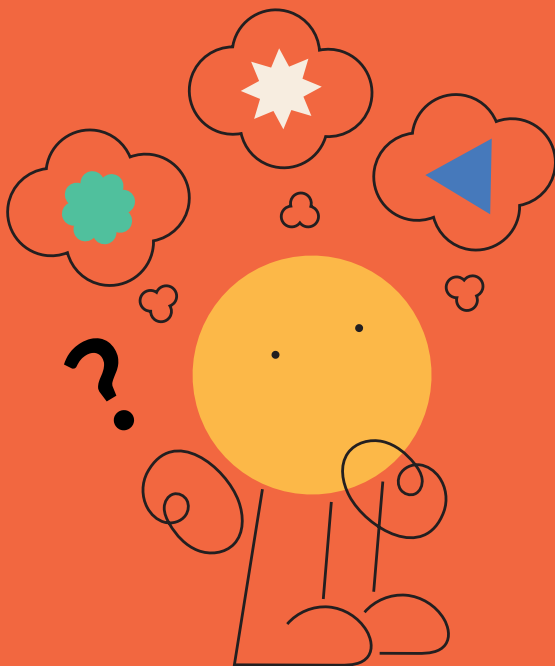


## TỔNG QUAN

Giai đoạn “Phân tích và Xác định” là nền tảng của quá trình xây dựng BDCMTX. Mục đích của giai đoạn này là để có được một bức tranh rõ ràng về người tham dự, nhu cầu học tập của họ và bối cảnh học tập nói chung.

Giai đoạn “Phân tích và Xác định” trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có những điểm khác với giai đoạn tương ứng của lộ trình BDCMTX theo hình thức trực tiếp như sau:

- Người tham dự và người điều hành cần có những năng lực khác.
- Cần đưa thêm các quyết định bổ sung trong giai đoạn thiết kế (tỷ lệ của hợp phần từ xa, các hoạt động không đồng bộ hoặc đồng bộ...)
- Việc thúc đẩy và tạo động lực cho người tham dự và người điều hành có thể sẽ khác so với BDCMTX theo hình thức trực tiếp.
- Việc thiết kế lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp đòi hỏi tập trung rõ ràng và cụ thể vào trải nghiệm của người tham dự ở cả hợp phần trực tiếp và hợp phần từ xa (chẳng hạn như sự tương tác của người tham dự, tính hòa nhập...).



### SUY NGẪM



- ✓ Nhóm đối tượng tham dự của bạn là ai? Bạn có những giả định nào về họ? Hãy làm rõ những giả định đó thông qua các câu hỏi: Giả định đưa ra dựa trên thông tin nào? Thông tin đó có cơ sở không? Các giả định có đúng với tất cả người tham dự không?
- ✓ Bạn sẽ dành bao nhiêu thời gian (và nguồn lực) cho giai đoạn phân tích so với các giai đoạn khác? Dựa trên thời gian (và những nguồn lực) sẵn có, ưu tiên của bạn trong giai đoạn này là gì?

## Bước #1:

# HIỂU NGƯỜI THAM DỰ CỦA BẠN

## TÔI NÊN BIẾT NHỮNG GÌ VỀ ĐỐI TƯỢNG NGƯỜI THAM DỰ CHƯƠNG TRÌNH BDCMTX ĐANG ĐƯỢC THIẾT KẾ?

Những yếu tố nào ở nhóm đối tượng người tham dự sẽ giúp thực hiện hiệu quả BDCMTX? Điều này sẽ phụ thuộc vào bối cảnh của bạn, nhưng bạn có thể tham khảo những yếu tố sau:

- Quý thời gian của họ (họ có bao nhiêu thời gian, vào những ngày giờ nào, khoảng thời gian nào trong năm);
- Khả năng tiếp cận công nghệ của họ (ở góc độ cá nhân và công việc);
- Kỹ năng và kiến thức chuyên môn của họ về các ứng dụng công nghệ;
- Ý thức quản lý bản thân của họ<sup>6</sup>
- Họ từng tham gia hình thức BDCMTX nào trước đây;
- Trình độ kỹ năng hiện tại và những thiếu hụt về năng lực của họ;
- Những thách thức trong học tập và khiếm khuyết về thể chất;
- Trình độ học vấn và/hoặc bằng cấp chuyên môn của họ;
- Mức độ chấp nhận mô hình BDCMTX được đề xuất;
- Thị hiếu của họ đối với hình thức BDCMTX;
- Những thực hành (giảng dạy) và thách thức hiện tại;
- Đặc điểm thực trạng của hệ thống giáo dục (thông tin về nhà trường, số lượng học sinh, khung giờ học...).

Một số điều cần cân nhắc:

- Tránh việc lựa chọn có tính áp đặt chủ quan và cần phân tích tất cả (hoặc một số mẫu đại diện) đối tượng sẽ tham dự, chứ không chỉ những người đã đăng kí tham gia lộ trình BDCMTX.
- Chú ý tách biệt dữ liệu theo giới tính, độ tuổi, tình trạng khuyết tật và những thông tin liên quan khác. Phân tích bất kỳ rủi ro nào có thể gây nên việc loại trừ bất kì đối tượng người tham dự nào trước khi bạn bắt đầu thiết kế lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp.
- Nhận thức rõ rằng người tham dự có thể không phải là một nhóm đồng nhất và có thể họ khác nhau về mức độ tiếp cận công nghệ và lựa chọn hình thức BDCMTX.
- Không thu thập nhiều dữ liệu hơn mức cần thiết. Thu thập dữ liệu vốn dĩ tốn nhiều chi phí và thời gian. Cần xác định dữ liệu nào là quan trọng cho sự thành công của lộ trình BDCMTX và cân bằng giữa việc thu thập những dữ liệu cần thiết với lợi ích tốt nhất của các cá nhân. Trong một số trường hợp, chính hành động thu thập dữ liệu có thể khiến một số đối tượng gặp rủi ro. Hãy thu thập lượng thông tin nhận dạng cá nhân và dữ liệu nhạy cảm ở mức tối thiểu.
- Đảm bảo rằng bạn có được sự đồng thuận bằng văn bản với biểu mẫu và ngôn ngữ dễ hiểu đối với người cung cấp dữ liệu<sup>7</sup>.
- Đảm bảo rằng bạn biết đối tượng tham dự chương trình BDCMTX đã sử dụng những công nghệ nào và tận dụng điều đó. Nhiều hoạt động BDCMTX theo hình thức từ xa có thể được thực hiện thông qua điện thoại thông minh, tài liệu sẽ đưa ra một số phương án có thể được áp dụng khi kết nối Internet (hoặc thậm chí điện lưới) không ổn định.

<sup>6</sup> Nhìn chung, tự quản (self-regulation) là khả năng quản lý cảm xúc, hành vi và suy nghĩ của một người để theo đuổi mục tiêu dài hạn. Nó bao gồm sự tự kiểm soát và tự tin vào năng lực bản thân (niềm tin rằng người học có thể thành công nếu họ cố gắng). Tự quản thường bao gồm 3 "giai đoạn": suy nghĩ trước, tập trung vào kết quả và suy ngẫm. Vui lòng xem tại <https://elearningindustry.com/self-regulation-in-online-learning>.

<sup>7</sup> Thông tin bổ sung có tại <https://digitalprinciples.org/principle/address-privacy-security/>.

Danh sách các câu hỏi dưới đây sẽ giúp bạn xác định đặc điểm của người tham dự và xem xét ảnh hưởng của những đặc điểm này đến sự tham gia của người tham dự trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp.

### HỌ LÀ AI?

Giới tính, quốc tịch, ngôn ngữ mẹ đẻ của họ là gì?

Khi nào họ có thể tham gia vào chương trình BDCMTX?

Tình trạng kinh tế-xã hội của họ là gì?

Họ đã công tác trong nghề được bao lâu?

Nhu cầu học tập của họ là gì?

Họ có những niềm tin gì về việc dạy và học?

### NĂNG LỰC SỐ CỦA HỌ Ở MỨC NÀO?

Kĩ năng số của họ ra sao?

Họ có sử dụng công nghệ để giảng dạy hoặc tại nơi làm việc không? Nếu có, họ sử dụng “như thế nào”?

Trước đây họ có từng tham gia BDCMTX theo hình thức kết hợp không?

Họ cần hỗ trợ gì để đạt được kết quả mong đợi của chương trình

### HỌ CÓ NHỮNG TRẢI NGHIỆM GÌ VỀ BDCMTX?

Điều gì khiến họ (không) hài lòng về BDCMTX trước đây?

Họ đã từng tham gia BDCMTX theo hình thức tự học, học theo nhóm, và trực tuyến chưa?

Kì vọng chính của họ đối với chương trình BDCMTX là gì?

Họ mong muốn được hỗ trợ gì trong chương trình BDCMTX?

### HỌ CÓ THỂ TIẾP CẬN NHỮNG CÔNG NGHỆ NÀO?

Họ thích dùng các thiết bị nào hơn?

Họ sở hữu hay dùng chung thiết bị, và khi nào họ được sử dụng?

Họ gặp phải những rào cản nào khi tiếp cận công nghệ?

Họ quen dùng những phần mềm nào?

Họ có nguồn điện ổn định không?

Họ có kết nối Internet ổn định và tốc độ cao không?

### ĐIỀU GÌ THỨC ĐẨY HỌ?

Họ tham gia các hoạt động BDCMTX theo hình thức từ xa hay theo hình thức trực tiếp nhiều hơn?

Họ có thích học tập cộng tác không?

Họ thích hình thức nào hơn: BDCMTX theo hình thức tự học hay có người điều hành người điều hành?

Động lực thúc đẩy chính của họ là gì?

### NHU CẦU VỀ PHÁT TRIỂN CHUYÊN MÔN CỦA HỌ NHƯ THẾ NÀO?

Họ đã có những kiến thức gì?

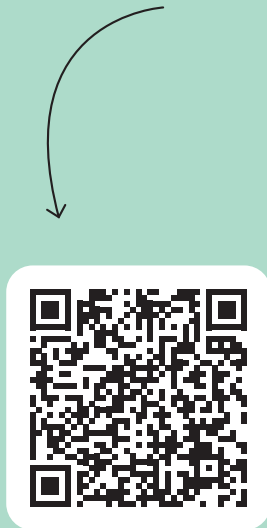
Điểm mạnh của họ về mặt kỹ năng là gì?

Họ cần (nhất) loại kiến thức/kĩ năng/thái độ nào để hoàn thành tốt nhất vai trò (trong tương lai) của mình?

Họ muốn tìm hiểu thêm những điều gì về chủ đề BDCMTX?

Hình 5: Câu hỏi gợi ý để xây dựng hồ sơ người tham dự của bạn – phiên bản được phát triển từ nguồn: “Giới thiệu: Bộ tài liệu hỗ trợ học từ xa” *Introduction: Resource Pack to support Remote Learning*, UNICEF, Ngân hàng Thế giới (2022).

# TẢI CÔNG CỤ HỒ SƠ NGƯỜI THAM GIA CỦA CHÚNG TÔI



## TÔI NÊN THU THẬP THÔNG TIN BẰNG CÁCH NÀO?

- Khảo sát (cần lưu ý đến khuynh hướng mong đợi xã hội - xu hướng trả lời khảo sát theo kiểu mà người khác sẽ nhìn nhận có lợi và các kiểu thiên kiến khác<sup>8</sup>)
- Thảo luận nhóm tập trung với các nhóm đối tượng người tham dự
- Phỏng vấn các bên liên quan như đối tác, các đơn vị tổ chức BDCMTX khác, người điều hành, chuyên gia...

Trong một số trường hợp, có thể cân nhắc một số cách khác có khả thi để thu thập dữ liệu, chẳng hạn như:

- Phân tích các yêu cầu trợ giúp từ các khóa học khác (với các nhóm người tham dự tương tự)
- Quan sát người tham dự (tiềm năng) khi họ tương tác với tài liệu học tập

### SUY NGẪM

- ✓ Những thông tin gì về người tham dự thực sự cần thiết để xây dựng chương trình BDCMTX? Những thông tin này sẽ tác động như thế nào đến việc thiết kế và triển khai chương trình BDCMTX sau đó?

<sup>8</sup> Đọc thêm tại <https://www.surveymonkey.com/mp/how-to-avoid-common-types-survey-bias/#:~:text=The%20six%20survey%20bias%20examples,written%20in%20an%20unbiased%20way.>

## Tổ chức “Right to Play” thu thập dữ liệu về nhóm đối tượng người tham dự cho khóa bồi dưỡng chuyên môn về phương pháp **Đọc thông qua Chơi** (Reading Through Play)

Người tham dự của khóa bồi dưỡng chuyên môn về phương pháp Đọc thông qua Chơi, do Tổ chức “Right to Play” triển khai, là các giáo viên tiểu học và trung học tham gia dự án có tên “Đối tác cùng chơi” (Partners in Play - hay P3). Đây là dự án ở Ga-na nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thông qua mô hình HTQC có thể nhân rộng. Một trong những hoạt động chính là bồi dưỡng giáo viên. Cách tiếp cận “Bồi dưỡng Giáo viên Liên tục” được áp dụng và chương trình bồi dưỡng được xây dựng từ lăng kính học tập lấy trẻ làm trung tâm.

Chúng tôi tiến hành đánh giá kỹ năng số của giáo viên khi triển khai thí điểm khóa học. Vì vậy, chúng tôi đã khảo sát giáo viên về:

### NĂNG LỰC SỐ

- kiến thức về máy tính để bàn/máy tính xách tay/thiết bị di động
- khả năng điều hướng trên Internet
- sử dụng các ứng dụng trên thiết bị di động

Dựa trên các câu trả lời, chúng tôi đã tiến hành

### KHẢ NĂNG TRUY CẬP

- cách thức và thời điểm họ sử dụng thiết bị di động của mình
- cách thức họ truy cập Internet

### THÔNG SỐ THIẾT BỊ

- loại thiết bị di động họ sử dụng
- phiên bản hệ điều hành trên thiết bị di động của họ
- phiên bản trình duyệt web trên thiết bị di động của họ
- dung lượng lưu trữ dữ liệu hiện có

### THÁI ĐỘ

- trải nghiệm của họ khi tham gia một khóa bồi dưỡng theo hình thức trực tuyến
- quan niệm/kỳ vọng của họ về một khóa bồi dưỡng theo hình thức kết hợp

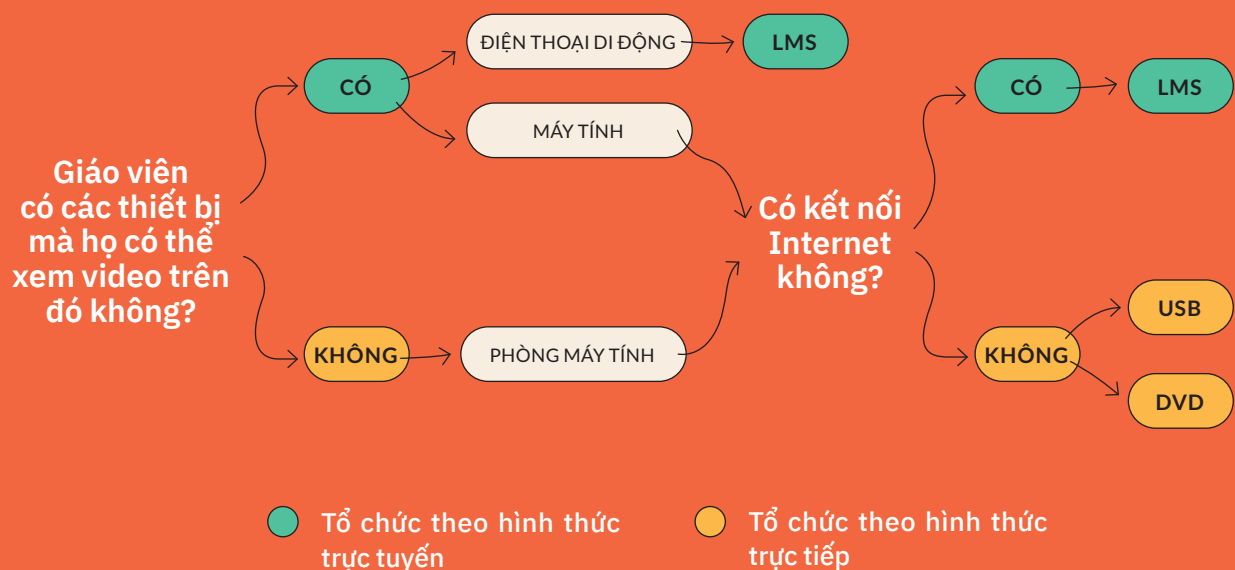
tập huấn định hướng theo hình thức trực tiếp và phân phát tài liệu hướng dẫn từng bước về cách truy cập khóa học. Sách bài tập cũng có các đoạn hướng dẫn ngắn về cách tương tác với các hoạt động trong mỗi mô-đun. Chúng tôi cũng đảm bảo rằng khóa học có thể truy cập được trên thiết bị di động, cả khi không có kết nối Internet. Sự phân hóa trong các câu trả lời của giáo viên đã khiến chúng tôi tích hợp một hợp phần đào tạo cơ bản về công nghệ vào lộ trình BDCMTX

## TRÊN THỰC TẾ

## Cách thức Quỹ Aga Khan sử dụng mô hình cây quyết định để đánh giá khả năng tiếp cận công nghệ của người tham dự

Có nhiều yếu tố cần cân nhắc trong việc tiếp cận hình thức học trực tuyến. Một khía cạnh cốt lõi là khả năng tiếp cận của người học với các thiết bị và băng thông để xem các video hướng dẫn. Quỹ Aga Khan sử dụng mô hình “cây quyết định” đơn giản để đánh giá khả năng tiếp cận công nghệ phù hợp của người tham dự, từ đó xác định cách thức phổ biến nội dung học tập dựa trên video.

Mặc dù không được thể hiện trong mô hình “cây”, nhưng khả năng truy cập của người tham dự vào các loại thiết bị khác nhau có tác động nhiều đến cách thức tạo nội dung học tập. Chẳng hạn, dữ liệu từ Trung tâm học tập của Quỹ Aga Khan chứng minh rằng người học sử dụng thiết bị di động dành trung bình 5,5 phút để học, trong khi những người sử dụng máy tính để bàn và máy tính bảng dành 16 phút và 45 phút. Các nhà sản xuất nội dung học tập có thể sử dụng dữ liệu đó để đưa ra quyết định về các chiến lược phổ biến cũng như độ dài của nội dung học tập.



## Bước #2:

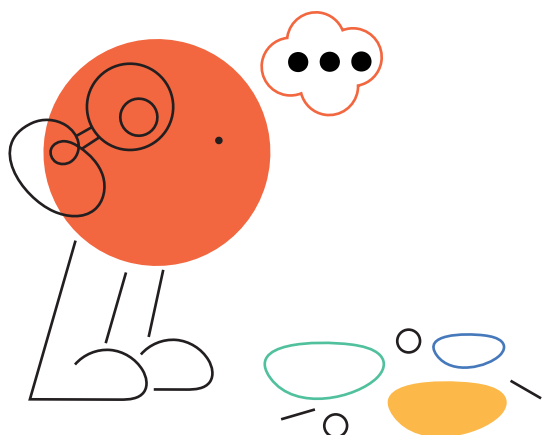
# PHÂN TÍCH BỐI CẢNH

Bối cảnh bao gồm các yếu tố có thể hỗ trợ hoặc cản trở một lộ trình BDCMTX hiệu quả theo hình thức kết hợp. Ngay từ đầu, cần có một bức tranh rõ ràng về tất cả những yếu tố phức tạp có thể tác động đến khâu thiết kế, xây dựng và triển khai.

## SƠ ĐỒ HÓA NGUỒN LỰC

Sơ đồ hóa nguồn lực là một chiến lược nhằm xác định và phân tích các chương trình, con người, dịch vụ hiện có và các nguồn lực khác có thể giúp ích khi thiết kế lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp.<sup>xvi</sup> Điều này cũng có thể bao gồm việc rà soát môi trường chính sách, tìm hiểu các chủ đề như:

- BDCMTX theo hình thức kết hợp có phải là ưu tiên của Nhà nước không?
- Những hệ thống BDCMTX nào hiện đã có và chúng có phù hợp với lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp không?
- Những khoản đầu tư nào đã có trong kế hoạch để tổ chức lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp?
- Những chính sách nào hiện được áp dụng hoặc dự kiến xây dựng để thúc đẩy các nhà giáo dục tham gia BDCMTX theo hình thức kết hợp?



Sơ đồ hóa nguồn lực nhằm mục đích:

- ✓ xác định các nguồn lực hiện có (gồm chương trình, con người, tài liệu (cả dạng tin hiệu analog và dạng kĩ thuật số...))
- ✓ đánh giá cách thức và năng lực sử dụng các nguồn lực (con người và tài chính...)
- ✓ xác định các thiếu hụt và sự chồng chéo về nguồn lực (ví dụ như thiếu hụt về năng lực)
- ✓ xác định các đối tác tiềm năng (ví dụ như các nhà cung cấp dịch vụ)
- ✓ xác định các nguồn lực cần thiết

Hãy sử dụng “[Công cụ sơ đồ hóa nguồn lực](#)” (PHỤ LỤC B – Công cụ 2) để tổng hợp thông tin

Làm rõ tình trạng của các nguồn lực này bằng cách xem xét:

**Tính sẵn có:** Có thể tiếp cận công nghệ, nội dung học tập, chương trình, địa điểm bồi dưỡng... một cách dễ dàng và an toàn cho tất cả người tham dự không?

**Tính thích ứng:** Liệu các nguồn lực có thể dễ dàng điều chỉnh (chẳng hạn như thiết kế lại, định hình lại, cải tiến hoặc sắp xếp lại) cho phù hợp với yêu cầu của chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp (về mặt giấy phép, định dạng tệp, ngôn ngữ...) không?

## HẠ TẦNG, CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ NÀO HIỆN CÓ SẴN?

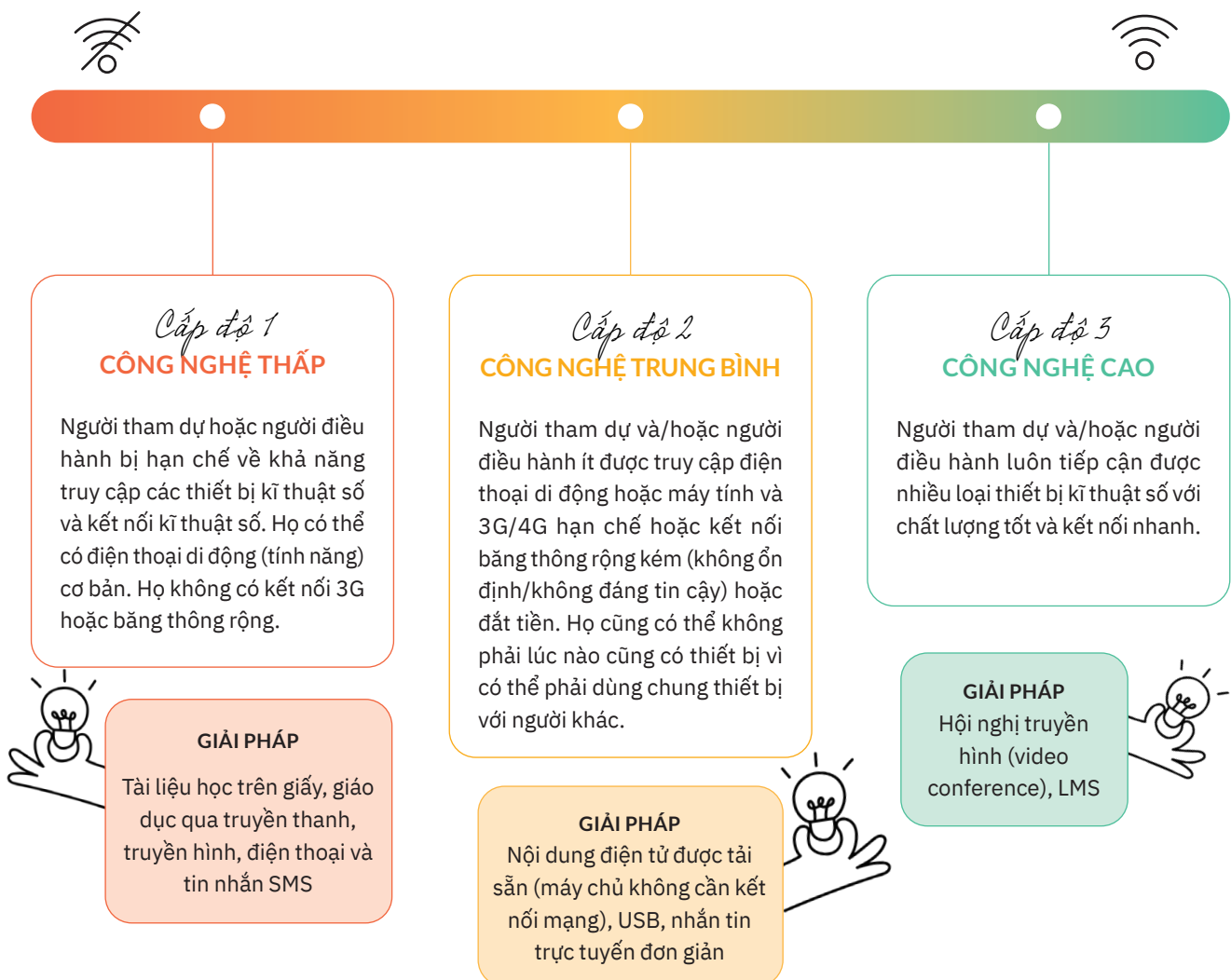
BDCMTX theo hình thức kết hợp đòi hỏi phải có hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị cho các hoạt động học tập trực tiếp, cũng như cho các hoạt động học tập từ xa.

Đối với các hoạt động học tập trực tiếp: địa điểm, phương tiện đi lại, tình hình thời tiết, chi phí,...

Đối với học phần từ xa, một lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có thể bao gồm nhiều phương án công nghệ (Hình 2), từ công nghệ thấp đến công nghệ cao. Các giải pháp công nghệ cao có đặc điểm là khả năng truy cập Internet tốc độ cao và nhất quán. Công nghệ thấp được đặc trưng bởi khả năng truy cập Internet không thường

xuyên hoặc rời rạc hoặc thậm chí là không có kết nối. Giữa các cấp độ này có những khoảng giao thoa nhất định. Ví dụ: một LMS có thể có các tài liệu dạy và học định dạng PDF có thể tải về máy (công nghệ trung bình) hoặc video giảng dạy mẫu (công nghệ cao).

[“Mẫu khảo sát đánh giá công nghệ”](#) (PHỤ LỤC B – Công cụ 3) giúp bạn tìm hiểu các khía cạnh có ảnh hưởng trực tiếp đối với việc thiết kế và triển khai lộ trình BDCMTX. Khảo sát này có thể được tiến hành với nhóm đối tượng người tham dự của lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp nhằm đánh giá khả năng tiếp cận công nghệ của họ.



Hình 2: Các mức độ sẵn có về công nghệ



## NHỮNG TÀI LIỆU, HỌC LIỆU NÀO HIỆN CÓ SẴN?

Thông thường, khi thiết kế một lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, bạn sẽ tái sử dụng hoặc điều chỉnh các tài liệu, học liệu hiện có. Bạn nên dành thời gian phân tích các nội dung và xác định những nội dung nào có thể được sử dụng, những nội dung nào cần được điều chỉnh và những tài liệu, học liệu mới nào cần được xây dựng<sup>9</sup>.

Một số bước bạn có thể thực hiện bao gồm:

- Thành lập một nhóm xây dựng nội dung, nhóm này sẽ phân tích nội dung sẵn có, các phương pháp và chiến lược sư phạm phù hợp; cùng thống nhất về chiến lược xác định nội dung và các chuẩn so sánh về chất lượng và mức độ liên quan.
- Lên lịch các cuộc họp để trả lời “[Bộ câu hỏi định hướng về Phương pháp sư phạm, Nội dung và Đánh giá](#)” có trong PHỤ LỤC B (Công cụ 1). Bạn có thể bổ sung hoặc chỉnh sửa câu hỏi nếu cần. Hãy nhớ rằng công tác phân tích của bạn cần bao gồm 3 hợp phần chính: 1) Phương pháp sư phạm, 2) Thiết kế nội dung và 3) Đánh giá.

- Tham vấn các bên liên quan khác, ví dụ như các đơn vị thực hiện BDCMTX trước đây, trưởng các phòng, ban... để đảm bảo rằng bạn có đầy đủ thông tin cần thiết.

Tái sử dụng và điều chỉnh tài liệu sẵn có có thể giảm đáng kể thời gian cần thiết để xây dựng và thử nghiệm, đồng thời giảm chi phí. Bằng cách công khai các tài liệu đã điều chỉnh, bạn cũng góp phần đóng góp cho cộng đồng toàn cầu. Các điều kiện để sử dụng, tái sử dụng hoặc chỉnh sửa tài liệu được quy định trong giấy phép tương ứng. Bạn có thể cân nhắc phổ biến các tài liệu bạn tạo ra dưới dạng Tài nguyên Giáo dục Mở (OER)<sup>10</sup> để tái sử dụng và điều chỉnh theo giấy phép Creative Commons<sup>11</sup>.

### SUY NGẪM



Hãy suy ngẫm về những nguồn lực đã có sẵn và những nguồn lực mà bạn cần có

- ✓ Các nguồn lực được lựa chọn có phải là hiệu quả nhất về chi phí không?
- ✓ Các nguồn lực này có đáp ứng được yêu cầu của chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp không?
- ✓ Liệu có các nguồn lực nào khác hiệu quả chi phí hơn cho lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp không?
- ✓ Những nguồn lực này liệu có thúc đẩy và thu hút sự tham gia của người tham dự không?
- ✓ Các nguồn lực này có đáp ứng các nguyên tắc đa dạng, hòa nhập và đáp ứng các khía cạnh về giới không?

<sup>9</sup> <https://digitalprinciples.org/principle/reuse-and-improve/>

<sup>10</sup> <https://www.oercommons.org/>

<sup>11</sup> <https://creativecommons.org/>

## NGƯỜI ĐIỀU HÀNH CỦA BẠN HIỆN CÓ NHỮNG NĂNG LỰC GÌ VÀ CẦN NHỮNG NĂNG LỰC GÌ?

Nghiên cứu chỉ ra rằng chất lượng của công tác BDCMTX chỉ tốt khi có đội ngũ người điều hành tốt. Điều này có nghĩa là việc tuyển chọn, đào tạo và hỗ trợ người điều hành là điều kiện để tổ chức BDCMTX theo hình thức kết hợp thành công. Năng lực đòi hỏi ở người điều hành triển khai lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp không giống như khi họ triển khai lộ trình BDCMTX theo hình thức trực tiếp.

Việc xác định những năng lực mà người điều hành cần có là điều nên làm. Bạn có thể sử dụng danh sách sau đây để chọn những người điều hành phù hợp hoặc thảo luận với họ về những năng lực mà họ cần củng cố. Những năng lực đó có thể bao gồm:

- Kỹ năng số cơ bản
- Nhận thức về giới
- Sử dụng phần mềm đặc thù (ví dụ: LMS)
- Kỹ năng đánh máy
- Kỹ năng giảng dạy/điều hành trực tuyến (đồng bộ và không đồng bộ)
- Thúc đẩy người tham dự trong quá trình học từ xa
- Tiến hành đánh giá trực tuyến (các công cụ chống đạo văn và giám thị, cung cấp phản hồi trực tuyến)
- Kỹ năng quản lý thời gian
- Kỹ năng giảng dạy trực tiếp
- Khả năng đồng cảm

Người điều hành có thể không phải lúc nào cũng nhận ra họ cần những năng lực gì, đặc biệt là khi lần đầu tiên điều hành một lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp. Do đó, bạn cần liên tục hỗ trợ họ trong suốt lộ trình BDCMTX (vui lòng xem phần triển khai).

Các thông tin khác mà bạn có thể thu thập về người điều hành là:

- Trước đây họ đã từng điều hành chương trình BDCMTX chưa (trực tiếp/kết hợp/trực tuyến)?
- Trước đây họ đã từng sử dụng công nghệ nào?
- Họ có những thế mạnh nào để giảng dạy BDCMTX theo hình thức kết hợp?
- Họ tiên liệu sẽ gặp những thách thức nào khi điều hành các hoạt động BDCMTX theo hình thức kết hợp?
- Họ có động lực như thế nào trong việc điều hành các hoạt động BDCMTX theo hình thức kết hợp?
- Họ có thể dành bao nhiêu thời gian cho việc điều hành các hoạt động BDCMTX theo hình thức kết hợp (và vào những ngày nào, những thời điểm nào)?

Sau cùng, trong một số trường hợp, bạn cũng có thể cần phải xác định nhu cầu của các bên liên quan khác trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp. Chẳng hạn, bạn có thể cần thảo luận với đối tác thực hiện, ví dụ như một đơn vị đào tạo, về những nguồn lực sẵn có và cách thức đưa chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp vào cơ cấu tổ chức hiện tại. Trong các trường hợp khác, có thể cần tham vấn chính quyền địa phương hoặc các cơ sở đào tạo giáo viên để đảm bảo lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp phù hợp với nhu cầu và quy định của chính quyền. Việc phân tích và đảm bảo sự thống nhất đó sẽ làm tăng khả năng bền vững của chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp.



## Chương trình hỗ trợ giáo dục trẻ em gái vị thành niên (SAGE): Sự phát triển của mô hình BDCMTX theo hình thức kết hợp

SAGE được tài trợ thông qua Sáng kiến Giáo dục cho Trẻ em gái (Girls' Education Challenge Initiative) của Bộ Ngoại giao và Phát triển, Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (FCDO). Đây là chương trình giáo dục không chính quy ở Zimbabwe, được thực hiện thông qua một liên minh các tổ chức, do tổ chức Plan International đứng đầu, phối hợp cùng với Bộ Giáo dục Tiểu học và Trung học (MoPSE). Mục đích của chương trình là giúp những đối tượng bị thiệt thòi nhất về giáo dục có được các kỹ năng cơ bản về đọc viết và tính toán. SAGE tìm cách thúc đẩy và cải thiện giáo dục cho trẻ em gái bằng cách giải quyết các nguyên nhân gốc rễ của các rào cản kinh tế và xã hội trên cơ sở giới, tạo một môi trường thuận lợi để thay đổi các định kiến giới.

SAGE đưa các Nhà giáo dục Cộng đồng của mình vào các trung tâm học tập địa phương trên 11 huyện. Đội ngũ làm việc tại trung tâm được hỗ trợ bởi giáo viên chính thức của nhà trường, những người có vai trò kèm cặp và triển khai BDCMTX. Trước đại dịch, mô hình BDCMTX chỉ bao gồm các hội thảo trực tiếp.

Các biện pháp giãn cách do Covid-19 dẫn đến việc đóng cửa trường học. Việc chuyển sang bồi dưỡng qua WhatsApp là một bước ngoặt thiết thực nhờ khả năng kết nối điện thoại di động ổn định. Ứng dụng WhatsApp cho phép nhóm kỹ thuật SAGE duy trì mô hình BDCMTX khi mà các Nhà giáo dục Cộng

đồng phải thích nghi với việc điều phối dạy học từ xa và đào tạo các tình nguyện viên mới. Việc sử dụng ứng dụng WhatsApp cho phép đối thoại liên tục và tăng cơ hội để thực hành suy ngẫm.

Ban đầu, việc bồi dưỡng qua WhatsApp kết nối các nhà giáo dục theo nhóm lớn. Các thông tin phản hồi từ người điều hành và Nhà giáo dục Cộng đồng đã giúp điều chỉnh cách hoạt động sang làm việc trong các nhóm nhỏ hơn để cho phép thảo luận sâu hơn

Đại học Mở Vương quốc Anh (OU) là một thành viên của nhóm kỹ thuật SAGE phụ trách các buổi bồi dưỡng trực tuyến qua WhatsApp cho những người điều hành. Trong một số trường hợp, các phiên BDCMTX dành cho Nhà giáo dục Cộng đồng được nhóm kỹ thuật cùng đồng hành để tăng sự tự tin. Tất cả người điều hành đều tham dự các buổi suy ngẫm và đưa ra ý kiến phản hồi về cách tiếp cận.

Tài liệu bồi dưỡng rất súc tích, dễ tiếp cận và tương thích với điện thoại thông minh. Các hội thảo qua WhatsApp kéo dài 2 giờ dành cho người điều hành đặt ra những câu hỏi chính dựa trên các trường hợp điển cứu. Sau đó, mô hình chuyển tiếp sang bồi dưỡng theo nhóm nhỏ hơn với các phiên tập trung vào “Lập kế hoạch, Triển khai, Phản hồi, Suy ngẫm” cho đội ngũ từ các trung tâm ở các huyện hoạt động như là những CĐTH địa phương bền vững. Khi các hạn chế của Covid-19 được nới lỏng, mô hình bồi dưỡng nói trên đã trở thành mô hình BDCMTX theo hình thức kết hợp và vẫn duy trì được những lợi ích của nó.

Một lộ trình  
BDCMTX theo hình  
thức kết hợp không  
đòi hỏi những năng  
lực ở người điều  
hành giống như khi  
họ triển khai lộ trình  
BDCMTX theo  
hình thức trực tiếp.

#### SUY NGẪM



- ✓ Việc chuyển từ lộ trình BDCMTX theo hình thức trực tiếp sang BDCMTX theo hình thức kết hợp sẽ tác động như thế nào đến kết quả học tập?
- ✓ Khi thiết kế một lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp chúng ta có thể xây dựng kết quả mong đợi cụ thể từ bản chất kết hợp của lộ trình BDCMTX không?

## Bước #3:

# XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ MONG ĐỢI

## KẾT QUẢ MONG ĐỢI LÀ GÌ?

Kết quả mong đợi mô tả những điều mà người tham dự có thể làm, các điều kiện để những điều đó có thể diễn ra, và hiệu quả làm việc mong muốn sau khi hoàn thành BDCMTX. Đó là những mục tiêu được chia nhỏ thành các kỹ năng và hành vi cụ thể, phù hợp với bối cảnh và có thể đo lường được.

Kết quả mong đợi có thể được xây dựng cho toàn bộ lộ trình BDCMTX, cho các hợp phần riêng lẻ của lộ trình, hay cho các hoạt động BDCMTX cụ thể.

## TẠI SAO VIỆC XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ MONG ĐỢI LẠI QUAN TRỌNG?

Việc dành thời gian để xác định (lại) kết quả mong đợi của chương trình BDCMTX sẽ giúp bạn xây dựng một chiến lược sư phạm và quy trình đánh giá hiệu quả và mạch lạc hơn. Cụ thể hơn, các lợi ích của việc xây dựng và phổ biến kết quả mong đợi bao gồm:

- ✓ Giúp người điều hành truyền đạt chính xác những kì vọng đến người tham dự BDCMTX
- ✓ Giúp người tham dự học tập hiệu quả hơn vì giáo trình được minh bạch hơn
- ✓ Hỗ trợ người điều hành lựa chọn các phương pháp và đánh giá BDCMTX phù hợp
- ✓ Người tham dự biết được sự đồng nhất giữa các công cụ đánh giá với kết quả mong đợi
- ✓ Người tham dự biết cách sử dụng kiến thức và kỹ năng thu được
- ✓ Giúp các đơn vị BDCMTX đánh giá hiệu quả và tác động của lộ trình BDCMTX

## LÀM THẾ NÀO ĐỂ BẠN XÂY DỰNG TỐT CÁC KẾT QUẢ MONG ĐỢI?

Quá trình xây dựng kết quả mong đợi tốt nhất không phải là một quá trình do cá nhân phụ trách mà phải được thực hiện với nhóm và các bên liên quan.

Có một phương pháp hữu ích đó là sơ đồ hóa ngược (backward mapping). Điều này có nghĩa là ta sẽ bắt đầu từ điểm cuối (tức là điều mà các nhà giáo dục có thể làm được sau khi họ hoàn thành lộ trình BDCMTX) và từ đó quy về các nội dung cơ bản của chương trình BDCMTX.

Hãy sử dụng cấu trúc kết quả mong đợi để thảo luận với các thành viên nhóm và đối tác của bạn về những điều bạn muốn người tham dự học được. Bạn sẽ bắt đầu bằng mục tiêu tổng thể của một lộ trình BDCMTX, tại sao điều đó lại cần thiết, chương trình đang cố gắng giải quyết vấn đề gì, đang tìm hiểu hoặc giải quyết những câu hỏi gì, điều gì khiến chương trình trở nên khác biệt. Sau đó, bạn có thể tập trung vào việc xây dựng kết quả mong đợi theo đúng văn phong và cú pháp.


Một số câu hỏi định hướng:

- Mức độ năng lực ban đầu và mức độ mong muốn khi kết thúc lộ trình BDCMTX là gì?
- Kết quả mong đợi có phản ánh đúng nhu cầu về năng lực (thiếu hụt về kiến thức và kỹ năng) không?
- Kết quả mong đợi có mang tính hòa nhập và đáp ứng các khía cạnh về giới không? Chúng có được phân hóa để đáp ứng sự đa dạng của người tham dự không?
- Kết quả mong đợi đó có thực tế không? Liệu người tham dự có thể đạt được các kết quả mong đợi đó với chương trình BDCMTX này không? Liệu có đủ thời gian để thực hành không? Và liệu có đủ thời gian để thay đổi thói quen không?





*Giai đoạn 2*  
**THIẾT KẾ**  
**VÀ**  
**XÂY DỰNG**



*Bước #1*

**XÁC ĐỊNH LỘ TRÌNH BDCMTX,  
CÁC LOẠI HÌNH HỌC TẬP VÀ  
PHƯƠNG PHÁP BDCMTX**

*Bước #2*

**QUYẾT ĐỊNH VỀ HÌNH THỨC  
BDCMTX**

*Bước #3*

**LỰA CHỌN CÔNG NGHỆ HỖ TRỢ  
VÀ THIẾT KẾ CÁC HOẠT ĐỘNG**



## TỔNG QUAN

Trong giai đoạn này, bạn sẽ học cách kết hợp các hoạt động BDCMTX thành một lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp.

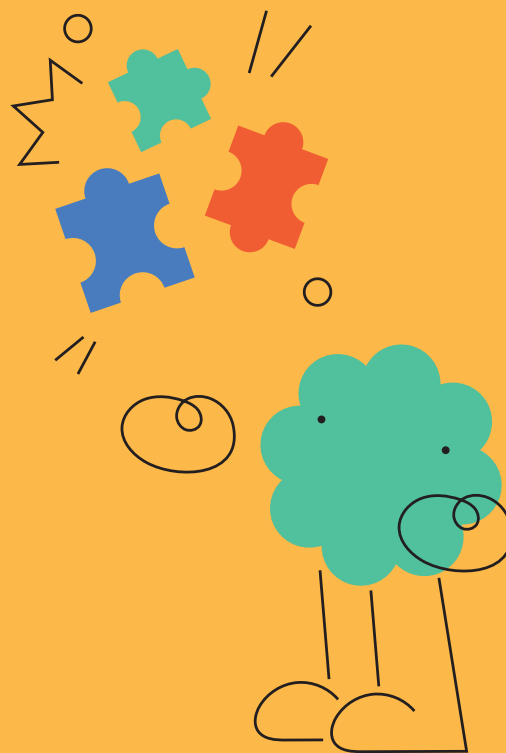
Khi nói đến thiết kế, chúng tôi muốn nói đến việc xây dựng một kế hoạch cho lộ trình BDCMTX. Xây dựng ở đây có nghĩa là xây dựng các hoạt động dạy và học.

Việc thiết kế hiệu quả một lộ trình BDCMTX là rất quan trọng vì nếu bạn đặt nền móng sai, bạn đang xây dựng công trình trên cát lún. Có nhiều ví dụ về lộ trình BDCMTX cho thấy đó chỉ là tập hợp các mô-đun rời rạc, thiếu sự xem xét thấu đáo về cách thức quá trình học tập diễn ra hoặc được hỗ trợ thông qua giảng dạy, hoạt động và đánh giá.

Trong giai đoạn này, cần có sự tham gia của các đồng nghiệp trong việc thiết kế lộ trình BDCMTX. Ngoài ra, bạn hãy cân nhắc thiết kế lộ trình BDCMTX cùng với người hưởng lợi (người tham dự) theo quy trình đồng kiến tạo.

### GIẢI ĐOẠN THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG LỘ TRÌNH BDCMTX THEO HÌNH THỨC KẾT HỢP KHÁC THỂ NÀO SO VỚI LỘ TRÌNH BDCMTX THEO HÌNH THỨC TRỰC TIẾP?

- Việc thiết kế lộ trình BDCMTX cần phải đảm bảo đạt được sự tương tác tối ưu giữa học trực tiếp và học từ xa thông qua các hoạt động kết nối.
- Người điều hành sẽ có ít cơ hội can thiệp hơn trong quá trình học từ xa, trong trường hợp học liệu không rõ ràng hoặc không dễ tiếp cận, hoặc khi việc tham gia không diễn ra theo như kế hoạch. Do đó, việc thiết kế rõ ràng và cần trọng lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp thậm chí còn quan trọng hơn so với lộ trình BDCMTX theo hình thức trực tiếp.
- Các nguồn lực học trực tuyến hoặc từ xa thường được thiết kế và xây dựng để sử dụng nhiều lần, chính vì vậy cần phải đảm bảo làm đúng ngay từ đầu.



### SUY NGẪM



Hãy suy ngẫm về cách thu hút sự tham gia của đồng nghiệp thông qua việc thiết lập một “nhóm thiết kế và xây dựng”. Hãy nghĩ về:

- ✓ Nên mời ai tham gia nhóm này?
- ✓ Làm thế nào để đảm bảo hiệu quả của quá trình thiết kế và xây dựng?

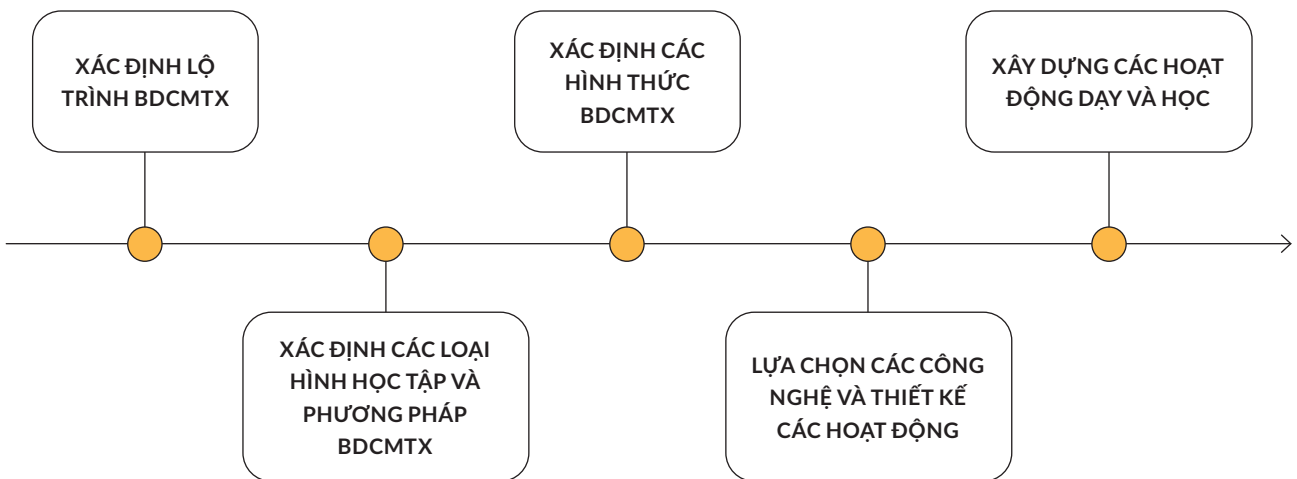
- Khi thiết kế các hoạt động cho một lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, thông thường có nhiều người có chuyên môn khác nhau cùng tham gia, chẳng hạn như chuyên gia nội dung, nhà thiết kế và chuyên gia kỹ thuật. Điều này khiến cho quy trình thiết kế được tổ chức tốt càng trở nên cần thiết.

## Bước #1:

# XÁC ĐỊNH LỘ TRÌNH BDCMTX, CÁC LOẠI HÌNH HỌC TẬP VÀ PHƯƠNG PHÁP BDCMTX

## XÂY DỰNG CẤU TRÚC TỔNG THỂ CỦA LỘ TRÌNH BDCMTX

Quá trình thiết kế và xây dựng gồm nhiều bước khác nhau. Thay vì bắt tay ngay vào việc xây dựng các hoạt động dạy và học, chúng ta nên bắt đầu bằng việc thiết kế cấu trúc tổng thể của lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, và dần dần chuyển từ cấu trúc tổng thể đó sang các quyết định thiết kế chi tiết hơn về hình thức, phương pháp và cuối cùng là các hoạt động (Hình 3). Điều này sẽ đảm bảo sự mạch lạc, đa dạng và giúp bạn đảm bảo rằng tất cả các kết quả mong đợi đều được đáp ứng.



Hình 3: Tổng quan về quy trình thiết kế và xây dựng lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp

Các khía cạnh quan trọng khác khi thiết kế lộ trình BDCMTX gồm: việc thực hiện, thể hiện hoặc áp dụng sẽ diễn ra ở khâu nào trong lộ trình BDCMTX, các cuộc đối thoại và tương tác phản hồi sẽ diễn ra ở đâu, cũng như việc đánh giá định kỳ và đánh giá tổng kết dự kiến được thực hiện như thế nào.

[“Mẫu ma trận thiết kế lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp”](#) hay còn gọi là bảng phân cảnh BDCMTX là một biểu mẫu để thiết kế lộ trình BDCMTX. Nó giúp bạn hình dung ra lộ trình BDCMTX, phác thảo loại hình và trình tự các hoạt động BDCMTX cần thiết để đáp ứng kết quả mong đợi. Nó cũng có thể giúp bạn đảm

bảo rằng lộ trình BDCMTX được xây dựng thống nhất, và mỗi kết quả mong đợi đều khớp nối với các hoạt động học tập và đánh giá.

Bảng 1 sau đây là mẫu ma trận thiết kế gồm tất cả các hợp phần của một lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp và bạn có thể đưa vào đó các hoạt động BDCMTX. Các “Chú thích” gồm các hoạt động BDCMTX đã được đặt sẵn trong ma trận thiết kế để minh họa cho khái niệm. Ở bên dưới, chúng tôi sẽ giải thích chi tiết các hợp phần khác nhau của ma trận thiết kế BDCMTX như loại hình học tập và phương pháp BDCMTX.

# LỘ TRÌNH BDCMTX

KẾT QUẢ MONG ĐỢI						
ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ						
THỜI GIAN						
	CPD SEGMENT 1		CPD SEGMENT 2		CPD SEGMENT 3	
	HOẠT ĐỘNG BDCMTX 1	HOẠT ĐỘNG BDCMTX 2	HOẠT ĐỘNG BDCMTX 3	HOẠT ĐỘNG BDCMTX 4	HOẠT ĐỘNG BDCMTX 5	HOẠT ĐỘNG BDCMTX 6
	Kết quả mong đợi 1	Kết quả mong đợi 2	Kết quả mong đợi 3	Kết quả mong đợi 4	Kết quả mong đợi 5	Kết quả mong đợi 6
HÌNH THỨC						
TRỰC TIẾP	LOẠI HÌNH HỌC TẬP VÀ PHƯƠNG PHÁP BDCMTX					LOẠI HÌNH HỌC TẬP VÀ PHƯƠNG PHÁP BDCMTX
TỪ XA/ ĐỒNG BỘ		LOẠI HÌNH HỌC TẬP VÀ PHƯƠNG PHÁP BDCMTX			LOẠI HÌNH HỌC TẬP VÀ PHƯƠNG PHÁP BDCMTX	
TỪ XA/KHÔNG ĐỒNG BỘ			LOẠI HÌNH HỌC TẬP VÀ PHƯƠNG PHÁP BDCMTX	LOẠI HÌNH HỌC TẬP VÀ PHƯƠNG PHÁP BDCMTX		
CÔNG NGHỆ						
PHẦN CỨNG						
PHẦN MỀM/ ỨNG DỤNG						
NỀN TẢNG						

Bảng 1: Mẫu ma trận thiết kế lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp

Sơ đồ hóa và lập kế hoạch trực quan là những kỹ thuật hữu ích để trực quan hóa trình tự, lộ trình học tập và các mối quan hệ qua lại. Trực quan hóa thiết kế sẽ giúp bạn, đối tác và người tham dự của bạn (trong trường hợp quy trình thiết kế đồng kiến tạo) hiểu cấu trúc tổng thể của lộ trình BDCMTX và vai trò của từng hợp phần. Ứng dụng trực tuyến như Miro<sup>12</sup> có thể giúp thể hiện thiết kế, phát triển một chuỗi các mô-đun, vạch ra các lộ trình và hành trình cũng như phác họa tiến trình đạt được các kỹ năng mong muốn và tiếp thu kiến thức. Chúng cũng cho phép bạn làm việc theo hình thức cộng tác mà không cần đồng bộ.

Một lộ trình BDCMTX thường được chia thành các **phân đoạn** chẳng hạn như các chương hoặc mô-đun. Mỗi phân đoạn gồm một hoặc một số hoạt động BDCMTX. Ta nên bắt đầu từ tổng thể lộ trình BDCMTX, sau đó xem xét sự phân chia hợp lý thành các phân đoạn (chẳng hạn như chương, mô-đun) và cuối cùng là đưa **các hoạt động BDCMTX** vào trong từng phân đoạn tương ứng. Đối với mỗi hoạt động, phân đoạn và toàn bộ lộ trình, chúng ta cần phải xác định quỹ thời gian (ví dụ như số giờ) và khung tiến độ.

Chúng ta đã xác định các kết quả mong đợi ở giai đoạn trước. Bạn nên kết nối các phân đoạn và hoạt động trong ma trận này với các kết quả mong đợi cụ thể. Nhờ vậy, các nhà thiết kế và người tham dự biết lý do tại sao các phân đoạn và hoạt động nhất định lại được đưa vào lộ trình và có thể xác định bất kỳ thiếu hụt nào.

### SUY NGẪM



- ✓ Hãy áp dụng “Mẫu ma trận thiết kế lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp” trên đây vào một lộ trình BDCMTX (kết hợp) hiện có. Ma trận này giúp ích cho bạn không? Bạn sẽ thay đổi nội dung gì trong đó?

<sup>12</sup> <https://miro.com/>

## Đào tạo về **chăm sóc và giáo dục trẻ** theo hình thức kết hợp: Cách thức BRAC IED điều chỉnh hệ thống BDCMTX

Do đại dịch Covid-19, Viện Phát triển Giáo dục BRAC (BRAC IED) đã thiết kế và triển khai một khóa đào tạo trực tuyến về chăm sóc và giáo dục trẻ cho những phụ nữ muốn bắt đầu cung cấp dịch vụ nhóm trẻ, lớp mầm non/mẫu giáo độc lập, tư thực. Kế hoạch ban đầu là chuyển sang hình thức đào tạo trực tiếp. Tuy nhiên, điều này sẽ làm tăng đáng kể chi phí đào tạo (khoảng 60%) và sẽ không khả thi đối với những người tham dự đến từ các thành phố khác nhau ở Băng-la-đét. Với những yếu tố đó, cách tiếp cận BDCMTX theo hình thức kết hợp đã được cân nhắc với khung thiết kế gồm 10 ngày đào tạo trực tuyến (như trước đây) và thêm một ngày tham quan thực tế.

### **ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN ĐỒNG BỘ TRONG 10 NGÀY**

Khóa đào tạo này giới thiệu các khái niệm cơ bản về dịch vụ tiêu chuẩn đối với nhóm trẻ, lớp mầm non/mẫu giáo tư thực nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng và thái độ của người tham dự trong lĩnh vực này. Nội dung đào tạo bao gồm các chủ đề như giai đoạn phát triển ban đầu ở trẻ nhỏ, hỗ trợ tâm lý xã hội, chương trình giảng dạy HTQC, thiết kế không gian và các khái niệm kinh doanh cơ bản cho các cơ sở dịch vụ, cùng những nội dung khác. Phương pháp sư phạm có tính tương tác được áp dụng để duy trì động lực tham gia cho người tham dự và làm cho việc học trực tuyến trở nên hiệu quả (động não, thảo luận nhóm, làm việc nhóm...). Các phiên đào tạo được tổ chức qua ứng dụng Zoom.

### **CHUYỂN THAM QUAN THỰC TẾ MỘT NGÀY**

Khi điều chỉnh thiết kế, chuyến thăm thực tế một ngày được bổ sung vào. Thay đổi này được xem là rất quan trọng vì các buổi học trực tuyến không thể tích hợp đầy đủ trải nghiệm thực tế cần thiết cho việc đào tạo phát triển chuyên môn về chăm sóc và giáo dục trẻ trong các cơ sở cung cấp dịch vụ này. Việc tích hợp chuyến thăm trực tiếp kéo dài một ngày là khả thi về mặt tài chính và là giúp bổ sung hợp phần học tập tích cực trực tiếp.

## NHỮNG THÁCH THỨC VÀ CHIẾN LƯỢC GIẢM THIỂU RÀO CẢN

Người tham dự của khóa học rất đa dạng về hoàn cảnh kinh tế xã hội, trình độ học vấn, nghề nghiệp, tôn giáo và dân tộc. Vì vậy, chương trình có những thách thức nhất định do khả năng tiếp cận công nghệ hạn chế, trình độ hiểu biết về kỹ thuật số, rào cản ngôn ngữ và cư trú ở vùng hẻo lánh. Chính vì vậy cần phải có các chiến lược để giảm thiểu những thách thức này.

Để liên lạc và chia sẻ thông tin, hệ thống thư điện tử (email) đã được sử dụng. Các buổi học được tiến hành thông qua ứng dụng Zoom và báo cáo điểm danh tự động của Zoom được sử dụng để theo dõi sự tham gia. Có những người tham dự không biết dùng email hoặc không có email riêng hoặc trong

một số trường hợp, họ không quen dùng Zoom. Do đó, lời mời tham gia buổi học được gửi qua email, tin nhắn SMS (đường dẫn vào họp Zoom v.v.), và gọi điện thông báo cho người tham dự để đảm bảo sự tham gia đầy đủ và hướng dẫn học cách tham gia lớp học qua Zoom. Ngoài ra, một buổi hướng dẫn về cách sử dụng Zoom đã được tổ chức ngay từ khi bắt đầu khóa đào tạo. Người tham dự được cấp chứng chỉ hoàn thành khóa học dựa trên mức độ chuyên cần và sự tham gia của họ. Mặc dù BRAC IED có Hệ thống quản lý học tập (LMS), nhưng đối với nhóm đối tượng này, các tài liệu đào tạo được chia sẻ thông qua Google Drive. Nội dung phản hồi để đánh giá và cải thiện có thể được gửi qua email và WhatsApp.



## XÁC ĐỊNH CÁC LOẠI HÌNH HỌC TẬP VÀ PHƯƠNG PHÁP BDCMTX

Sau khi đã có cấu trúc tổng thể về lộ trình BDCMTX, bạn có thể xác định các loại hình học tập và (các) phương pháp BDCMTX mà bạn muốn áp dụng.

Loại hình học tập giúp bạn mô tả và làm rõ hình thức và trình tự các hoạt động học tập cần thiết (cả trực tiếp và từ xa) để đạt được kết quả mong đợi.

Các phương pháp BDCMTX mô tả loại hoạt động sẽ được sử dụng để củng cố năng lực của người tham dự.

“Các loại hình học tập” trong **Phương pháp Thiết kế Chương trình Học tập ABC (Arena Blended Curriculum)** được trình bày ở bảng 2. Đây là những hoạt động mà người học cùng tham gia để đạt được kết quả mong đợi. Chúng rất hữu ích khi cần tư duy và quyết định về các hoạt động BDCMTX trong lộ trình BDCMTX. Phương pháp Thiết kế Chương trình Học tập ABC được dựa trên “Khung đàm thoại” (Conversational Framework) do Diana Laurillard tại Đại học London khởi xướng vào năm 2012 và được Clive Young và Nataša Perović phát triển vào năm 2014.

### THỰC HÀNH

#### Học thông qua làm thực tế

- Người tham dự áp dụng hiểu biết của họ về các khái niệm và ý tưởng mới vào một nhiệm vụ.
- Người tham dự thực hành kiến thức hoặc kỹ năng của họ.
- Người tham dự sử dụng phản hồi từ việc tự suy ngẫm, từ người điều hành, những thành viên khác để cải thiện các hành động tiếp theo.

### LĨNH HỘI

#### Học bằng cách đọc, nghe và xem

- Người tham dự đọc sách, bài báo hoặc nghiên cứu nội dung từ trang web.
- Người tham dự nghe bài giảng hoặc podcast.
- Người tham dự xem video hoặc các hoạt động minh họa

### THẢO LUẬN

#### Học thông qua trao đổi và lắng nghe

- Người tham dự hình thành ý tưởng và câu hỏi.
- Người tham dự chất vấn và phản hồi ý kiến của người điều hành và người tham dự khác.
- Người tham dự thảo luận về một trường hợp điển cứu trong thực tế đời sống.

### NGHIÊN CỨU/TÌM TÒI

#### Học thông qua khám phá

- Người tham dự quan sát, khám phá, so sánh và bình luận các nguồn thông tin liên quan đến các khái niệm và ý tưởng mà họ đang học.
- Người tham dự đặt câu hỏi, phân tích, đánh giá, diễn giải và tổng hợp các ý tưởng và khái niệm mới.

### SẢN XUẤT/SÁNG TẠO

#### Học thông qua kiến tạo

- Người tham dự củng cố những kiến thức họ đã học được bằng cách tạo ra sản phẩm học tập thể hiện sự hiểu biết và lĩnh hội khái niệm của họ, chẳng hạn như áp phích, bài thuyết trình, bài đăng trên blog hoặc video.

### CỘNG TÁC

#### Học theo nhóm

- Người tham dự cùng nhau xây dựng kết quả học tập chung.

Bảng 2: Các loại hình học tập<sup>13</sup>

13 Laurillard, 2012

Ngoài 6 loại hình học tập trong Khung đàm thoại, các loại hình học tập khác có thể áp dụng khi thiết kế lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, chẳng hạn như nâng cao nhận thức, làm mẫu/minh họa và đánh giá/suy ngẫm về việc học (Bảng 3).

### ĐÁNH GIÁ/SUY NGẪM

#### Học bằng cách suy ngẫm về thực hành

- Người tham dự chiêm nghiệm cá nhân hoặc theo nhóm về quá trình thực hành chuyên môn của họ với sự trợ giúp của người điều hành.
- Người tham dự suy ngẫm về các thực hành khác bằng cách phân tích một trường hợp điển cứu.
- Người tham dự đưa ra phản hồi cho nhau về một nhiệm vụ.
- Người tham dự đánh giá một ví dụ về một thực hành tốt.

### LÀM MẪU/MINH HỌA

#### Học bằng cách quan sát

- Người tham dự quan sát người điều hành làm mẫu hay minh họa một kỹ năng.
- Người tham dự xem một video tương tác.
- Người tham dự áp dụng phương pháp bắc giàn giáo để hiểu rõ các bước khác nhau trong phần minh họa.

### NÂNG CAO NHẬN THỨC

#### Học bằng cách đọc, nghe và xem

- Người tham dự nghe một bài giảng ngắn hoặc xem video.
- Người tham dự đến thăm một nhà trường, doanh nghiệp hoặc tổ chức.
- Người tham dự nói chuyện với những người truyền cảm hứng hoặc những hình mẫu.
- Người tham dự đọc kết quả nghiên cứu.
- Người tham dự hoàn thành bản tự đánh giá.

Bảng 3: Các loại hình học tập bổ sung cho lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp

### SUY NGẪM



- ✓ Những loại hình học tập hoặc phương pháp BDCMTX nào trong bảng dưới đây là phù hợp và sẽ hữu ích để đáp ứng các kết quả mong đợi đã xác định trong lộ trình BDCMTX mà bạn xây dựng?



Danh mục các phương pháp BDCMTX được trình bày ở bảng 4. Đó là những loại hình hoạt động phát triển năng lực. Trong các hoạt động này, có thể sử dụng nhiều loại hình học tập khác nhau (vui lòng xem ở trên). Danh sách này rất hữu ích trong việc mở rộng phạm vi phương pháp cần cân nhắc trong lộ trình BDCMTX. Chẳng hạn, việc bắt đầu chương trình BDCMTX bằng chuyển tham quan trao đổi cũng có thể là một cách hữu ích để nâng cao nhận thức về nội dung học tập và xây dựng cộng đồng học tập với nhau.

## MÔ TẢ

**Tự học / tự nghiên cứu** – hoạt động được hoàn thành bởi cá nhân người tham dự theo thời gian biểu và tiến độ họ tự sắp xếp. Sẽ không có người điều hành trong một khoảng thời gian nhất định như trong webinar hoặc môi trường lớp học trực tiếp. Nội dung có thể được truyền tải ở nhiều định dạng khác nhau, chẳng hạn như theo hình thức trực tuyến với các video các webinar ghi hình sẵn, hoặc sách tài liệu theo yêu cầu.

**Đào tạo một lần** - là hoạt động có cấu trúc nhằm truyền đạt kiến thức theo cách có trật tự, tập trung vào việc củng cố năng lực cá nhân, được thiết kế dựa trên kết quả mong đợi.

**Hội thảo** - là nơi tất cả người tham dự cùng nhau phát triển các kỹ năng, kỹ thuật, ý tưởng hoặc các sản phẩm thực tế. So với một lớp đào tạo, hội thảo tập trung nhiều hơn vào việc tạo ra sản phẩm/kết quả và cùng nhau giải quyết vấn đề.

**Học theo hình mẫu/Quan sát** - quan sát một ai đó khi họ làm các công việc hàng ngày hoặc khi họ thực hiện một nhiệm vụ cụ thể để học kỹ năng và kinh nghiệm xử lý công việc.

**Hướng dẫn kèm cặp** - là việc truyền đạt kinh nghiệm, thái độ, kiến thức, các mối quan hệ... từ những người có thâm niên cao cho những người ít thâm niên. “Người hướng dẫn” là người có uy tín lâu năm trong lĩnh vực này. “Người được hướng dẫn” thường sẽ chủ động lên chương trình làm việc và kiểm soát về mặt lịch trình, thời gian... Đây là phương pháp hiệu quả để phát huy năng lực lãnh đạo.

**Hỗ trợ từ đồng nghiệp – khai vấn** - có nghĩa là “người khai vấn” giúp người cần khai vấn tự học/tự nghiên cứu để phát triển chuyên môn bằng cách đưa ra các câu hỏi và lắng nghe tích cực.

**Tham quan học tập và trao đổi** - là các chuyến thăm thực tế có tổ chức để tìm hiểu về một trải nghiệm cụ thể hoặc tiếp xúc với cách thức làm việc của một tổ chức, cơ quan, đội nhóm... thông qua quan sát và tương tác trực tiếp.

**Sự kiện** - là việc tổ chức, thuyết trình hoặc tham gia hội nghị, hội thảo hoặc webinar để chia sẻ ý tưởng và bài học kinh nghiệm, để kết nối mạng lưới, vận động chính sách và/hoặc vận động hành lang.

**CĐTH hoặc CĐHTCM<sup>14</sup>** - là nhóm các cá nhân chia sẻ kinh nghiệm và cùng nhau xây dựng kiến thức, tập trung vào các chủ đề cụ thể, lĩnh vực kỹ thuật hoặc chuyên môn, quy trình...

Bảng 4: Tổng quan về các phương pháp BDCMTX

14 Trong phạm vi tài liệu này, chúng tôi không phân biệt giữa CĐTH và CĐHTCM.

Các loại hình học tập và phương pháp BDCMTX là những công cụ hữu ích để cấu trúc các cuộc thảo luận và giúp phát triển ý tưởng trong quá trình thiết kế BDCMTX. Dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi với việc thiết kế các lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, chúng tôi xin đưa ra các gợi ý sau:

- Người tham dự có nhận thức được vấn đề, tình huống hoặc thiếu hụt năng lực mà chương trình BDCMTX muốn giải quyết không? Nếu không, nâng cao nhận thức là bước quan trọng đầu tiên. Điều này có thể được thực hiện bằng một bài thuyết trình hoặc cho họ xem video, nhưng việc nâng cao nhận thức sẽ hiệu quả hơn với một chuyến thăm thực địa hoặc các minh chứng thực tế.
- Đảm bảo đủ thời gian cho người tham dự thực hành. Hãy bắt đầu bằng việc thực hành trong các tình huống “an toàn”, chẳng hạn như giảng dạy vi mô và dần dần chuyển sang thực hành trong các tình huống phức tạp hơn, chẳng hạn như trong lớp học.
- Các loại hình học tập có thể được liên kết với phiên bản sửa đổi của thang đo Bloom<sup>15</sup> nhằm đảm bảo lộ trình BDCMTX không bị “mắc kẹt” ở các cấp độ thấp.
- Tạo cơ hội cho người tham dự kiểm tra xem họ đã đạt được kết quả mong đợi hay chưa và nhận được phản hồi cụ thể, theo yêu cầu và đúng ngữ cảnh.
- Đảm bảo sự cân bằng giữa các hoạt động cá nhân, nhóm nhỏ và cả lớp.
- Nhìn chung, sẽ tốt hơn và tiết kiệm chi phí hơn nếu thiết kế chương trình BDCMTX với nguyên tắc hòa nhập được lồng ghép ngay từ đầu so với việc điều chỉnh hay sửa đổi về sau. Tuy nhiên, một số yếu tố gây nên sự loại trừ một đối tượng nào đó tham gia có thể chỉ xuất hiện trong quá trình triển khai, và khi đó bạn cần phải điều chỉnh lại thiết kế cũng như đảm bảo rằng người điều hành có thể sửa đổi theo.
- Sử dụng các loại hình học tập và phương pháp BDCMTX sẽ giúp bạn bổ sung các biến thể hoạt động trong lộ trình BDCMTX. Biến thể hoạt động mang tính thực tế của các loại hình và phương pháp học tập là đặc điểm rất quan trọng của các lộ trình BDCMTX hiệu quả.

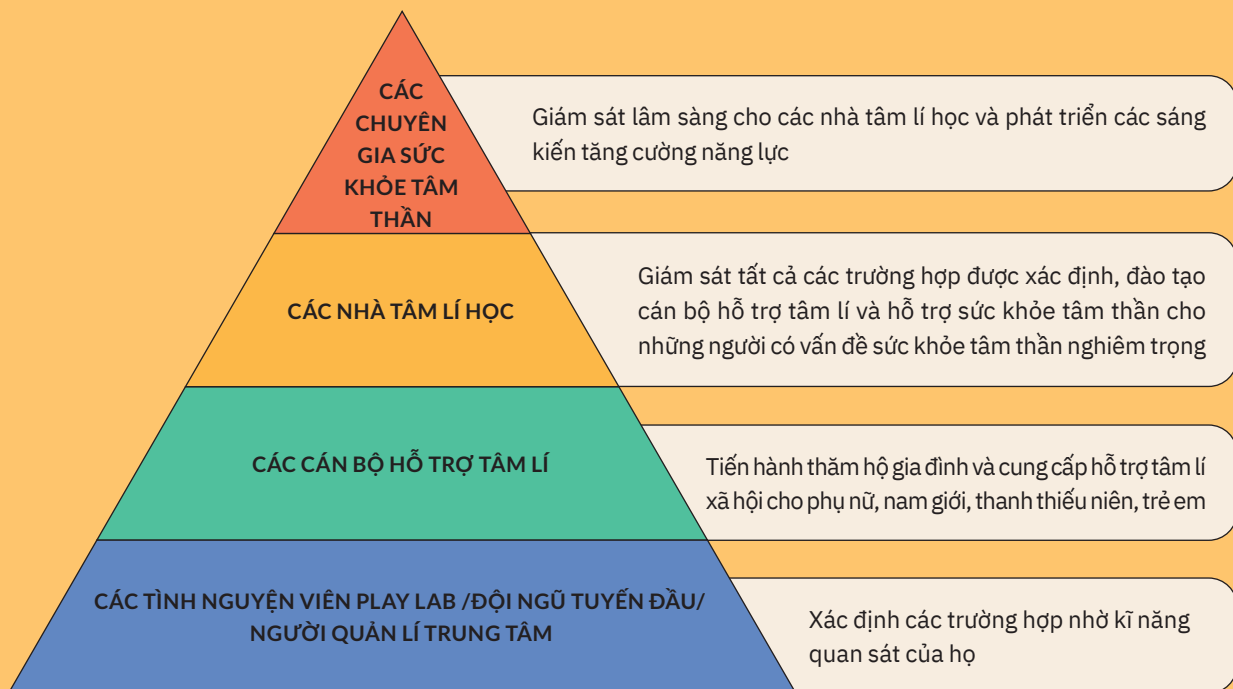
15 Xem phần giới thiệu về thang đo sửa đổi Bloom <https://thesecondprinciple.com/essential-teaching-skills/blooms-taxonomy-revised/>

## Mô hình cán bộ hỗ trợ tâm lí của BRAC

Mô hình cán bộ hỗ trợ tâm lí của BRAC là lộ trình giới thiệu gồm 4 cấp độ để đảm bảo hỗ trợ sức khỏe tâm thần cho những đối tượng thụ hưởng. Trong đại dịch Covid-19, mô hình đã chuyển sang hình thức kết hợp trực tiếp và trực tuyến. Việc tuyển dụng cán bộ hỗ trợ tâm lí, đào tạo, hội thảo, sát hạch kĩ năng, tài liệu hóa, hỗ trợ và giám sát định kì... đều được chuyển sang hình thức trực tuyến. Đồng thời, các dịch vụ tâm lí xã hội được cung cấp thông qua điện thoại có tính năng di động vì hầu hết các đối tượng thụ hưởng không có điện thoại thông minh.

Hình thức của quá trình đào tạo được xác định tùy thuộc vào nguồn lực sẵn có và/hoặc bối cảnh. Các cán bộ hỗ trợ tâm lí tham gia chương trình đào tạo kĩ năng cơ bản kéo dài 5 ngày. Sau khóa đào tạo, các cán bộ hỗ trợ tâm lí trải qua quy trình “cầm tay chỉ việc” trực tuyến kéo dài 1 tháng, trong đó họ học hỏi từ một cán bộ hỗ trợ tâm lí có nhiều thâm niên kinh nghiệm. Sau quá trình cầm tay chỉ việc

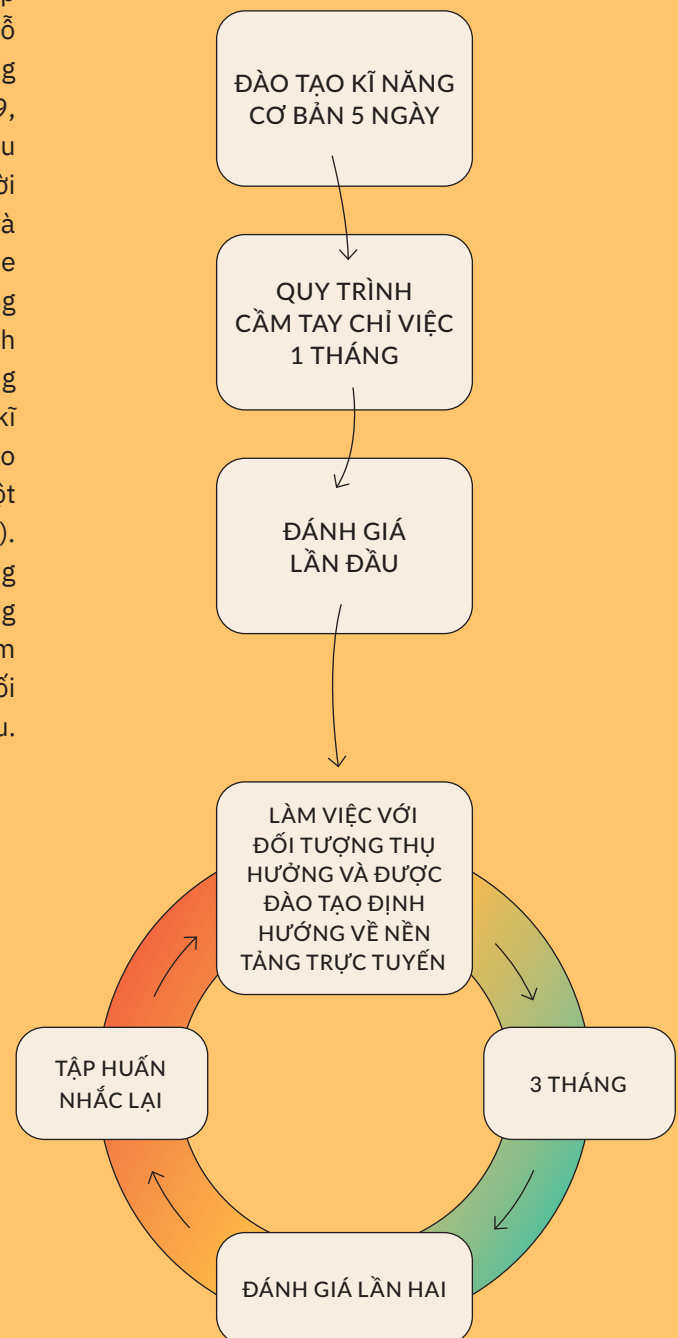
này, cán bộ hỗ trợ tâm lí được đánh giá lần thứ nhất. Sau khi được đánh giá, cán bộ hỗ trợ tâm lí được phép làm việc với các đối tượng thụ hưởng và làm quen với các yêu cầu về công nghệ. Sau 3 tháng, lần đánh giá thứ hai được tiến hành, theo sau là các buổi tập huấn nhắc lại để củng cố kĩ năng của các cán bộ hỗ trợ tâm lí.



Hình 4: Mô hình cán bộ hỗ trợ tâm lí (trực tuyến và/hoặc ngoại tuyến) tùy thuộc vào nguồn lực/bối cảnh

Đồng thời, các nhà tâm lý học tiến hành đào tạo và giám sát các cán bộ hỗ trợ tâm lý. Hình thức đào tạo kết hợp của quy trình phát triển kỹ năng cho các cán bộ hỗ trợ tâm lý đảm bảo rằng mô hình này có thể áp dụng linh hoạt tùy thuộc vào nguồn lực và bối cảnh. Chẳng hạn, các kênh phát triển kỹ năng hiệu quả thường được duy trì trực tuyến, nhưng khi cần, nhà tâm lý học phụ trách có thể trực tiếp giải quyết các thắc mắc hay vấn đề của cán bộ hỗ trợ tâm lý. Tất cả các công cụ đã qua kiểm chứng và sử dụng trong mô hình này (GHQ-12, PHQ-9, SDQ, KAP, Công cụ sàng lọc trẻ...) đều được hiệu chỉnh cho phù hợp với bối cảnh văn hóa của người Bông-la-đét và Rohingya trong việc sàng lọc và tiếp cận các vấn đề/nhu cầu cụ thể về sức khỏe tâm thần của người thụ hưởng. Ngoài ra, (các) công cụ đánh giá tuân thủ cũng được sử dụng để đánh giá năng lực của cán bộ hỗ trợ tâm lý về các kỹ năng của họ và mức độ thành thạo khi áp dụng các kỹ năng đó. Công tác giám sát định kỳ được đảm bảo bằng cách tải tất cả dữ liệu có liên quan lên một nền tảng an toàn và được mã hóa (TAROWORKS). Những dữ liệu này được bảo mật tuyệt đối. Công tác bảo mật dữ liệu cho phép các nhóm đối tượng khác nhau – gồm các nhà tâm lý học, nhóm giám sát & nghiên cứu và nhóm phần mềm có thể phối hợp mà vẫn tuân thủ các chính sách bảo vệ dữ liệu.

## QUY TRÌNH ĐÀO TẠO CÁN BỘ HỖ TRỢ TÂM LÝ



Hình 5: Quá trình đào tạo cán bộ hỗ trợ tâm lý tùy thuộc vào nguồn lực/bối cảnh

## Bước #2:

# QUYẾT ĐỊNH VỀ HÌNH THỨC BDCMTX

Sau khi đã xác định được cấu trúc tổng thể của lộ trình BDCMTX, các loại hình học tập và phương pháp BDCMTX, bước tiếp theo là xác định hình thức BDCMTX. Tất cả các hình thức học tập và phương pháp BDCMTX đều có thể được sử dụng cho hình thức trực tiếp hoặc hình thức từ xa (trực tuyến hoặc không có kết nối Internet).

Bảng 5 trình bày tổng quan về những ưu điểm và hạn chế của các hình thức BDCMTX, các ví dụ về cách kết hợp các hoạt động BDCMTX theo hình thức trực tiếp và hình thức từ xa vào một lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp.



### TRỰC TIẾP

<b>Mô tả</b>	Các hoạt động BDCMTX diễn ra trực tiếp, người điều hành và người tham dự có mặt tại cùng một địa điểm và thời điểm. Điển hình như người tham dự và người điều hành tương tác trong một buổi tập huấn, hội thảo thực hành hoặc buổi hỗ trợ chuyên môn diễn ra tại một địa điểm và trong thời gian nhất định.
<b>Ưu điểm</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Cơ hội tiếp xúc thân thiện &amp; làm quen giữa người điều hành và người tham dự.</li><li>• Cơ hội để phản hồi trực tiếp và ngay lập tức theo nhu cầu và mức độ tiếp nhận của người tham dự, cũng như thuận tiện cho việc theo dõi tiến độ.</li></ul>
<b>Phù hợp với</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Các nhóm người tham dự nhỏ, thiếu hoặc kém về năng lực số.</li><li>• Đào tạo thực hành hoặc những hội thảo đề cao việc quan sát trực tiếp.</li><li>• Phát triển kỹ năng và thay đổi thái độ.</li><li>• Thu nhận những hiểu biết phức tạp hoặc mơ hồ hơn (tức là những lĩnh vực khó truyền đạt).</li></ul>
<b>Hạn chế</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Chi phí thuê hoặc sắp xếp địa điểm cho các hoạt động BDCMTX, chi phí đi lại và các chi phí khác cho người điều hành và người tham dự.</li></ul>



## TỪ XA – ĐỒNG BỘ

### Mô tả

Các hoạt động BDCMTX diễn ra khi người điều hành và người tham dự sử dụng thiết bị liên lạc (phần cứng) cùng thời điểm nhưng từ các địa điểm khác nhau. Một số ví dụ điển hình bao gồm các thông điệp được phát trên đài phát thanh, các phiên họp trực tuyến được tường thuật trực tiếp, các cuộc gọi điện thoại, v.v.

### Ưu điểm

- Người tham dự ở vùng sâu vùng xa có thể tiếp cận nếu họ có sẵn thiết bị.
- Cơ hội tăng quy mô và giảm chi phí.

### Phù hợp với

- Người tham dự có kỹ năng số cơ bản khi được tổ chức qua thiết bị vô tuyến hoặc đài phát thanh.
- Những người tham dự từ nhiều vùng khác nhau hoặc có khiếm khuyết cản trở khả năng đi lại.

### Hạn chế

- Nhu cầu về thiết bị, ví dụ: TV, đài, máy tính, v.v.
- Hạn chế cơ hội cho các hoạt động học tập tương tác hoặc hợp tác.
- Hạn chế cơ hội cho việc xây dựng mối quan hệ giữa những người tham dự.
- Ít linh hoạt hơn về thời gian vì mọi người đều phải tham gia cùng một lúc.



## TỪ XA – KHÔNG ĐỒNG BỘ

### Mô tả

Là những hoạt động BDCMTX mà người điều hành và người tham dự không có mặt ở cùng một địa điểm và/hoặc cùng một lúc, tức là không được thực hiện trực tiếp hoặc trong thời gian thực. Một số ví dụ điển hình như giao bài tập về nhà theo kiểu truyền thống và cung cấp học liệu thông qua Hệ thống quản lý học tập (LMS) hoặc Hệ thống quản lý nội dung (CMS)<sup>16</sup> chẳng hạn như Wordpress, DropBox, Google Drive, OneDrive...

### Ưu điểm

- Cho phép lưu trữ và tái sử dụng tài liệu nhiều lần.
- Cho phép người tham dự học theo tốc độ họ tự xác định, mọi lúc và mọi nơi (tùy thuộc vào các yếu tố thiết kế học tập như đặt thời hạn).
- Cơ hội tăng quy mô và giảm chi phí.

### Phù hợp với

- Người tham dự vừa học vừa làm, mong muốn tiếp tục phát triển chuyên môn của họ.
- Người tham dự có kết nối Internet và/hoặc điện lưới không ổn định, không thể tham gia học đồng bộ từ xa.

### Hạn chế

- Sự gắn kết và tham gia phụ thuộc nhiều vào động lực nội tại của người tham dự.
- Có ít cơ hội hơn để người tham dự học tập qua quan sát người khác (học tập xã hội) và xây dựng cộng đồng học tập.

Bảng 5: Tổng quan về các hình thức BDCMTX phổ biến

<sup>16</sup> Sự khác biệt giữa LMS và CMS là ở chỗ với CMS, trọng tâm là lưu trữ và chia sẻ nội dung, không chú trọng nhiều vào việc cung cấp trải nghiệm khóa học đầy đủ.

Trên cơ sở cân bằng giữa hợp phần trực tiếp và hợp phần từ xa trong lộ trình BDCMTX và mục tiêu dạy và học của từng hợp phần (chẳng hạn như mức độ linh hoạt và cá nhân hóa cho người tham dự), thực tế sẽ có nhiều mô hình kết hợp khác nhau. Tài liệu này sẽ phân tích 3 mô hình phổ biến như sau:

### MÔ HÌNH TRỰC TIẾP CÓ KẾT HỢP<sup>17</sup>:

- “Mô hình trực tiếp có kết hợp” còn được gọi là **“Mô hình trực tiếp chủ đạo”** do các hoạt động bồi dưỡng trực tiếp là chủ đạo và chiếm phần lớn thời gian, đồng thời là động lực thúc đẩy quá trình học tập. Ví dụ: Lộ trình BDCMTX với các hội thảo trực tiếp diễn ra hàng tháng kết hợp với các bài tập từ xa (trực tuyến) đan xen ở giữa.
- Tuy nhiên, một số hoạt động vốn dĩ thường được tổ chức theo hình thức trực tiếp, chẳng hạn như các câu đố, bài đọc và đánh giá giờ đây được thực hiện từ xa (hầu hết là không đồng bộ).
- Mô hình này cho phép người tham dự và người điều hành sử dụng thời gian trực tiếp ưu tiên cho các hoạt động học tập có tính tương tác cao như thảo luận và học theo dự án, cũng như các hoạt động vui chơi giúp củng cố việc học tập cảm xúc xã hội.

### MÔ HÌNH TRỰC TUYẾN CÓ KẾT HỢP<sup>18</sup>:

- “Mô hình trực tuyến có kết hợp” còn được gọi là **“Mô hình trực tuyến chủ đạo”** vì các hoạt động **học tập trực tuyến (hoặc từ xa) đồng bộ** là chủ đạo trong quá trình học tập. Sở dĩ nói “chủ đạo” là vì đây là những hoạt động quan trọng nhất để giúp người tham dự đạt được kết quả mong đợi. Ví dụ: Lộ trình BDCMTX gồm hội thảo trực tuyến hàng tuần với các sự kiện trực tiếp vào thời điểm bắt đầu và thời điểm kết thúc lộ trình.
- Ngoài ra, còn có các hoạt động học tập bắt buộc theo hình thức trực tiếp, ví dụ như dự giờ lớp học, CĐHTCM, các buổi thực hành, ...

### MÔ HÌNH LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC

- Lớp học đảo ngược là một loại hình học tập kết hợp trong đó người tham dự được giới thiệu nội dung theo hình thức không đồng bộ trước khi có buổi học đồng bộ, tiếp đến sẽ thực hành nội dung đó trong một buổi học đồng bộ. Thuật ngữ “đảo ngược” ngụ ý rằng hình thức này ngược lại so với hình thức thông thường trước đây, đó là giới thiệu nội dung mới trong một buổi học đồng bộ rồi để người tham dự tự xử lý và thực hành nội dung theo hình thức không đồng bộ.
- Nhiều lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp áp dụng mô hình học tập đảo ngược này. Tuy vậy, mô hình này cũ hơn so với mô hình học trực tuyến, vì người điều hành từ lâu đã luôn yêu cầu người tham dự đọc bài hoặc chuẩn bị nội dung cho các buổi học trực tiếp.
- Phương pháp lớp học đảo ngược trong BDCMTX là một quá trình gồm 3 giai đoạn<sup>xvii</sup> — trước, trong và sau buổi học; mỗi giai đoạn có thể được thực hiện thông qua một hình thức khác nhau (Hình 6).

17 Commonwealth of Learning. (2018). Hướng dẫn về học tập hết hợp. Truy cập từ [2018\\_Cleveland-Innes-Wilton\\_Guide-to-Blended-Learning.pdf \(col.org\)](https://www.col.org/sites/default/files/2018-Cleveland-Innes-Wilton-Guide-to-Blended-Learning.pdf)

18 Giống như trên





## Đại học Quốc gia Ru-an-đa và VVOB lựa chọn hình thức kết hợp trực tiếp và từ xa trong BDCMTX

Trường Đại học Giáo dục (URCE) trực thuộc Đại học Quốc gia Ru-an-đa hợp tác với VVOB tổ chức các chương trình BDCMTX có chứng nhận cho các cán bộ quản lý trường học và giáo viên bậc trung học kể từ năm 2018. Các chương trình này ban đầu được tổ chức thông qua các buổi học trực tiếp. Do đại dịch Covid-19, quá trình chuyển đổi nhanh chóng từ hình thức trực tiếp sang hình thức học từ xa đã diễn ra. Dựa trên các bài học rút ra từ việc tổ chức BDCMTX theo hình thức từ xa, năm 2022, nhóm xây dựng nội dung gồm cán bộ của URCE và VVOB đã thiết kế lại các chương trình BDCMTX theo cách tiếp cận học tập kết hợp, bằng việc trả lời câu hỏi sau đây:

### CÁCH TIẾP CẬN NÀO LÀ PHÙ HỢP NHẤT ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC KẾT QUẢ MONG ĐỢI CỦA CHƯƠNG TRÌNH?

Nền tảng sư phạm của các chương trình được đúc kết theo các nguyên tắc: Học tập dựa trên năng lực, tinh thần cộng đồng học tập và suy ngẫm phản biện.

Người tham dự được yêu cầu tích cực thử nghiệm, thực hành, chia sẻ và suy ngẫm về nội dung khóa học. Cùng với các kết quả dự kiến và nội dung khóa học có sẵn, nhóm xây dựng nội dung đã xem xét các nguyên tắc chung này trong việc tổ chức các chương trình BDCMTX. Hình thức học trực tuyến được sử dụng để giúp người tham dự khám phá nội dung mới, củng cố hiểu biết thông qua các hoạt động tương tác, đồng thời bắt đầu suy ngẫm và liên kết kiến thức này với bối cảnh của chính họ. Các **buổi học trực tiếp** được tổ chức hướng tới những hoạt động giúp áp dụng nội dung ở cấp độ sâu hơn.

Các buổi học này cũng tạo cơ hội để thu hẹp khoảng cách học tập (được xác định bằng cách phân tích tiến độ học tập trực tuyến của người tham dự), nhằm giúp họ thực hiện bước tiếp theo trong tiến trình học tập thông qua suy ngẫm, học hỏi từ đồng nghiệp, thực hành các kỹ năng dựa trên bài tập và đóng vai, đồng thời giúp tăng cường tinh thần về cộng đồng học tập.

Mỗi chương trình BDCMTX bắt đầu bằng một buổi định hướng trực tiếp để giới thiệu cho người tham dự về mục đích và cách tiếp cận của chương trình. Hơn nữa, chính các buổi định hướng trực tiếp đó mang đến cơ hội xây dựng mối quan hệ giữa những người tham dự.

**SUY NGẪM**

Hãy suy ngẫm về lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp với những câu hỏi định hướng sau:

- ✓ Những nội dung gì sẽ được học trực tiếp hoặc học từ xa (hay trực tuyến)? Vì sao?
- ✓ Những nội dung gì sẽ được học theo hình thức đồng bộ/không đồng bộ? Vì sao?
- ✓ Người điều hành/người tham dự sẽ phụ trách lần lượt những nội dung gì? Vì sao?
- ✓ Những nội dung gì sẽ được học theo hình thức tự học dưới dạng học tập/nghiên cứu độc lập? Vì sao?

**LỰA CHỌN HÌNH THỨC KẾT HỢP PHÙ HỢP CHO LỘ TRÌNH BDCMTX**

Các lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có thể được đặt trên một phổ, trong đó một đầu là các lộ trình BDCMTX có mức độ hoạt động từ xa tối thiểu và đầu kia là các lộ trình BDCMTX theo hình thức từ xa gần như hoàn toàn, thường là trực tuyến. Cả hợp phần từ xa và hợp phần trực tiếp đều phải đồng thời có ý nghĩa, nếu không, chúng ta đã gọi đó là BDCMTX theo hình thức trực tiếp hoặc BDCMTX theo hình thức từ xa<sup>19</sup>.

Nằm giữa các thái cực này là một loạt các phương án và lựa chọn. Tài liệu này sẽ giúp bạn đưa ra quyết định hợp lý về việc nên chọn dạng kết hợp nào, với trọng tâm luôn phải đặt vào đối tượng người tham dự trong lộ trình BDCMTX.

Sau cùng, chúng tôi tin rằng công nghệ nên được sử dụng để bổ sung chứ không thay thế các hoạt động BDCMTX theo hình thức trực tiếp.<sup>xix</sup> Tại sao vẫn cần phải duy trì tổ chức một số hoạt động trong lộ trình BDCMTX theo hình thức trực tiếp mà không chuyển sang hình thức trực tuyến hoàn toàn?

Một số lý do chính có thể kể đến là:

- Dễ dàng xây dựng một cộng đồng người học hơn, và điều này giúp ích cho việc học tập.
- Có nhiều cơ hội hơn để hỗ trợ người tham dự và phản hồi trực tiếp và theo nhu cầu, theo mức độ linh hoạt của người tham dự, kể cả thông qua giao tiếp phi ngôn từ.
- Dễ dàng thúc đẩy và hỗ trợ người tham dự hơn, bao gồm cả hỗ trợ chuyên môn và nhận thức về khả năng và quá trình học của bản thân.
- Dễ dàng hơn trong việc thực hành các kỹ năng như giảng dạy.
- Dễ dàng hơn trong việc tổ chức các hoạt động học tập cộng tác.
- Người điều hành dễ dàng theo dõi việc học tập của người tham dự.
- Cơ hội hỗ trợ chuyên môn gắn với bối cảnh, cá nhân hóa, khai vấn trong khi diễn ra hoạt động trực tiếp.
- Các hoạt động bồi dưỡng trực tiếp có thể mang lại kết quả bền vững bằng cách thúc đẩy trách nhiệm tham gia và hỗ trợ nhiều hơn<sup>xx</sup>.

<sup>19</sup> Online Learning Consortium (OLC), 2015.

## MỨC ĐỘ KẾT HỢP CỤ THỂ GIỮA HÌNH THỨC TRỰC TIẾP VÀ HÌNH THỨC TỪ XA TRONG LỘ TRÌNH BDCMTX PHỤ THUỘC VÀO NHỮNG ĐIỀU SAU:

- **Kết quả mong đợi của chương trình BDCMTX:** hợp phần trực tiếp có thể lớn hơn nếu trọng tâm là các kỹ năng thực tế và xây dựng cộng đồng học tập. Hợp phần từ xa có thể nhiều hơn nếu trọng tâm là tăng cường kiến thức và khám phá khả năng của cá nhân.
- **Yếu tố chi phí:** hợp phần trực tiếp có thể làm tăng chi phí đi lại và sinh hoạt phí. Nếu hợp phần từ xa được tổ chức bằng thiết bị công nghệ số, thì điều này có thể làm tăng chi phí đầu tư ban đầu cho cơ sở hạ tầng và chi phí định kỳ về điện lưới và dữ liệu đường truyền Internet. Tỷ lệ người tham dự giảm trong hình thức học tập từ xa/trực tuyến sẽ làm giảm hiệu quả chi phí của lộ trình BDCMTX.
- **Đặc điểm của nhóm đối tượng người tham dự:** làm thế nào để tập hợp họ lại với nhau một cách dễ dàng? Năng lực số của họ ra sao? Ý thức tự quản của họ ở mức nào?
- **Đặc điểm của người điều hành:** Những câu hỏi tương tự như với nhóm đối tượng tham dự cần được đặt ra đối với người điều hành. Đối với việc học từ xa, có thể cần thêm hỗ trợ kỹ thuật.
- **Thời lượng của lộ trình BDCMTX:** Lộ trình càng dài thì việc đầu tư vào việc xây dựng cộng đồng học tập thông qua các hoạt động bồi dưỡng trực tiếp càng quan trọng. Tuy nhiên, với thiết kế phù hợp, bạn cũng có thể xây dựng cộng đồng trực tuyến.

## TẠO DỰNG VÀ DUY TRÌ ĐỘNG LỰC VÀ SỰ THAM GIA

Khi nói đến BDCMTX, động lực chính là điều giúp người tham dự hướng sự tập trung của họ vào kết quả mong đợi của chương trình. Người tham dự có nhiều động lực thường luôn “chủ động, thể hiện sự bền bỉ, khai thác sự tò mò của họ, đồng thời quan tâm và tôn trọng công việc của họ. Họ có động lực để sắp xếp lộ trình học tập của họ một cách hợp lý”<sup>20</sup>.

Có 2 loại động lực: Bên trong và bên ngoài. Những người tham dự có động lực từ bên trong tham gia vào lộ trình BDCMTX vì cá nhân họ cảm thấy hài lòng từ việc tham gia đó. Nghiên cứu đã xác định 3 yếu tố quyết định chính của động lực bên trong: sự tự chủ, năng lực và sự liên quan.<sup>20</sup> Những người tham dự có động lực từ bên ngoài thực hiện lộ trình BDCMTX vì phần thưởng bên ngoài như tiền thưởng, thăng chức, chứng chỉ vì mô hoặc chúng chỉ hoàn thành.

Sau đây là một số cách thức nhằm đảm bảo thiết kế lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có thể duy trì và củng cố động lực bên trong của người tham dự:

- Sử dụng các đoạn nội dung ngắn xen kẽ với các hoạt động thay vì các đoạn nội dung dài.
- Lên kế hoạch cho nhiều hoạt động học tập (ví dụ: trường hợp điển cứu, câu đố, video, viết luận...)
- Lên kế hoạch tương tác cá nhân với người tham dự, ví dụ như trong các buổi học trực tiếp, các cuộc điện thoại hoặc phiên trực tuyến đồng bộ với một nhóm nhỏ người tham dự.
- Tạo cơ hội cho người tham dự liên hệ nội dung BDCMTX với các hoạt động hàng ngày của họ. Chẳng hạn như hướng dẫn người tham dự chia sẻ kinh nghiệm và tiến hành nghiên cứu trong bối cảnh của chính họ.
- Giúp người tham dự dễ dàng thao tác trong môi trường học tập. Thiết kế bố cục hấp dẫn (nhưng đơn giản). Động viên và ghi nhận tiến độ học tập bằng huy hiệu hoặc các hình ảnh khác xuất hiện khi một nhiệm vụ được người tham dự hoàn thành.
- Cung cấp cho người tham dự các lựa chọn trong lộ trình BDCMTX để giúp họ tự điều chỉnh cho phù hợp với sở thích, nhu cầu, chuyên môn hoặc quỹ thời gian của họ.
- Tạo cơ hội tương tác xã hội trong các hoạt động bồi dưỡng trực tiếp (ví dụ: nghỉ giải lao, hoạt động vui chơi) hoặc trong các hoạt động từ xa (gặp mặt qua mạng, các buổi cà phê ảo...).

<sup>20</sup> Dựa trên Lý thuyết sự tự quyết (Self-Determination Theory) của Deci & Ryan, vui lòng xem tại: [http://selfdeterminationtheory.org/SDT/documents/1991\\_DeciVallerandPelletierRyan\\_EP.pdf](http://selfdeterminationtheory.org/SDT/documents/1991_DeciVallerandPelletierRyan_EP.pdf)

Có một cách để thu hút người học tham gia vào lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp là lồng ghép các khía cạnh “trò chơi hóa” hay “học qua trò chơi hóa”, ví dụ như sử dụng các yếu tố trò chơi và kỹ thuật thiết kế trò chơi trong bối cảnh không phải trò chơi để thay đổi quy trình học tập.<sup>xxii</sup> Các yếu tố trò chơi này gồm các cấp độ trong lộ trình học, huy hiệu và các yếu tố cạnh tranh, đồng thời có thể gắn với các hoạt động cá nhân hoặc cộng tác. Nghiên cứu đã xác nhận tiềm năng to lớn của trò chơi hóa, chủ yếu gắn với kết quả hành vi và đến động lực (đặc biệt là khi chúng ta kết hợp giữa cạnh tranh với sự hợp tác).<sup>xxiii</sup>

Động lực là điều kiện cần cho sự tham gia tích cực của người tham dự vào trải nghiệm học tập.<sup>xxiv</sup> HTQC chính là hình thức thúc đẩy sự tích cực tham gia.<sup>xxv</sup> Để tham gia tích cực cũng đòi hỏi phải có một mức độ tự định hướng nhất định. Khi người tham dự cam kết tham gia vào một lộ trình BDCMTX, họ cũng sẽ có động lực hơn. Như vậy, sự tham gia và động lực có tác động tích cực với nhau. Động lực và sự tham gia là thứ có thể thiết kế được, nhưng người điều hành cũng có vai trò duy trì và củng cố 2 yếu tố này.

## THIẾT KẾ ĐẢM BẢO NGUYÊN TẮC HÒA NHẬP, ĐÁP ỨNG CÁC KHÓA CẠNH VỀ GIỚI VÀ SỰ ĐA DẠNG

Khi bạn sử dụng môi trường học tập trực tuyến chẳng hạn như trang web hoặc LMS, thì *Tài liệu hướng dẫn về Nguyên tắc hỗ trợ tiếp cận nội dung web* (viết tắt là WCAG<sup>21</sup>) là một công cụ hữu ích. Tài liệu này do Tổ chức World Wide Web Consortium (W3C) biên soạn. Tài liệu hướng dẫn này giúp đảm bảo môi trường học tập trực tuyến trong lộ trình BDCMTX, tất cả người tham dự có thể dễ tiếp cận. Tài liệu này nằm trong chuỗi 12-13 tài liệu hướng dẫn, được sắp xếp theo 4 nhóm.

Các hướng dẫn và gợi ý:

- Cách thức thể hiện văn bản. Ví dụ: Cung cấp các văn bản thay thế cho những nội dung phi văn bản để nội dung đó có thể được chuyển đổi thành các dạng khác mà mọi người cần dùng, chẳng hạn như chữ in lớn, chữ nổi Braille, lời nói, ký hiệu hoặc ngôn ngữ đơn giản hơn.
  - Sử dụng đa phương tiện. Ví dụ: Cung cấp phụ đề và các lựa chọn thay thế cho các phương tiện truyền đạt.
  - Tạo nội dung có thể được trình bày theo nhiều cách khác nhau, kể cả bằng các công nghệ hỗ trợ mà không làm mất đi ý nghĩa.
  - Sử dụng các màu tương phản và những màu mà người mù màu cũng có thể nhìn thấy. Tránh sử dụng màu sắc làm phương tiện trực quan duy nhất để truyền tải thông tin mà hãy kết hợp nó với sự khác biệt về hình khối.
  - Dành đủ thời gian cho người tham dự. Chẳng hạn, không tích hợp tính năng cài đặt thời gian nghiêm ngặt cho một hoạt động trừ trường hợp cần thiết (chẳng hạn như trong buổi học trực tuyến đồng bộ).
- Mặc dù các nội dung hướng dẫn của WCAG đã được xây dựng để áp dụng cho môi trường học tập trực tuyến, nhưng một số hướng dẫn vẫn hữu ích khi thiết kế các hoạt động bồi dưỡng không có kết nối Internet hoặc thậm chí là hoạt động bồi dưỡng trực tiếp.
- Trong số các hướng dẫn thiết kế, có một bộ hướng dẫn khái quát hơn, đó là Nguyên tắc thiết kế phổ quát cho việc học (UDL). UDL là một khung hướng dẫn nhằm cải thiện và tối ưu hóa việc dạy và học cho mọi người dựa trên những hiểu biết khoa học về cách thức con người học<sup>22</sup>.

21 <https://www.w3.org/WAI/standards-guides/wcag/>. Vui lòng xem phần giới thiệu về WCAG tại: <https://resources.10to8.com/blog/wcag-compliance-at-10to8/>

22 <https://udlguidelines.cast.org/>

Một khía cạnh quan trọng của thiết kế có tính hòa nhập, cho cả hình thức trực tiếp lẫn hình thức từ xa, là sự phân hóa. Phân hóa có nghĩa là cung cấp cho tất cả người tham dự những hỗ trợ mà họ cần để đạt được kết quả mong đợi. Có nhiều cách khác nhau để phân hóa (Bảng 6).

LOẠI HÌNH PHÂN HÓA	CÁC VÍ DỤ TƯƠNG ỨNG TRONG LỘ TRÌNH BDCMTX
Phân hóa về số lượng hoặc mức độ nội dung và kỹ năng	<p>Cung cấp thêm bài tập cho những người tham dự muốn luyện tập nhiều hơn.</p> <p>Yêu cầu người tham dự làm bài kiểm tra đầu vào và điều chỉnh nội dung BDCMTX dựa trên kết quả kiểm tra đó.</p> <p>Thiết kế các hoạt động cho phép liên hệ nội dung với thực tiễn.</p>
Phân hóa các loại hình hoạt động học tập	<p>Thiết kế các hoạt động có thể được hoàn thành theo nhiều cách khác nhau (ví dụ: viết luận, làm video hoặc tạo áp phích).</p> <p>Cung cấp danh mục các hoạt động để người tham dự tùy ý lựa chọn.</p>
Phân hóa mức độ hỗ trợ mà người tham dự có thể tiếp cận	<p>Tích hợp các hoạt động hỗ trợ mà người tham dự tùy ý lựa chọn như phiên hỏi - đáp đồng bộ và các diễn đàn hỗ trợ.</p> <p>Tích hợp các cơ hội mà người tham dự tùy ý lựa chọn để tương tác với nhau.</p>
Phân hóa kết quả mong đợi, khuyến khích người tham dự tự đặt ra cho mình những thử thách phù hợp	<p>Khuyến khích người tham dự tự đánh giá mức độ năng lực của họ và đặt mục tiêu cá nhân cho lộ trình học tập của chính họ.</p> <p>Tạo cơ hội trong lộ trình BDCMTX để người tham dự suy ngẫm về kết quả học tập.</p>

Bảng 6: Các loại hình phân hóa trong một lộ trình BDCMTX

Công nghệ nên được sử dụng để **bổ trợ**, chứ không phải để **thay thế** các hoạt động BDCMTX theo hình thức trực tiếp.

Bước #3:

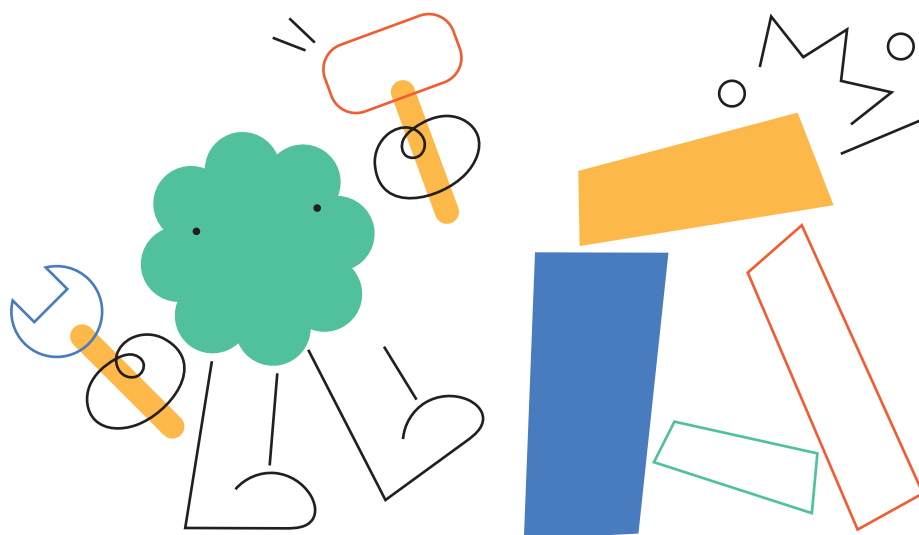
## LỰA CHỌN CÔNG NGHỆ HỖ TRỢ VÀ THIẾT KẾ CÁC HOẠT ĐỘNG

### THIẾT KẾ CÁC HOẠT ĐỘNG BDCMTX

Một hoạt động học tập thường bao gồm những hoạt động của người tham dự, hoạt động của người điều hành, và các công cụ, thiết bị hỗ trợ như bài trình bày, giấy A0, điện thoại thông minh...

Việc thiết kế các hoạt động BDCMTX và lựa chọn các công nghệ hỗ trợ nên diễn ra đồng thời, bởi vì các công nghệ sẵn có sẽ cho biết những hoạt động nào nên được thiết kế và thiết kế như thế nào. Điều này liên quan đến loại hình học tập, phương pháp và hình thức BDCMTX mà bạn đã lựa chọn. Với buổi học trực tiếp, có thể có nhiều công nghệ sẵn có và hiệu quả hơn so với các buổi học từ xa.

Trong một lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, các **hoạt động có tính bắc cầu** sẽ hữu ích để liên kết các hoạt động học tập trực tiếp và từ xa<sup>xxvi</sup>. Chẳng hạn, buổi học trực tiếp có thể bắt đầu bằng việc xem lại các hoạt động trực tuyến gần đây. Ngược lại, khi bổ sung tài liệu hoặc nêu câu hỏi trong các bài đăng trực tuyến mới thì nên đề cập đến các hoạt động bồi dưỡng trực tiếp gần đây.



## TRÊN THỰC TẾ

## Sử dụng các hoạt động có tính bắc cầu để tạo nên cách tiếp cận học tập đan xen

VVOB hỗ trợ cho Trường Đại học Giáo dục (URCE) trực thuộc Đại học Quốc gia Ru-an-đa và Hội đồng Giáo dục Cơ bản Ru-an-đa tổ chức các chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có cấp chứng chỉ cho các cán bộ quản lý và người hướng dẫn chuyên môn tại trường.

Hình thức tổ chức các chương trình này dựa trên sự kết hợp chặt chẽ giữa các hoạt động học tập từ xa và trực tiếp được kết nối bằng các hoạt động có tính bắc cầu. Sự kết hợp này tạo điều kiện áp dụng cách tiếp cận học tập đan xen dựa trên mô hình lớp học đảo ngược. Mỗi chương trình BDCMTX đều bắt đầu bằng **một buổi định hướng trực tiếp** để giới thiệu cho người tham dự về mục đích và cách tiếp cận của chương trình.

Hơn nữa, các buổi định hướng trực tiếp này cũng mang đến cơ hội cho người tham dự xây dựng các mối quan hệ hợp tác. Sau buổi giới thiệu trực tiếp này, người tham dự tham gia vào **các hoạt động học tập trực tuyến** có tính tương tác. Trong hợp phần này, người tham dự có được kiến thức và hiểu biết về các chủ đề của chương trình BDCMTX.

Vào cuối mô-đun trực tuyến, **các hoạt động có tính bắc cầu** được giới thiệu để tạo cơ hội cho người tham dự bắt đầu suy ngẫm về nội dung của mô-đun và áp dụng nội dung đó sang thực tiễn công việc của họ. Sau khi kết thúc hợp phần trực tuyến của mô-đun, người tham dự sẽ **tham gia một buổi học trực tiếp** của mô-đun đó để thực hành nội dung với nhau và củng cố hiểu biết.

Khi kết thúc mô-đun, người tham dự hoàn thành **các bài tập** trong đó họ phân tích nội dung và cách áp dụng nội dung đó vào thực tế công việc của mình. Trong toàn bộ chương trình, sẽ có hai **chuyến thăm** được tổ chức đến các địa điểm thực hành các nội dung học tập của người tham dự (tức là trường học mà họ đang công tác). Chuyến thứ nhất là để hỗ trợ chuyên môn. Chuyến thứ hai được tổ chức vào cuối

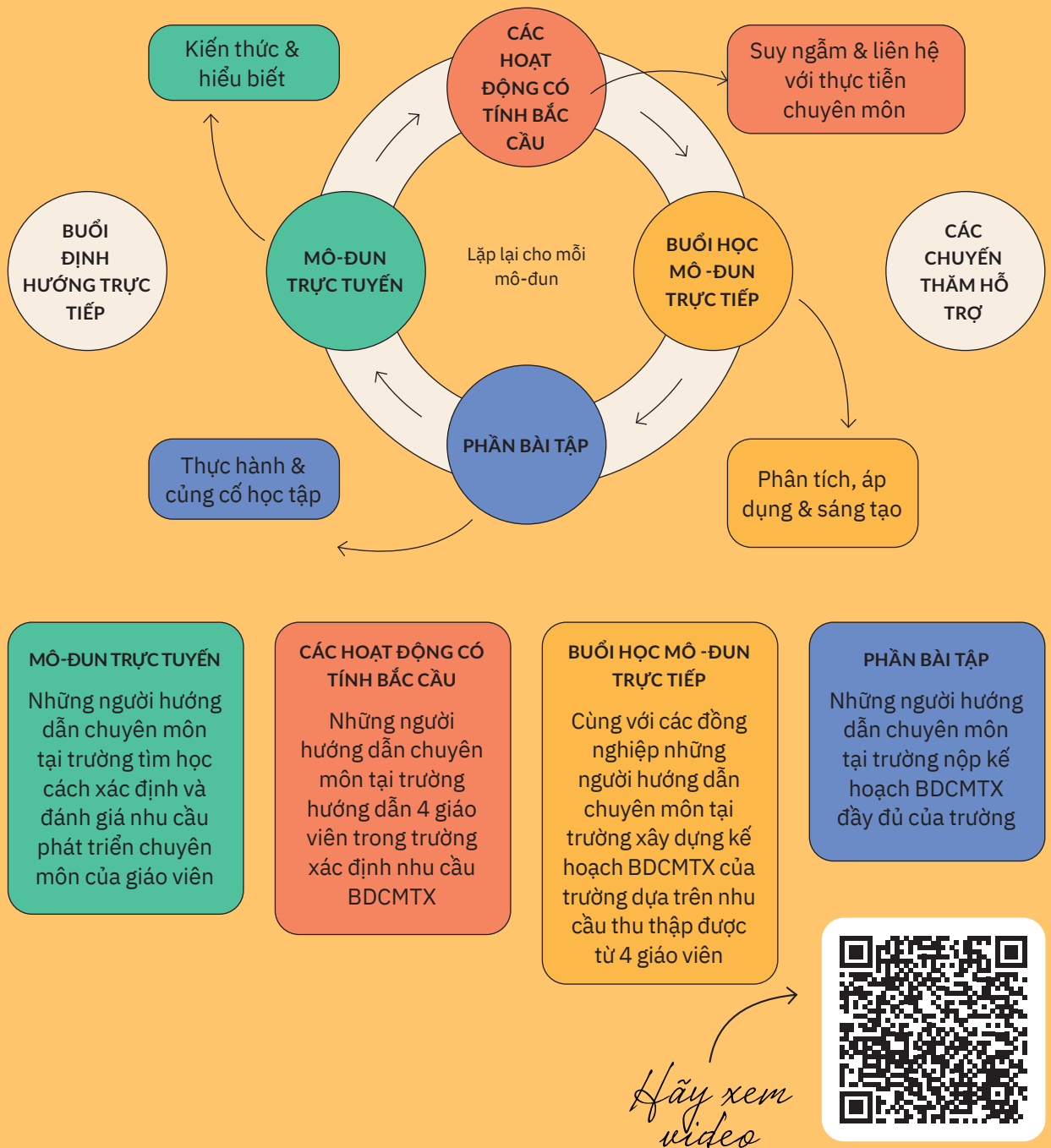
chương trình để đánh giá việc áp dụng các kỹ năng mà người tham dự đã thu được.

Một ví dụ về hình thức học tập kết hợp trong đó có sử dụng các hoạt động có tính bắc cầu là việc xây dựng kế hoạch BDCMTX cho nhà trường. Ở Ru-an-đa, những người hướng dẫn chuyên môn tại trường có trách nhiệm định hướng BDCMTX cho giáo viên trong trường, bằng cách xây dựng kế hoạch BDCMTX của nhà trường. Trong chương trình BDCMTX, những người hướng dẫn chuyên môn tại trường tìm hiểu cách xây dựng một kế hoạch BDCMTX hiệu quả cho nhà trường của họ. Họ thực hiện điều này từng bước theo từng yếu tố chính của chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp:

1. Mô-đun trực tuyến: những người hướng dẫn chuyên môn tại trường tìm hiểu cách xác định và đánh giá nhu cầu phát triển chuyên môn của giáo viên.
2. Hoạt động có tính bắc cầu: những người hướng dẫn chuyên môn tại trường hướng dẫn 4 giáo viên trong trường hoàn thành công cụ đánh giá nhu cầu BDCMTX.
3. Buổi học trực tiếp: Cùng với những đồng nghiệp khác, những người hướng dẫn chuyên môn tại trường xây dựng kế hoạch BDCMTX của trường dựa trên nhu cầu của 4 giáo viên đó.
4. Phần bài tập: những người hướng dẫn chuyên môn tại trường nộp kế hoạch BDCMTX đầy đủ của trường mình.



Tóm lại, việc thiết kế các chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp này sẽ tạo điều kiện hỗ trợ từng bước trong suốt quá trình học tập của người tham dự.



Hình 7: Ví dụ về cách tiếp cận đan xen trong thiết kế chương BDCMTX theo hình thức kết hợp

## LỰA CHỌN CÔNG NGHỆ HỖ TRỢ

Có nhiều loại công nghệ có thể sử dụng để hỗ trợ tổ chức các hoạt động học tập trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, từ tài liệu trên giấy đến các giải pháp công nghệ cao như công nghệ thực tế ảo và thực tế ảo tăng cường (AR) cho phép mô phỏng một cách chi tiết bối cảnh trường học. Ở giữa 2 thái cực đó có nhiều lựa chọn để sử dụng. Việc lựa chọn công nghệ nào chủ yếu dựa trên nguồn lực sẵn có, bối cảnh, nhu cầu của bạn và của người tham dự, cũng như giá trị gia tăng của công nghệ gắn liền với các loại hình học tập và phương pháp được sử dụng trong lộ trình BDCMTX.

Thông thường, việc sử dụng công nghệ là để hỗ trợ tổ chức các hoạt động BDCMTX, do đó công nghệ chỉ là công cụ hỗ trợ, xếp thứ yếu so với việc lựa chọn phương pháp sư phạm để triển khai. Tuy nhiên, công nghệ cũng có thể mang lại cơ hội đổi mới lộ trình BDCMTX, tư duy lại về phương pháp sư phạm và cách tổ chức lộ trình BDCMTX. Chẳng hạn, việc sử dụng điện thoại thông minh và phương tiện truyền thông xã hội một cách phổ biến đã giúp nhiều người có thể học từ các tin nhắn, câu hỏi và video được gửi qua WhatsApp.

Tuy nhiên, ở nhiều nơi vẫn bị hạn chế về hạ tầng công nghệ và bạn cần phải chấp nhận công nghệ hiện có. Do đó, trong quá trình phân tích nhu cầu, cần đảm bảo xác định những công nghệ mà người tham dự có thể tiếp cận và quen dùng.

Liên quan đến công nghệ, tài liệu này phân biệt giữa phần cứng, phần mềm và các nền tảng công nghệ<sup>xxvii</sup>.

- Phần cứng, đề cập đến các khía cạnh vật thể của một thiết bị điện tử, chẳng hạn như máy tính để bàn, máy tính xách tay, đài phát thanh, điện thoại di động...
- Phần mềm/Ứng dụng là một tập hợp các chỉ dẫn, dữ liệu hoặc chương trình được sử dụng để vận hành máy tính hoặc các thiết bị điện tử khác và thực hiện các tác vụ cụ thể. Một số phần mềm, ứng dụng<sup>23</sup> thường được sử dụng trong BDCMTX theo hình thức kết hợp là Padlet, WordPress, Wikipedia, Mentimeter.

- Nền tảng công nghệ là các nhóm công nghệ được sử dụng làm cơ sở để dựa trên đó phát triển các ứng dụng, quy trình hoặc công nghệ khác, ví dụ như Microsoft Office, các ứng dụng của Google phục vụ cho việc học tập, Sunbird và Moodle.

Khi thiết kế một môi trường để học trực tuyến hoặc từ xa, một điều quan trọng mà các đơn vị cung cấp các chương trình BDCMTX cần lưu ý đó là sự lựa chọn phần mềm và nền tảng công nghệ để sử dụng. Nhìn chung, chúng ta có thể phân biệt 3 khả năng:

- Tất cả người tham dự đều sử dụng Hệ thống quản lý học tập (LMS) như Moodle (miễn phí và mã nguồn mở); Google Classroom (phiên bản cơ bản miễn phí, không phải mã nguồn mở) hoặc Canvas (phần mềm bản quyền). Một lợi thế của việc sử dụng LMS là người tham dự và người điều hành có mọi thứ được lưu trên một không gian kỹ thuật số (gồm tài liệu học tập, diễn đàn, các phiên học tập đồng bộ, hoạt động đánh giá, câu đố học tập, quản lý người tham dự...)
- Tất cả người tham dự đều sử dụng Hệ thống Quản lý Nội dung (CMS) như Wordpress (miễn phí), DropBox (phiên bản cơ bản miễn phí), Google Drive hoặc OneDrive (không miễn phí). Đúng như tên gọi của các hệ thống này, các tính năng của CMS tập trung nhiều vào việc quản lý nội dung hơn là các hoạt động học tập. Các chức năng của chúng không đa dạng như LMS. Sự khác biệt giữa LMS và CMS đã trở nên ngày càng ít đi trong những năm gần đây khi một số ứng dụng CMS (chẳng hạn như Wordpress) đã phát triển thêm các tính năng giống như LMS (thông qua các tính năng bổ sung bên ngoài).
- Tất cả người tham dự đều sử dụng cùng một bộ công cụ và phần mềm. Trong một số trường hợp, phương án tối ưu có thể là người điều hành và người tham dự cùng quyết định một bộ công cụ để sử dụng cho lộ trình BDCMTX, chẳng hạn như Google Drive để lưu trữ file, Facebook hoặc Telegram để thảo luận và chia sẻ tệp, Jitsi cho các cuộc họp...

23 Jane Hart luôn cập nhật về các công cụ dành cho học tập trực tuyến và kết hợp. Vui lòng xem tại: <https://www.toptools4learning.com/>

Phần thảo luận chi tiết về các ứng dụng LMS và CMS hiện có nằm ngoài phạm vi của tài liệu này. Chúng khác nhau về tính thân thiện với người dùng, bản quyền (của mã nguồn), phạm vi hoạt động, tích hợp đa phương tiện, khả năng trò chơi hóa, khả năng phân nhánh/phân hóa, công cụ phân tích và báo cáo, và tất nhiên là giá thành. Trong nhiều trường hợp, việc lựa chọn một ứng dụng LMS được thực hiện ở cấp độ tổ chức và không liên quan trực tiếp ở đây.

Điểm cuối cùng cần lưu ý, đó là các đơn vị cung cấp các chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp đã sử dụng cả giải pháp công nghệ thấp như đài phát thanh lẫn giải pháp công nghệ cao như hội nghị truyền hình để mở rộng chương trình của họ sang các khu vực mới, kết nối giáo viên và sử dụng dữ liệu để cải thiện và điều chỉnh lộ trình BDCMTX. Hơn nữa, các ưu điểm của công nghệ có thể giúp tăng cường chất lượng của BDCMTX theo hình thức kết hợp. Việc xử lý dữ liệu tạo điều kiện để hỗ trợ cá nhân hóa. Tính tương tác của công nghệ khiến cho công tác BDCMTX trở nên thiết thực và phù hợp với nhu cầu của giáo viên. Tính đa phương tiện và kết nối đảm bảo có thể tiếp tục hỗ trợ mọi lúc, mọi nơi và giúp giáo viên duy trì sự tập trung.

Khi lựa chọn các công nghệ để hỗ trợ thực hiện các hoạt động trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, có thể cân nhắc các tiêu chí sau:

- **Nguồn lực sẵn có:** Từ giai đoạn phân tích, cần có một bức tranh rõ ràng về các nguồn lực sẵn có cho người điều hành và người tham dự trong lộ trình BDCMTX, khả năng tiếp cận công nghệ và năng lực công nghệ, bao gồm cả thái độ đối với công nghệ và kỹ năng công nghệ của họ.
  - Liên quan đến các công nghệ có thể hỗ trợ lộ trình BDCMTX theo hình thức từ xa, báo cáo tổng thuật về các giai đoạn giáo dục từ xa của Mary Burns<sup>2424</sup> cho thấy bức tranh rõ nét hơn về các nguồn lực hiện có. Cuối cùng, hãy lưu ý tới việc sử dụng dữ liệu. Hãy sử dụng file âm thanh và văn bản thay vì video. Nếu sử dụng video, hãy chọn những video ngắn, chất lượng vừa phải.
  - Tính hòa nhập không chỉ là thường xuyên tham gia. Một số người có thể thoải mái hơn khi học và tham gia vào buổi học trực tiếp, nhưng một số khác có thể cảm thấy ngược lại.

- **Bối cảnh và nhu cầu:** Một trong những cách phù hợp để phân loại công nghệ là phân biệt giữa công nghệ “bền vững” và “nhất thời”. Một công nghệ được coi là “bền vững” khi nó đủ phổ biến và dễ dàng tiếp cận được đến các nhóm đối tượng thiết yếu. Ngoài khả năng tiếp cận rộng rãi (cả về tính khả dụng và khả năng chi trả), các đặc điểm khác của công nghệ bền vững bao gồm khả năng dễ dàng thiết lập và sử dụng (và sửa chữa) cũng như khả năng mở rộng tới nhiều đối tượng khác nhau. Các công nghệ nhất thời là những công nghệ tiên tiến có tiềm năng cao nhưng đi kèm với rủi ro là chúng sẽ biến mất nhanh chóng. Dịch vụ hoặc phần cứng có thể ngừng hoạt động – ví dụ như do công ty cung cấp công nghệ đó bị phá sản. Một rủi ro khác là những công nghệ này dựa vào các lớp công nghệ khác, tức là mức độ liên kết cao, ví dụ: Thực tế ảo (VR) phụ thuộc vào tai nghe VR, máy tính có khả năng xử lý cao...

## SUY NGẪM



### Hiện nay có những công nghệ nào có thể sử dụng để BDCMTX từ xa?

- ✓ Dựa trên tài liệu in
- ✓ Dựa trên âm thanh, ví dụ như đài phát thanh, đài phát thanh hai chiều, hội nghị âm thanh và điện thoại
- ✓ Dựa trên phương tiện trực quan, ví dụ như truyền hình và video
- ✓ Dựa trên đa phương tiện, ví dụ như đĩa CD, DVD, VCD và các phương tiện tương tác khác
- ✓ Dựa trên nền web, ví dụ như webinar, các phiên trực tuyến
- ✓ Dựa trên thiết bị di động, ví dụ như các ứng dụng di động, podcast

## TRÊN THỰC TẾ

## Phát triển chuyên môn qua đài phát thanh cho đội ngũ giáo viên ở Uganda

Trong đại dịch Covid-19, Tổ chức STiR Education đã phát triển một phương pháp nhằm tận dụng chuyên môn, năng lực và mạng lưới của mình để hỗ trợ Bộ Giáo dục và Thể thao đáp ứng các ưu tiên cấp bách. Những thách thức về kết nối và công nghệ đã cho thấy những rào cản đáng kể đối với việc thực hiện chương trình này qua hình thức trực tuyến. Mục tiêu của chương trình là thực hiện các buổi phát thanh dài 30 phút qua 15 đài phát thanh khác nhau trên 32 huyện. Phát thanh là một trong những công nghệ giáo dục đã được sử dụng lâu nhất và dễ tiếp cận nhất ở Uganda.

Chương trình đã triển khai BDCMTX cho giáo viên ở 32 huyện và 8 thành phố thông qua đài phát thanh 2 tuần một lần tới. Nội dung cụ thể của chương trình bao gồm:

- Xây dựng một bài học trong 30 phút cho tất cả giáo viên về các môn học và các cấp học và truyền qua đài phát thanh hai tuần một lần.
- Sử dụng các chiến lược giảng dạy dựa trên minh chứng.
- Trang bị thêm tài liệu hỗ trợ cho lãnh đạo nhà trường và cán bộ quản lý giáo dục.
- Các cuộc gọi hỗ trợ hàng tuần tới các cán bộ quản lý giáo dục.
- Họp hiệu trưởng trực tuyến hai tuần một lần.
- Chia sẻ nội dung BDCMTX qua WhatsApp.

### KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

- Các bài học trên đài phát thanh đã khích lệ giáo viên kiên cường và hỗ trợ học sinh.
- Đài phát thanh đã tạo động lực và giúp giáo viên đứng lớp trở lại vì họ đã học được các chiến lược về cảm xúc xã hội.
- Chương trình đã thúc đẩy sự chủ động của địa phương và sự hỗ trợ từ các chuyên viên giáo dục.
- Các bài phát thanh đã giúp nhiều giáo viên tiếp cận nội dung các môn học.
- Các mạng lưới học tập qua WhatsApp được sử dụng để thu thập phản hồi từ giáo viên và chia sẻ những câu chuyện thành công, thách thức và bài học thu được.
- Các cuộc gọi nhóm qua điện thoại giúp duy trì các cuộc họp suy ngẫm và tăng cường khả năng đối phó với đại dịch.
- Tiếp tục hỗ trợ tài liệu để tăng cường học tập, được cung cấp qua WhatsApp.



## THÁCH THỨC

- Ban đầu, nhiều buổi học qua đài phát thanh không được phát sóng vào ngày hoặc giờ đã thống nhất, khiến giáo viên dễ mất động lực và sự gắn kết với chương trình.
- Khả năng tiếp cận các buổi phát thanh giữa các huyện không đồng đều.
- Mức độ triển khai kế hoạch hành động của giáo viên hạn chế vì các trường học bị đóng cửa. Kết nối kém gây khó khăn cho các cuộc gọi định kỳ với lãnh đạo nhà trường và cán bộ quản lý giáo dục ở địa phương

## BÀI HỌC

- Cần linh hoạt trong thiết kế và triển khai chương trình để điều chỉnh áp dụng các phương pháp phù hợp với bối cảnh địa phương.
- Việc sử dụng kết hợp đài phát thanh, điện thoại và WhatsApp để hỗ trợ chuyên môn theo nhóm đã thúc đẩy sự tham gia của cán bộ quản lý nhà trường và giáo viên trong việc phát triển chuyên môn trong giai đoạn đại dịch.
- Chủ động xác định và suy ngẫm về những thách thức của hình thức học tập từ xa trong bối cảnh không có kết nối Internet, từ đó khắc phục và cải tiến.

Hãy xem video



- **Giá trị gia tăng:** Câu hỏi quan trọng cần đặt ra trong quá trình lựa chọn công nghệ là “Mục đích và giá trị được tăng lên khi sử dụng công nghệ là gì? Kết quả mong đợi của việc sử dụng công nghệ là gì?” Một mô hình hữu ích để suy ngẫm về những câu hỏi này là **Mô hình SAMR**.

SAMR là viết tắt của các từ Substitution (Thay thế), Augmentation (Mở rộng), Modification (Sửa đổi) và Redefinition (Định nghĩa lại) Hình 8. Các đơn vị BDCMTX theo hình thức kết hợp có thể sử dụng Mô hình SAMR để phân tích vai trò của công nghệ trong quá trình học tập, chẳng hạn như thay thế một hoạt động học tập trực tiếp, nâng cao trải nghiệm học tập, hay chuyển đổi nhiệm vụ học tập thành một trải nghiệm hoàn toàn mới. Bảng 7 cung cấp bức tranh tổng quan cùng với các ví dụ về 4 cấp độ tích hợp công nghệ trong Mô hình SAMR.

## MÔ HÌNH SAMR

TS. Ruben R. Puentedura



Hình 8: Mô hình SAMR (được cung cấp theo Giấy phép Quốc tế Creative Commons Attribution-Share Alike 4.0)

Lưu ý rằng Mô hình SAMR không đề cập đến mức độ học tập đang diễn ra. Bạn có thể sử dụng công nghệ “thay thế” ở mức độ cao hơn (ví dụ: tạo áp phích bằng giấy và bút màu thay bằng tạo áp phích bằng PowerPoint: đây là sự thay thế, nhưng là hoạt động học tập mức độ cao hơn theo thang đo Bloom) và bạn có thể sử dụng công nghệ để xác định lại những hoạt động không có nhiều giá trị học tập (ví dụ: trò chơi trực tuyến không hề liên quan đến kết quả mong đợi). Ngoài ra, cần lưu ý rằng, việc chọn cấp độ nào trong mô hình sẽ phụ thuộc vào những thứ bạn muốn đạt được từ việc tích hợp công nghệ. Chẳng hạn, trong một số trường hợp, cấp độ “thay thế” có thể chính là những gì bạn mong muốn.

	TĂNG CƯỜNG		CHUYỂN HÓA	
	THAY THẾ	MỞ RỘNG	SỬA ĐỔI	ĐỊNH NGHĨA LẠI
<b>MÔ TẢ</b>	Công cụ hay phương pháp BDCMTX truyền thống được công nghệ thay thế trực tiếp.	Công nghệ thay thế trực tiếp cho một công cụ hoặc phương pháp truyền thống, nhưng với những cải tiến đáng kể về trải nghiệm học tập.	Công nghệ được sử dụng để thay đổi thiết kế bài học và tác động đến kết quả mong đợi theo hướng tích cực.	Công nghệ định nghĩa lại một hoạt động BDCMTX truyền thống theo cách không thể thực hiện được nếu không có công nghệ, từ đó tạo ra một trải nghiệm mới.
<b>VÍ DỤ</b>	Các phiên bản trên giấy của “Tài liệu hướng dẫn về Học thông qua chơi”, được thay thế bằng định dạng số.	Bên cạnh “Tài liệu hướng dẫn về Học thông qua chơi”, người tham dự còn nhận được hướng dẫn trên YouTube về chủ đề này.	Người tham dự sử dụng YouTube để nghiên cứu “các thực hành tốt” từ khắp nơi trên thế giới để thu hút học sinh tham gia vào một môi trường học tập vui vẻ.	Người tham dự ghi hình một hoạt động chơi vui vẻ được thiết kế sẵn và trình bày trước lớp để được góp ý.
<b>CÂU HỎI</b>	Tôi có cần thay thế một hoạt động hoặc phương pháp học tập bằng công nghệ không?  Sự thay thế đó sẽ có giá trị hoặc tác động gì đối với trải nghiệm học tập?	Công nghệ có thể tăng cường các hoạt động học tập của tôi bằng cách nào?  Sự tăng cường đó có dẫn đến sự tham gia nhiều hơn, tự duy cao hơn... không?	Công nghệ có thể thay đổi thiết kế bài học như thế nào để đạt được kết quả tốt hơn?	Công nghệ nào có thể giúp cung cấp cho người tham dự trải nghiệm học tập độc đáo, mới lạ, và mang tính xây dựng?

Bảng 7: Khung SAMR và các ví dụ kèm theo

Để giải quyết những câu hỏi này cũng như đánh giá các tiêu chí về độ sẵn có của nguồn lực, bối cảnh, nhu cầu và giá trị gia tăng, dưới đây là hai ý tưởng có thể giúp bạn đưa ra quyết định sáng suốt về việc lựa chọn công nghệ.

## TRÊN THỰC TẾ

# Ứng dụng Trường học của VSO (VSO Schools App) ở Ru-an-đa

*Hãy xem video*



Ở Ru-an-đa, VSO (một tổ chức tình nguyện quốc tế) đang thử nghiệm cách tiếp cận BDCMTX theo hình thức kết hợp dành cho giáo viên mầm non nhằm cải thiện việc áp dụng cách tiếp cận HTQC trong giáo dục mầm non (GDMN). Cách tiếp cận này kết hợp giữa nội dung kĩ thuật số được cung cấp qua Ứng dụng Trường học của VSO với CĐTH và sự hỗ trợ từ những người hướng dẫn chuyên môn tại trường.

Máy tính bảng được cung cấp để thử nghiệm cách tiếp cận này. Về lâu dài, một phiên bản website sẽ được xây dựng dựa trên cam kết của Chính phủ Ru-an-đa về việc trang bị cho mỗi giáo viên một máy tính xách tay. Tuy nhiên, máy tính xách tay sẽ làm giảm cơ hội “định nghĩa lại” cách tiếp cận này cũng như giảm cơ hội có trải nghiệm học tập “đọc đáo, mới lạ, mang tính xây dựng” cho người tham dự bằng cách dễ dàng chụp và chia sẻ ảnh/video về quá trình học tập (như khi dùng máy tính bảng).

Ứng dụng Trường học của VSO cung cấp nội dung tương tác kĩ thuật số cho việc tự học tập theo hình thức không đồng bộ về HTQC cho giáo viên mầm non. Ứng dụng cho phép sử dụng văn bản (có âm thanh), hình ảnh và video, câu đố, trò chơi và các công cụ tương tác như ghép nối hình ảnh và bài tập kéo-thả. Sau khi nội dung đã được tải lên, người học có thể học các mô-đun theo hình thức ngoại tuyến, tức là không cần kết nối Internet. Tuy nhiên, cần có kết nối Internet để tải dữ liệu về tiến độ học tập cần theo dõi, cũng như để sử dụng chức năng chat. Nội dung của ứng dụng ở Ru-an-đa được xây dựng thành 13 mô-đun. Ngoài ra, giáo viên có thể tải và chia sẻ tài liệu và ví dụ lên ứng dụng. Đây cũng là cơ hội nâng cao hồ sơ giáo viên.

VSO đã cân nhắc bối cảnh địa phương và các yếu tố về hệ thống quản lí khi thiết kế phương pháp thử nghiệm ứng dụng trong bối cảnh của Ru-an-đa. Mô hình SAMR được sử dụng để đánh giá giá trị gia tăng của ứng dụng. Kết quả cho thấy cách tiếp cận này thể hiện cấp độ “Mở rộng” (Augmentation) trong mô hình, vì nó thay thế các cách học trực tiếp bằng những cách thức khác. Đồng thời, cách tiếp cận đó cũng thể hiện cấp độ “Sửa đổi” (Modification), vì kết quả học tập có thể được cải thiện thông qua các trải nghiệm học tập tương tác và hấp dẫn. Ngoài ra, cách tiếp cận này còn có khả năng “Định nghĩa lại” (Redefinition) các phương pháp BDCMTX do chức năng trong ứng dụng cho phép người học tham gia vào các phòng chat và chia sẻ các ví dụ trực tiếp thông qua ứng dụng hoặc sử dụng các ứng dụng khác được cài đặt trên máy tính bảng để hình thành CĐTH trực tuyến.

Cách tiếp cận này đòi hỏi phải quản lí dữ liệu tốt để theo dõi tiến độ của người học xuyên suốt các mô-đun cũng như khả năng thu nhận kiến thức (thông qua các khảo sát trước và sau mô-đun). Ứng dụng có chức năng quản lí dữ liệu tích hợp sẵn cho phép các cấp độ truy cập (an toàn) khác nhau. Việc theo dõi tiến độ có thể được thực hiện trong “thời gian thực” mặc dù điều này đòi hỏi các thiết bị phải được kết nối Internet. Khi kết nối Internet gặp khó khăn, các tình nguyện viên của VSO đến thăm trường để “kết nối” máy tính bảng của họ với máy tính bảng của giáo viên nhằm tải dữ liệu lên ứng dụng.



## Công tác chuẩn bị cho đội ngũ người điều hành bằng mô hình SAMR của VSO

VSO điều hành các Trung tâm Giáo dục Mầm non trong các trại Rohingya ở Jamtoli, Cox's Bazar từ năm 2018 và chương trình này đã được mở rộng sang các cộng đồng nước sở tại vào năm 2020.

Hầu hết các “giáo viên” mầm non đều là các người mẹ và người chị từ cộng đồng người Rohingya và các cộng đồng sở tại chưa tham gia khóa tập huấn nào. VSO đã phối hợp với **MESHGUIDES** để phát triển một khóa học nhằm thúc đẩy cách tiếp cận HTQC trong GDMN. Sau khi đánh giá trình độ học vấn của các GVMN và khả năng tiếp cận các thiết bị kỹ thuật số cũng như kinh nghiệm sử dụng công nghệ của họ, VSO nhận thấy rằng không có ai đã từng có kinh nghiệm giảng dạy trước đó. Chỉ 10% trong số họ là có kinh nghiệm sử dụng các chức năng cơ bản của điện thoại di động.

Bên cạnh việc các GVMN không đủ tự tin áp dụng cách tiếp cận HTQC và cần rất nhiều hỗ trợ và đào tạo, khâu hậu cần cũng là một thách thức đối với các người điều hành và người hướng dẫn chuyên môn của VSO khi phải thường xuyên đến các trại để đào tạo trực tiếp cho những GVMN kể trên. Do đó, VSO đã cân nhắc giải pháp Edtech (công nghệ giáo dục). Tất cả các GVMN đều được tặng một máy tính bảng cài đặt sẵn các video bài hát, câu chuyện và bài dạy mẫu.

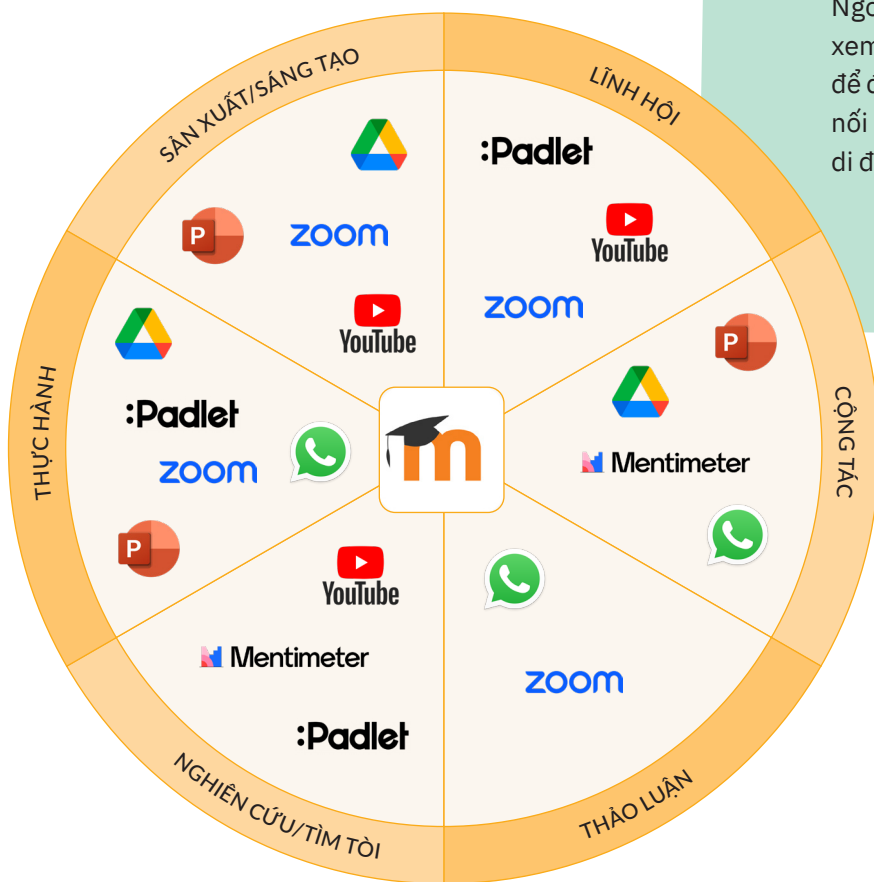
Nhờ áp dụng mô hình SAMR, VSO có thể điều chỉnh việc đào tạo giáo viên như sau:

- **Thay thế:** Tài liệu hướng dẫn ở dạng tài liệu in dành cho giáo viên về cách tiếp cận HTQC trong GDMN được thay thế bằng phiên bản kỹ thuật số.
- **Tăng cường:** Các tình nguyện viên trong nước đã sản xuất một loạt video hướng dẫn cách tạo đồ dùng, đồ chơi cho trẻ từ các vật liệu tái chế/tái sử dụng có sẵn tại địa phương bằng chính ngôn ngữ địa phương để giáo viên có thể xem video và làm theo hướng dẫn khi họ chuẩn bị đồ dùng đồ chơi cho các buổi học của trẻ.
- **Sửa đổi:** Tham khảo video từ các quốc gia khác, các GVMN đã quyết định tìm các loại tre, nứa đã qua sử dụng, chai nhựa tái chế và vải vụn để làm đồ dùng đồ chơi.

## TẠO MỘT BÁNH XE CÔNG NGHỆ

Việc tạo ra một bánh xe công nghệ nhằm mục đích đảm bảo sự thống nhất giữa các công nghệ đã xác định với các loại hình học tập và phương pháp BDCMTX đã chọn trước đó, hoặc với các cấp độ trong mô hình SAMR; đồng thời đảm bảo sự phù hợp khi sử dụng. Việc vẽ bánh xe công nghệ có thể được thực hiện ở cấp độ cá nhân riêng lẻ hoặc cùng với các đồng nghiệp trên một tờ giấy hoặc, dùng ứng dụng kĩ thuật số, trên Word hay bất kỳ phần mềm trực quan nào.

Trong ví dụ bánh xe công nghệ ở hình bên, chúng tôi tập trung vào các phần mềm và ứng dụng, và mỗi phần của bánh xe công nghệ là một trong sáu loại hình học tập BDCMTX được giới thiệu ở Bảng 2. Phần mềm và các ứng dụng sẵn có và dễ dàng truy cập đối với người điều hành và người tham dự được lựa chọn để phù hợp với các loại hình học tập trong BDCMTX. Tên và logo của các công nghệ có thể được chèn vào bánh xe công nghệ để dễ hình dung hơn.



### CHÚ THÍCH VÀ GỢI Ý:

- Có thể tạo ra bánh xe công nghệ với nhiều mục đích khác nhau, ví dụ như thể hiện các ứng dụng trong môi trường Moodle hoặc tập trung vào các phần cứng.
- Một loại hình công nghệ có thể đáp ứng nhiều hơn một loại hình học tập và xuất hiện nhiều lần trong bánh xe công nghệ.
- Thay vì lựa chọn nhiều loại hình công nghệ (như trong hình), chúng ta chỉ nên tập trung vào một vài công nghệ có thể được sử dụng cho nhiều hoạt động trong một lộ trình BDCMTX. Điều này sẽ giúp tránh được sự nhầm lẫn và quá tải giữa người điều hành và người tham dự. Ngoài ra, khi sử dụng LMS, bạn có thể xem xét các công nghệ vốn có của LMS để đảm bảo tương thích khi không có kết nối Internet và khi sử dụng trên thiết bị di động...

### SUY NGẪM

- ✓ Hãy rà soát lại cách bạn định sử dụng công nghệ trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp của mình. Bạn có thể sử dụng những công nghệ khác nhau cho các cấp độ trong mô hình SAMR không? Bạn có hình dung được những công nghệ đó sẽ áp dụng như thế nào cho mỗi cấp độ trong mô hình SAMR không?

## XÂY DỰNG KẾ HOẠCH QUẢN LÝ DỮ LIỆU

Việc lựa chọn các công nghệ hỗ trợ luôn gắn liền với dữ liệu mà bạn (hoặc nhà cung cấp phần mềm) sẽ thu thập. Kế hoạch quản lý dữ liệu có thể là một công cụ hữu ích để thảo luận về cách bạn sẽ xử lý dữ liệu người dùng trong lộ trình BDCMTX<sup>25</sup>.

Kế hoạch quản lý dữ liệu cụ thể hóa những thứ bạn sẽ thực hiện với dữ liệu trong và sau chương trình BDCMTX để đảm bảo rằng dữ liệu vừa có thể truy cập vừa an toàn. Kế hoạch của bạn nên tập trung vào các vấn đề như:

- Thu thập dữ liệu: Lượng dữ liệu sẽ được thu thập, thu thập trong khoảng thời gian bao lâu, và ai chịu trách nhiệm thu thập, quản lý và bảo mật dữ liệu?
- Kiểm tra và làm sạch: Xóa thông tin nhận dạng cá nhân có phải là một phần của quy trình làm sạch (đặc biệt là dữ liệu định tính) không?
- Sắp xếp và sao lưu: Dữ liệu sẽ được ghi lại và sao lưu như thế nào để người khác có thể hiểu và truy cập được, sử dụng định dạng file và quy ước đặt tên nào, quy trình sao lưu được thực hiện như thế nào để đảm bảo dữ liệu được an toàn?
- Quyền truy cập: Ai có quyền quy cập dữ liệu, dữ liệu sẽ được chia sẻ như thế nào, dữ liệu cá nhân sẽ được bảo vệ như thế nào và có được phép tái sử dụng không?
- Lưu trữ: Dữ liệu sẽ được lưu trữ trong bao lâu, dữ liệu sẽ được hủy như thế nào khi không còn cần thiết nữa, và dữ liệu sẽ được ẩn danh như thế nào?

## LỰA CHỌN CÔNG NGHỆ PHÙ HỢP VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG BDCMTX TRONG MA TRẬN THIẾT KẾ BDCMTX THEO HÌNH THỨC KẾT HỢP

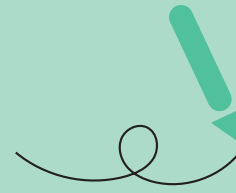
Sau khi thiết kế các hoạt động BDCMTX và tạo bánh xe công nghệ, ma trận thiết kế BDCMTX có thể được định hình bằng cách lựa chọn công nghệ cho từng hoạt động BDCMTX. Lưu ý phải hết sức cẩn trọng và thực tế khi kết hợp các mục tiêu, hoạt động và công nghệ với nhau.

Quay trở lại ma trận thiết kế BDCMTX (Bảng 1), có thể thấy, chẳng hạn như:

- Hoạt động BDCMTX 1: Với loại hình học tập “Lĩnh hội” và “Nghiên cứu/tìm tòi”, có thể cần có bản thuyết trình và lựa chọn tính năng mở rộng Big Blue Button trong Moodle.
- Hoạt động BDCMTX 2: Với loại hình học tập “Cộng tác”, có thể có hội thảo trực tiếp kéo dài 2 ngày. Trong hội thảo, tính năng mở rộng Wiki trong Moodle được bật để hỗ trợ thực hành làm bài tập nhóm.
- Hoạt động BDCMTX 3: Để thảo luận và rà soát bản thảo kết quả làm việc của nhóm, một cuộc thảo luận trực tuyến không đồng bộ đã được khởi xướng, chức năng này được cài sẵn trong Moodle LMS.

<sup>25</sup> Một số ví dụ: <https://intelliboard.net>; <https://visualizeyourlearning.com/2020/04/14/4-types-of-data-to-collect-during-distance-learning/>; [https://www.edu-links.org/sites/default/files/media/file/Measuring%20Impact%20and%20Outcomes\\_Final\\_01.20.2021-508%20%281%29.pdf](https://www.edu-links.org/sites/default/files/media/file/Measuring%20Impact%20and%20Outcomes_Final_01.20.2021-508%20%281%29.pdf)

# LƯU Ý VỀ VIỆC XÂY DỰNG NỘI DUNG VÀ CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ



Khi đã đầu tư đủ thời gian để thiết kế lộ trình BDCMTX với các thành viên trong nhóm và các đối tác bên ngoài, bạn sẽ tiết kiệm thời gian trong giai đoạn xây dựng. Hãy bắt đầu từ ma trận thiết kế BDCMTX hoàn chỉnh để bắt tay vào việc xây dựng nội dung, hoạt động và đánh giá cho lộ trình BDCMTX.

Nếu bạn đang điều chỉnh một lộ trình BDCMTX hiện có, bạn cũng có thể bắt đầu từ những nội dung và hoạt động sẵn có. Trong các trường hợp khác, bạn có thể cần phải bắt đầu hoàn toàn từ đầu.

Một số điều cần lưu ý:

- ✓ Trong quá trình xây dựng, thường xuyên rà soát lại kết quả mong đợi của chương trình BDCMTX tránh xây dựng quá nhiều nội dung hoặc những hoạt động không liên quan tới kết quả mong đợi. Việc đánh giá tiến trình BDCMTX cần phải kết nối với mức độ đạt được của kết quả mong đợi.
- ✓ Cần xem xét các phương án xây dựng nội dung khác nhau. Hiện nay đã có vô số tài liệu học tập chất lượng cao được cấp phép mở<sup>26</sup> và có thể giúp tiết kiệm rất nhiều thời gian xây dựng nội dung. Trong một số trường hợp, người tham dự có thể giúp xác định nội dung bằng cách để họ nghiên cứu thông tin, phát triển trường hợp điển cứu, ghi hình...
- ✓ Nên có một cơ chế để đảm bảo nội dung được xây dựng có chất lượng cao. Có thể cần tìm một chuyên gia bên ngoài hoặc đồng nghiệp giúp thẩm định nội dung. Cũng có thể cân nhắc thí điểm lộ trình BDCMTX với một nhóm nhỏ người tham dự. Thu thập phản hồi và thường xuyên lên kế hoạch rà soát nội dung.
- ✓ Đánh giá quá trình (và đôi khi là đánh giá tổng kết) là một phần quan trọng của lộ trình BDCMTX. Đối với hợp phần từ xa, bạn sẽ phải thiết kế đánh giá thật rõ ràng, bởi vì cơ hội để người điều hành quan sát xem người tham dự có đang thực sự học tập hay không và để người tham dự thể hiện dấu hiệu đang gặp khó khăn sẽ bị hạn chế hơn so với trong môi trường trực tiếp. Những thiết kế đánh giá quá trình một cách rõ ràng có thể bao gồm các câu đố ngắn có phản hồi (tự động), các cuộc thăm dò nhanh, cung cấp phản hồi thường xuyên, gửi lời nhắc thường xuyên hoặc tin nhắn động viên và đôi lúc có các cuộc trao đổi nhanh (qua điện thoại) với người tham dự.
- ✓ Cân nhắc áp dụng cách tiếp cận lặp đi lặp lại để xây dựng tài liệu BDCMTX, bằng việc rà soát, điều chỉnh, rà soát, thử nghiệm, làm lại... Chu trình này có thể được sử dụng cho từng “thành tố” nội dung, chẳng hạn như đề cương chi tiết, kịch bản video, mô-đun, hướng dẫn bài tập, câu đố..







*Giai đoạn 3*

# TRIỂN KHAI

*Bước #1*

CHUẨN BỊ CHO NGƯỜI ĐIỀU  
HÀNH VÀ NGƯỜI THAM DỰ

*Bước #2*

TỔ CHỨC MÔI TRƯỜNG  
HỌC TẬP

*Bước #3*

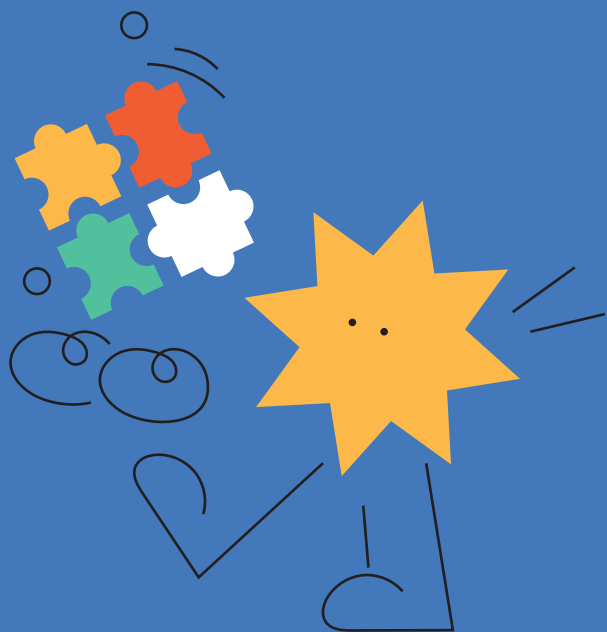
THỬ NGHIỆM, THÍ ĐIỂM VÀ  
TRIỂN KHAI LỘ TRÌNH BDCMTX



## TỔNG QUAN

Giai đoạn Triển khai bắt đầu khi nhóm thiết kế đã hoàn thiện giai đoạn thiết kế và xây dựng lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp và sẵn sàng thử nghiệm, thí điểm và triển khai lộ trình này. Với việc tổ chức lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, bạn có thể cần chú ý nhiều hơn đến việc chuẩn bị cho đội ngũ người điều hành và người tham dự cũng như việc tổ chức môi trường học tập.

Trước khi triển khai, bạn cũng nên chạy thử nghiệm và thí điểm chương trình .



*Bước #1:*

# CHUẨN BỊ CHO NGƯỜI ĐIỀU HÀNH VÀ NGƯỜI THAM DỰ

## CHUẨN BỊ CHO NGƯỜI ĐIỀU HÀNH BDCMTX

Có được những người điều hành có năng lực và tâm huyết là yếu tố quan trọng để đảm bảo lộ trình BDCMTX thành công. Người điều hành BDCMTX có thể là thành viên của nhóm thiết kế lộ trình BDCMTX và là người hiểu rõ về nội dung và thiết kế của lộ trình BDCMTX, nhưng không phải trường hợp nào cũng thế.

Trong một lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, những người điều hành cần phải được trang bị đầy đủ năng lực để hướng dẫn cả hợp phần trực tiếp và từ xa. Mặc dù có thể có những người điều hành khác nhau đối với mỗi hợp phần, nhưng thông thường cả hai hợp phần nên có cùng người điều hành để đảm bảo sự gắn kết, liên tục và tinh thần cộng đồng học tập. Chẳng hạn, qua phân tích tiến độ học tập từ xa, người điều hành có thể xác định những hạn chế trong học tập và khắc phục những hạn chế đó trong quá trình học trực tiếp.

Tuy nhiên, việc điều hành một hoạt động học trực tiếp khác với hoạt động học từ xa. Những điểm khác biệt có thể là:

- Người điều hành cần có năng lực số để họ có thể hỗ trợ người tham dự (ví dụ: đăng nhập, truy cập tài nguyên, đăng nhận xét,...) cho việc học trên môi trường số.
- Truy cập, phân tích và rút kinh nghiệm từ dữ liệu giám sát BDCMTX.
- Điều hành trong môi trường học tập không đồng bộ (ví dụ như điều hành các cuộc thảo luận trên diễn đàn).
- Quản lý thời gian cá nhân.
- Hỗ trợ người tham dự.
- Thúc đẩy sự tương tác và cộng tác.
- Thúc đẩy và thu hút sự tham gia của người tham dự.
- Tạo cầu nối giữa các hoạt động học trực tiếp và hoạt động học từ xa.

Do đó, bước đầu tiên trong giai đoạn triển khai là đảm bảo rằng những người điều hành sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ. Nếu bạn phải tuyển dụng người điều hành, bạn có thể cân nhắc các khía cạnh nêu trên trong quá trình tuyển dụng.

Cần đảm bảo rằng bạn thảo luận với người điều hành về những điều bạn mong đợi ở họ và thống nhất về những kỳ vọng được xác định rõ ràng. Danh sách các yêu cầu hoặc tiêu chí đánh giá có thể là một công cụ hữu ích để xây dựng và trao đổi về các kỳ vọng.

Dựa trên thông tin từ người điều hành, bạn có thể xác định mức độ hỗ trợ và hướng dẫn chuyên môn thêm cho người điều hành về các công nghệ đang sử dụng và phương pháp sư phạm trong toàn bộ thời gian thực hiện lộ trình BDCMTX. Người điều hành có thể được cung cấp một loạt các hỗ trợ cần thiết để chuẩn bị triển khai các hoạt động BDCMTX tùy thuộc vào bối cảnh của họ, ví dụ như hướng dẫn tự học trên tài liệu in, khóa học trực tuyến tự học, lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp do giảng viên nguồn hướng dẫn, các video minh họa ...

## Hỗ trợ người điều hành chuyển sang hình thức hướng dẫn/dạy trực tuyến (Tổ chức Plan International – Gioóc-đa-ni)

Ở tổ chức Plan International, những người điều hành của một dự án phải nhanh chóng thay đổi chương trình và phương pháp tiếp cận của họ để phù hợp với việc học từ xa do ảnh hưởng bởi Covid-19. Dự án hướng tới việc trang bị phương pháp tiếp cận mới cho khoảng 50 đến 60 người thuộc các chương trình giáo dục chính quy và phi chính quy, hiện đang đào tạo cho trẻ vị thành niên và thanh niên từ 12 đến 24 tuổi.

Để hỗ trợ những người điều hành này chuyển sang hình thức hướng dẫn người tham dự từ xa, tổ chức đã sử dụng phương pháp ba giai đoạn, dựa trên các yếu tố trong thực tế:

- Giai đoạn cấp bách: Hàng ngày, trao đổi chuyên sâu với người điều hành để hỗ trợ kịp thời bằng cách sử dụng Zoom và Teams để tập huấn đồng bộ và dùng ứng dụng WhatsApp cho cả tập huấn đồng bộ lẫn không đồng bộ.
- Giai đoạn ổn định hơn: Là phương thức tổ chức Ổn định hơn, trong đó những người điều hành gặp nhau 3 lần/tuần theo hình thức đồng bộ, cùng với việc chuyển hướng sang tự học thông qua các hướng dẫn và cẩm nang.
- Giai đoạn kết hợp (trực tiếp/từ xa): những người điều hành gặp mặt trực tiếp mỗi tuần một lần, kết hợp với học tập theo hình thức không đồng bộ.

Trong ba giai đoạn này, các chuyên gia giáo dục từ Plan International đã tạo nhóm trao đổi trên ứng dụng WhatsApp với những người điều hành để:

- Sẵn sàng hỗ trợ những người điều hành trong quá trình chuyển sang hình thức từ xa.
- Tạo cơ hội thảo luận để những người điều hành đặt câu hỏi về việc sử dụng các công cụ số.
- Xây dựng mối quan hệ gần gũi và tạo động lực cho những người điều hành.
- Cung cấp hỗ trợ cả đồng bộ và không đồng bộ để trợ giúp những người điều hành có kết nối Internet kém.

## CHUẨN BỊ CHO NGƯỜI THAM DỰ

Trong giai đoạn phân tích và xác định, thông tin được thu thập sẽ giúp bạn hiểu rõ hơn về người tham dự. Thông tin này cũng sẽ giúp xác định những điều cần chuẩn bị cho người tham dự khi triển khai lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp.

Mục tiêu của bước này là đảm bảo rằng người tham dự được cung cấp đầy đủ thông tin, chuẩn bị và trang bị đầy đủ, bao gồm cả việc làm quen với các loại hình công nghệ và có đủ kỹ năng để hoàn thành tất cả các hợp phần của lộ trình BDCMTX. Đối với nhiều người tham dự, đây có thể là lần đầu tiên họ tham gia vào một lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp. Nếu hợp phần từ xa được tổ chức trực tuyến, thì có thể tổ chức thêm hoạt động **bồi dưỡng năng lực số để phục vụ việc học trực tuyến**. Việc bồi dưỡng kiến thức kỹ thuật số này có thể được tổ chức theo hình thức trực tiếp hoặc kết hợp, tùy thuộc vào bối cảnh của bạn.

Bên cạnh việc bồi dưỡng năng lực số, một **buổi định hướng học tập** cũng nên được tổ chức, trong đó gồm:

- ✓ Tổng quan về nội dung và tài liệu khóa học bao gồm kết quả mong đợi, các hoạt động và phương thức đánh giá.
- ✓ Những kỳ vọng của đơn vị triển khai BDCMTX đối với người tham dự (ví dụ về mặt đầu tư thời gian, năng lực số, tham gia các hoạt động, học tập cộng tác) và những kỳ vọng của người tham dự đối với đơn vị BDCMTX (ví dụ như hỗ trợ hiện có, khả năng tiếp cận các nguồn lực). Việc thống nhất về kỳ vọng cho cả hai bên một cách cởi mở sẽ giúp tránh những hiểu lầm và thất vọng sau này.
- ✓ Các gợi ý và lời khuyên để thành công trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp: Một số khía cạnh mà bạn có thể cần làm gồm:
  - Cách lập kế hoạch học tập và đáp ứng thời hạn;
  - Cách giao tiếp và cộng tác với những người điều hành khác;
  - Cách duy trì động lực trong suốt lộ trình học tập;
  - Cách sử dụng thời gian tối ưu trong các buổi học trực tiếp;
  - Cách người tham dự có thể giúp đỡ nhau thành công trong học tập.

Nếu khả thi, sẽ rất hữu ích khi tổ chức được buổi định hướng theo hình thức trực tiếp để xây dựng tinh thần cộng đồng học tập giữa những người tham dự và giữa người tham dự với người điều hành của họ ngay từ đầu.

## Tổ chức Pratham cung cấp chương trình tập huấn theo hình thức kết hợp cho đội ngũ cán bộ nguồn cấp huyện và giáo viên

Tổ chức Pratham đã và đang triển khai dự án Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ nguồn cấp huyện (giảng viên) ở Maharashtra cho chiến dịch Chuẩn bị sẵn sàng đến trường - đảm bảo sự tham gia của cha mẹ học sinh (đặc biệt là các bà mẹ) trong việc giúp trẻ sẵn sàng vào lớp 1.

Đây là một trong những sáng kiến quan trọng nhất của Chính quyền bang Maharashtra phối hợp với tổ chức Pratham trong việc hỗ trợ tập huấn và thực hiện chiến dịch Sẵn sàng đến trường. Nhóm cán bộ nguồn cấp bang (SRG) được thành lập và tập huấn cho các nhóm cán bộ nguồn cấp huyện để họ đào tạo giáo viên về ý tưởng của chiến dịch Sẵn sàng đến trường. Sáng kiến này được thực hiện theo hình thức kết hợp. Kết quả của chiến dịch rất tích cực và đáng khích lệ. Hơn 200.000 nhóm Bà mẹ đã được thành lập trong chiến dịch và được hỗ trợ bởi các giáo viên.

Trong sáng kiến thứ hai, Pratham đã hỗ trợ Nâng cao năng lực cho các giảng viên nguồn của Chương trình Tiền tiểu học Himachal Pradesh (sáng kiến hợp tác giữa chính quyền bang và Pratham). Cách đây vài năm, chính quyền bang Himachal Pradesh đã quyết định bắt đầu tích hợp chương trình tiền tiểu học bên trong các trường tiểu học công lập của họ. Với sự hỗ trợ kỹ thuật từ Pratham về nội dung, hệ thống, giám sát... họ đã tạo ra một đội ngũ gồm hơn 100 giảng viên nguồn cấp bang để phụ trách chương trình tiền tiểu học trong toàn bang.

Hình thức tập huấn phù hợp (trực tiếp và trực tuyến) đã được tiến hành cho nhóm này, kết hợp cầm tay chỉ việc để họ bắt đầu và phụ trách chương trình trên toàn bang. Mặc dù bị phong tỏa do Covid-19 nhưng nhóm này vẫn giữ liên lạc với các gia đình và trẻ em trong vòng 2 năm để đảm bảo duy trì GDMN thông qua cha mẹ.

## Bước # 2:

# TỔ CHỨC MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP

Bước tiếp theo là tổ chức môi trường học tập, đảm bảo rằng môi trường thực sự thuận lợi cho việc học tập, dễ tiếp cận và thân thiện với cả người điều hành và người tham dự.

Bạn cần thiết lập môi trường học tập cho các hoạt động BDCMTX trong một lộ trình, cả hoạt động bồi dưỡng trực tiếp và hoạt động bồi dưỡng từ xa, tích hợp các kênh liên lạc bổ sung giữa người điều hành và người tham dự. Cụ thể, môi trường có thể bao gồm những thành phần sau:

- Dịch vụ hành chính để đăng kí/bắt đầu học, tư vấn/ hỗ trợ, ví dụ như mẫu đăng kí trực tuyến
- Các dịch vụ công nghệ để hỗ trợ, chẳng hạn như số điện thoại trợ giúp
- Lịch phát thanh hoặc lịch phát sóng chương trình truyền hình
- Hệ thống đảm bảo chất lượng, ví dụ như dữ liệu về tình hình tham gia của người tham dự trên LMS
- Chuyển tải chương trình/nội dung, ví dụ: LMS, trang web, cũng như các ứng dụng, các tính năng bổ sung, phần mềm
- Các kênh liên lạc bổ sung (ví dụ: WhatsApp)
- Cơ sở vật chất cho các buổi học trực tiếp, ví dụ: phòng học, máy chiếu, màn chiếu, bảng đen hoặc bảng trắng, bút và các thiết bị nghe nhìn khác.

Trước khi triển khai lộ trình BDCMTX, cần phải đảm bảo người tham dự đăng kí tham gia và luôn có **sự hỗ trợ thường trực cho người tham dự** trong suốt quá trình thực hiện lộ trình BDCMTX. Dưới đây là một số hướng dẫn về cách thức hỗ trợ:

- Nhìn chung, việc hỗ trợ “quá nhiều” vẫn tốt hơn là hỗ trợ “quá ít”.
- Có thể cung cấp hỗ trợ tổng thể theo ba cách khác nhau: thông qua tương tác với nội dung, với những người cùng tham dự và với người điều hành. Càng

có nhiều hỗ trợ thông qua tương tác với nội dung và người cùng tham dự thì càng tốt và gánh nặng thời gian cho (những) người điều hành cũng vì thế mà càng thấp đi.

- Hỗ trợ thông qua tương tác với nội dung bao gồm trả lời tự động, cung cấp các ví dụ đã có lời giải, cung cấp video giải thích “cách thực hiện”, tạo danh sách các “Câu hỏi thường gặp”.
- Hỗ trợ thông qua tương tác với những người tham dự khác bao gồm khuyến khích người tham dự giúp đỡ lẫn nhau và tạo điều kiện cho việc đó (ví dụ: thời gian trong các buổi học, diễn đàn), thiết kế các hoạt động cộng tác, giao cho một số người tham dự vai trò là “người khởi xướng” hoặc “người hướng dẫn” để hỗ trợ người khác trong những phần nhất định.
- Hỗ trợ của người điều hành có thể bao gồm viết góp ý về bài tập, giải đáp trong diễn đàn, tin nhắn dạng âm thanh hoặc video và các phiên hỏi - đáp đồng bộ hoặc trực tiếp. Trong một số trường hợp, có thể hữu ích khi tách riêng hỗ trợ kĩ năng chuyên môn và hỗ trợ kĩ thuật. Đối với hỗ trợ kĩ thuật, việc thiết lập “bộ phận trợ giúp” (qua điện thoại) có thể là một phương thức hữu ích, đặc biệt là ở những khu vực có kết nối Internet kém.
- Lưu ý rằng người tham dự có thể yêu cầu hỗ trợ ngoài các nội dung chuyên môn thuần túy hoặc các khía cạnh kĩ thuật, đặc biệt nếu như phần lớn lộ trình BDCMTX được tổ chức theo hình thức từ xa. Yêu cầu người điều hành định kì trao đổi với người tham dự (có thể thông qua các cuộc gọi điện thoại ngắn) có thể sẽ rất hữu ích nhằm cổ vũ tinh thần cho người tham dự và nắm bắt được bất kỳ tín hiệu nào cho thấy suy giảm động lực ở họ.

Một lộ trình  
BDCMTX theo hình  
thức kết hợp không  
đòi hỏi những năng  
lực ở người điều  
hành giống như khi  
họ triển khai lộ trình  
BDCMTX theo hình  
thức trực tiếp.

#### SUY NGẪM



- ✓ Cần phải đảm bảo rằng bạn luôn có kế hoạch B nếu bạn đang sử dụng các giải pháp kỹ thuật như nền tảng công nghệ nhưng không truy cập được do mất điện, sự cố kết nối Internet...Hãy xác định những thách thức có thể xảy ra với môi trường học tập cho lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp và xây dựng kế hoạch B cho mỗi thách thức đó.

## TRÊN THỰC TẾ

## Ví dụ về phương pháp đào tạo giáo viên theo hình thức kết hợp cho phụ nữ ở vùng nông thôn Xi-ê-ra Lê-ôn (Tổ chức Plan International và Đại học Mở)

Chương trình Hỗ trợ học tập ở Xi-ê-ra Lê-ôn xuất phát từ dự án GATE-GEC được Chính phủ Vương quốc Anh thông qua Sáng kiến Giáo dục cho Trẻ em gái của Bộ Ngoại giao và Phát triển (FCDO).

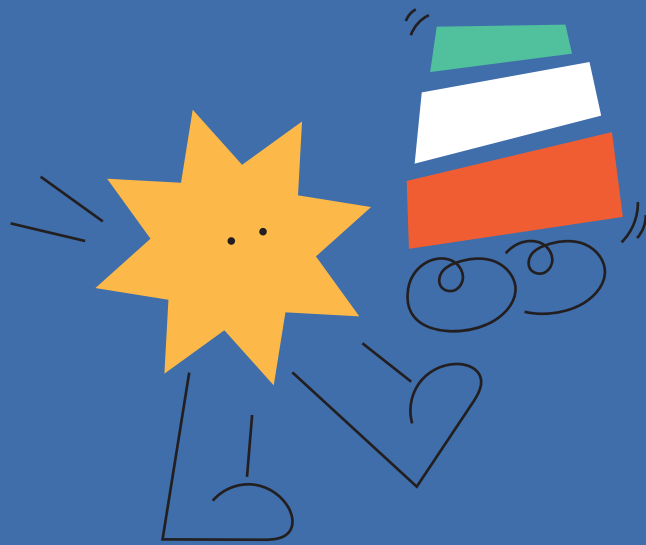
Dự án GATE-GEC hỗ trợ trẻ em gái khó khăn và trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học và THCS ở Xi-ê-ra Lê-ôn được đến trường, phát huy tối đa tiềm năng học tập của các em, học tập trong một môi trường an toàn và hòa nhập, đồng thời giúp các em chuyển tiếp thành công lên các bậc học cao hơn. Ở Xi-ê-ra Lê-ôn, chỉ có 27% giáo viên tiểu học và 14% giáo viên trung học là nữ; điều này có những hệ lụy trực tiếp đối với tỷ lệ nhập học, duy trì việc học tập và kết quả học tập của các trẻ em gái cũng như văn hóa học đường. Điều này cũng có những tác động lâu dài đến nguyện vọng, sự an toàn ở trường và triển vọng việc làm của các em gái.

Chương trình này được thiết kế để hỗ trợ những phụ nữ trẻ mà trước đây chưa hoàn thành bậc tiểu học đủ tiêu chuẩn trở thành giáo viên tiểu học thông qua quá trình bồi dưỡng chuyên môn. Chương trình được thực hiện với sự hợp tác của tổ chức Plan International, Đại học Mở, Ủy ban Sư phạm và các cơ sở đào tạo giáo viên ở Xi-ê-ra Lê-ôn. Dự án hiện đã có 483 người tham dự tốt nghiệp qua 2 đợt đào tạo; đợt thứ ba gồm 228 người tham dự đã được đào tạo và tham gia kỳ thi kiểm tra năng lực giáo viên của NCTVA vào

cuối năm 2021. Người tham dự ban đầu làm vị trí “giảng” tại các trường học của địa phương mà họ đang sinh sống, vừa được sắp xếp một vị trí công việc thực tế vừa tham gia một chương trình đào tạo từ xa (gồm có môn Toán và tiếng Anh) có người hướng dẫn hỗ trợ. Sau đó, họ sẽ tham gia kỳ thi tuyển sinh vào các trường Cao đẳng Sư phạm (ITTC).

Bản thân mô hình này không phải là một ví dụ về BDCMTX theo hình thức kết hợp, mà là mô hình kết hợp trong đào tạo giáo viên ban đầu. Việc sắp xếp một vị trí công việc thực tế trong nhà trường được tiếp nối bằng một chương trình phát triển kỹ năng đọc viết và tính toán cơ bản. Sau khi vượt qua kỳ thi tuyển sinh vào ITTC, người tham dự bắt đầu tham gia mô hình đào tạo giáo viên theo hình thức từ xa. Mô hình này đòi hỏi kết hợp giữa hướng dẫn trực tiếp và hỗ trợ từ các cố vấn học tập của chương trình. Những người này sẽ đến gặp người tham dự trong giai đoạn họ làm việc tại trường, đảm bảo rằng họ được hỗ trợ phù hợp từ hiệu trưởng nhà trường và được tiếp cận những tài liệu đào tạo giáo viên phù hợp.





Tài liệu và phương tiện dành cho đào tạo từ xa bao gồm tài liệu in kết hợp với việc sử dụng công nghệ kĩ thuật số dưới dạng các mô-đun đào tạo giáo viên trên máy tính bảng. Máy tính bảng cho phép người tham dự truy cập nội dung số dưới dạng các mô-đun đào tạo giáo viên bao gồm kĩ năng đọc viết, tính toán, bảo vệ trẻ em và các phương pháp sư phạm hướng đến sự an toàn và hòa nhập... thông qua ứng dụng di động Moodle. Điều này giảm thiểu các sự cố kết nối Internet ở vùng nông thôn Xi-ê-ra Lê-ôn, trong đó nội dung được duy trì và cập nhật định kì khi người tham dự đến khu vực có kết nối và khi tham gia khóa đào tạo trực tiếp. Ngoài hình thức đào tạo từ xa

và hướng dẫn tại trường, người tham dự cũng gặp mặt để tham gia các hoạt động đào tạo trực tiếp nhằm thúc đẩy những thực hành có tính suy ngẫm và giúp người tham dự hình thành các CĐTH trong khu vực.

Trong đại dịch Covid-19, chương trình được điều chỉnh bằng việc đội ngũ giáo viên mới đạt chuẩn trình độ tiếp tục được bồi dưỡng năng lực để hỗ trợ trẻ em gái dễ bị tổn thương và trẻ khuyết tật tại địa phương trong thời gian trường học đóng cửa, cung cấp các bài học tại nhà qua điện thoại và các hoạt động phúc lợi và bảo vệ trẻ em.

## ĐỂ BIẾT THÊM THÔNG TIN, VUI LÒNG TRUY CẬP:



[www.open.ac.uk/about/international-development/projects-and-programmes/gec-sl-girls%E2%80%99-education-challenge-programme-sierra-leone](http://www.open.ac.uk/about/international-development/projects-and-programmes/gec-sl-girls%E2%80%99-education-challenge-programme-sierra-leone)

## Bước #3:

# THỬ NGHIỆM, THÍ ĐIỂM VÀ TRIỂN KHAI LỘ TRÌNH BDCMTX

Trước khi triển khai lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, nên tiến hành thử nghiệm và thí điểm để đảm bảo sự thành công.

**Thử nghiệm** hay **chạy thử** chính là việc trao đổi cụ thể các bước khác nhau của lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp với những người điều hành. Điều này giúp xác định các điểm còn nổi cộm, tìm ra các phần chưa rõ ràng và hiểu rõ hơn về cách kết nối mọi thứ với nhau. Đó là một cách tốt để khắc phục những thách thức tiềm ẩn trước khi thí điểm với người tham dự thực tế.

Trước khi triển khai lộ trình BDCMTX trên quy mô lớn, nhất thiết cần phải qua khâu **thí điểm** vì qua đó có thể có thông tin hữu ích về tác động của lộ trình BDCMTX trong bối cảnh thực tế. Trong quá trình thí điểm, một nhóm đối tượng người tham dự sẽ tham gia vào toàn bộ hoặc một phần lộ trình BDCMTX. Nhóm người tham dự tham gia giai đoạn thí điểm này có thể được chọn đại diện hoặc theo mục đích nhất định, nếu muốn tập trung vào trải nghiệm của một số nhóm người tham dự nhất định.

Quá trình thí điểm cần đặc biệt chú trọng đến việc đánh giá các vấn đề tiềm ẩn về sự đa dạng, hòa nhập và nhạy cảm giới, để đảm bảo rằng khi lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp được triển khai ở quy mô lớn, mọi người tham dự đều có thể tham gia và hoàn thành lộ trình đó. Nếu không, có thể nghiên cứu các rào cản của việc tham gia lộ trình BDCMTX và tiến hành các giải pháp khắc phục các rào cản này trước khi triển khai ra diện rộng.

Lí tưởng nhất là tổ chức thí điểm trong một khu vực và cho một nhóm người tham dự có tính đại diện cao đối với người thụ hưởng (hoặc trong những hoàn cảnh khó khăn hơn mức trung bình). Chẳng hạn, việc thí điểm ở khu vực đô thị có thể không phải là một ý tưởng hay nếu lộ trình BDCMTX đa phần được thực hiện ở khu vực nông thôn.

Trong quá trình thí điểm, cần thu thập dữ liệu đánh giá từ người điều hành và người tham dự, ví dụ như thông qua dự giờ, biểu mẫu phản hồi, đánh giá trải nghiệm người dùng, công cụ tự suy ngẫm, nhật kí hoặc thảo luận nhóm tập trung. Dữ liệu đó có thể được sử dụng để đánh giá phản ứng của người tham dự đối với các hoạt động BDCMTX và việc học tập của họ. Cần đặc biệt chú ý đến việc tách biệt dữ liệu phản hồi dựa trên các yếu tố như độ tuổi, giới tính hoặc tình trạng khuyết tật để đảm bảo nhu cầu của các nhóm khác nhau được quan tâm. Thông tin từ quá trình thí điểm nên được sử dụng để cải thiện lộ trình BDCMTX.

## Cách thức VVOB Việt Nam tổ chức thử nghiệm nội dung và chương trình đào tạo để cải thiện lộ trình BDCMTX

Tại Việt Nam, VVOB hợp tác chặt chẽ với Bộ Giáo dục và Đào tạo để tăng cường các hình thức học tập kết hợp cho giáo viên cốt cán và cán bộ quản lí các trường tiểu học. Thông qua một lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có áp dụng các phương pháp HTQC, các cán bộ quản lí và giáo viên tạo ra những trải nghiệm học tập hứng khởi và đáp ứng nhu cầu, năng lực của học sinh.

Lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp này bắt đầu bằng một khóa học về năng lực số để đảm bảo tất cả người tham dự đều có kiến thức, kĩ năng cần thiết về công nghệ số trong học tập. Khóa học được tổ chức theo hình thức trực tiếp và được thiết kế riêng cho lộ trình này phục vụ việc nâng cao năng lực số cho người tham dự và đáp ứng nội dung học tập đặc thù gắn với chương trình, chú trọng việc học tập trên Moodle vì đây là nền tảng học tập chính của khóa học. Khóa học được tổ chức trong 1,5 ngày.

Vì đây là khóa học được xây dựng mới hoàn toàn nên VVOB rất chú trọng trong khâu thử nghiệm và thí điểm trước khi triển khai đại trà. Việc thử nghiệm gồm hoạt động chạy thử toàn bộ khóa học với sự tham gia của tất cả giảng viên và các chuyên gia từ Bộ Giáo dục và Đào tạo và VVOB. Kết thúc hoạt động, tất cả các người tham dự đã phản hồi về nội dung của khóa học, thiết kế các hoạt động học tập và phương pháp điều hành. Kết quả thử nghiệm cho thấy vẫn còn một số điểm cần cải thiện về cách tổ chức khóa học khi một lớp đào tạo có số lượng lớn người tham dự (70-100 người). Tất

cả họ đều cần truy cập Wi-Fi và cần được hỗ trợ cá nhân. Do đó, quá trình thí điểm gồm 2 đợt đã được tiến hành với nhóm đối tượng là giáo viên ở một trong các tỉnh mục tiêu của dự án. Trong quá trình thí điểm, VVOB đã phân tích những thách thức về mặt tổ chức và tìm cách khắc phục những thách thức này. Sau đó, cán bộ của VVOB và những người tham dự và quan sát khóa học đã phản hồi về kết quả thí điểm và đưa ra những vấn đề cần được điều chỉnh. Trọng tâm của khâu thí điểm tập trung chủ yếu vào công tác tổ chức khóa học, song những thông tin phản hồi về nội dung, phương pháp điều hành và kết quả mong đợi từ khóa học cũng được thảo luận.

Cả khâu thử nghiệm và khâu thí điểm đều đã góp phần giúp khóa học hiệu quả hơn. Tuy nhiên, sau đó, VVOB vẫn duy trì cách tiếp cận “thử nghiệm nhiều lần” trong toàn bộ chu trình của khóa học và tiếp tục tổ chức các buổi phản hồi với các giảng viên sau mỗi đợt đào tạo để đảm bảo chất lượng tốt nhất cho mỗi hoạt động đào tạo.

Hãy xem video



## TRÊN THỰC TẾ

# Xác định các hành động cải tiến việc triển khai chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp bằng cách thí điểm một dự án về **áp dụng cách tiếp cận HTQC**

Viện Phát triển Giáo dục BRAC (viết tắt là BRAC IED) đã triển khai sáng kiến “Nhà giáo tiên phong” (Champion Teacher) nhằm nâng cao năng lực cho giáo viên thông qua củng cố kiến thức và kỹ năng của họ về cách tiếp cận HTQC.

Sáng kiến “Nhà giáo tiên phong” được thiết kế để triển khai theo hình thức kết hợp. Hình thức trực tiếp hoàn toàn sẽ là quá tốn kém và không khả thi, bởi vì một số trường học nằm ở vùng sâu vùng xa.

Chương trình bồi dưỡng sư phạm tập trung vào 4 lĩnh vực chính, đó là: hoạt động chơi và cách tiếp cận HTQC; sự thoải mái và mối quan hệ giáo viên - học sinh; tận dụng không gian và vật liệu sẵn có để áp dụng HTQC trong khuôn viên nhà trường; và kế hoạch bài dạy dựa trên hoạt động chơi. Giáo viên được trang bị các kỹ năng và kiến thức cần thiết để tích hợp HTQC vào các bài học và thúc đẩy học sinh tham gia tích cực trong quá trình học tập.

25 giáo viên được chọn để tham gia thí điểm sáng kiến. Khóa bồi dưỡng trực tuyến kéo dài 5 ngày được thiết kế để đảm bảo sáng kiến sẽ được triển khai hiệu quả và thành công. Tiếp theo, các cuộc họp hỗ trợ đã được tiến hành trực tiếp và trực tuyến. Sau khi hoàn thành khóa bồi dưỡng, giáo viên thí điểm áp dụng HTQC trong lớp học trong khoảng 2 tháng.

Các buổi học trực tuyến đồng bộ ban đầu cho thấy một số giáo viên chưa tích cực tham gia và cần được hướng dẫn thêm. Việc sử dụng rộng rãi điện thoại thông minh đóng một vai trò quan trọng để khắc phục vấn đề này. Các giáo viên được tặng SIM của các nhà mạng phủ sóng mạnh và các gói cước Internet để tránh gián đoạn trong các buổi học. Các cán bộ quản lý hoạt động thực địa cùng với các thành viên nhóm phụ trách nội dung được giao nhiệm vụ đảm bảo các trao đổi giao tiếp được thông suốt, đảm bảo người tham dự có thể tiếp cận và được hướng dẫn phù hợp để khuyến khích sự tham gia và giám sát tình hình thực hiện.

Dựa trên kết quả của quá trình thí điểm này, thiết kế sẽ được sửa đổi nếu cần thiết. Năm 2023, sẽ có nhóm giáo viên với số lượng lớn hơn tham gia chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp để nâng cao kỹ năng của họ trong việc tích hợp HTQC vào các hoạt động trong lớp học.

## DUY TRÌ ĐỘNG LỰC VÀ SỰ THAM GIA HỌC TẬP

Một yếu tố quan trọng trong quá trình triển khai là đảm bảo người tham dự luôn duy trì động lực và sự tham gia. Nếu không, ít có khả năng là họ sẽ học nhiều hay hoàn thành lộ trình BDCMTX một cách thành công. Trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp với quy mô hợp phần từ xa lớn, động lực giảm có thể kéo theo mức độ tham gia thấp hơn, và sau cùng là làm giảm kết quả học tập hoặc tình trạng bỏ dở.

Mặc dù động lực và sự tham gia là yếu tố có thể thiết kế được, nhưng người điều hành cũng đóng vai trò trong việc nuôi dưỡng nó.

Một số cách thức để đảm bảo việc triển khai lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có thể duy trì và củng cố động lực bên trong của người tham dự là:

- Đảm bảo phản hồi kịp thời các câu hỏi của người tham dự.<sup>xxviii</sup> Cảm ơn họ đã đặt câu hỏi và thúc đẩy sự tương tác bằng cách đặt câu hỏi tiếp nối hoặc mời những người tham dự khác cùng tham gia thảo luận.
- Để cho người tham dự tự quyết định những nội dung họ muốn học và cách học, cũng như tạo cơ hội để họ liên hệ kiến thức học được với bối cảnh thực tế.
- Ghi nhận ý kiến đóng góp từ người tham dự (ví dụ đưa câu hỏi tiếp nối các ý kiến của người tham dự trên diễn đàn).
- Sử dụng nhiều phương pháp BDCMTX khác nhau, kết hợp giữa làm việc cá nhân, hoạt động có người điều hành dẫn dắt, hoạt động nhóm lớn và nhóm nhỏ.
- Tạo cơ hội để người tham dự cộng tác và tương tác với nhau và với người điều hành.
- Trò chơi hóa, tức là “sử dụng các yếu tố thiết kế trò chơi trong bối cảnh không phải trò chơi”, là hình thức đã được chứng minh là cải thiện động lực của người tham dự, đặc biệt là gắn với kết quả về hành vi.<sup>xxix</sup>
- Thường xuyên đăng bài tóm lược về kết quả và tiến độ mà khóa bồi dưỡng đã đạt được, kết hợp hài hòa giữa nội dung khóa học và ý kiến đóng góp của người tham dự.

Người tham dự có thể được thúc đẩy từ yếu tố bên ngoài bằng phần thưởng hoặc sự công nhận khi tham gia BDCMTX:

- Gắn liền hệ thống khen thưởng với việc đạt được các kết quả mong đợi và chất lượng tham gia, thay vì chỉ tính tới số lượng. Vì vậy, thay vì khen thưởng về mức độ chuyên cần hay số lượng ý kiến chia sẻ đóng góp, hãy cố gắng khen thưởng việc nộp báo cáo hoặc chất lượng của ý kiến đóng góp.
- Khen thưởng người tham dự đối với sự thành công trong hợp phần trực tiếp và hợp phần từ xa của lộ trình BDCMTX.
- Xem xét trao phần thưởng hoặc công nhận cho các nhóm người tham dự nhằm thúc đẩy sự cộng tác.

Việc sử dụng kết hợp các động lực bên ngoài và bên trong đã chứng tỏ là cách làm hiệu quả nhất để duy trì sự tham gia và động lực của người tham dự.

## TRÊN THỰC TẾ

# Cách thức VVOB Nam Phi duy trì động lực và sự tham gia trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp



*Hãy xem video*

“Dạy và học toán cơ bản thông qua chơi dành cho nhà giáo dục Lớp Mẫu giáo” (gọi tắt là Giai đoạn cơ bản) là dự án thí điểm hướng đến 1.000 nhà giáo dục Giai đoạn Cơ bản thuộc 250 trường học trên địa bàn 4 huyện ở tỉnh KwaZulu Natal (Nam Phi).

Dự án do VVOB Nam Phi triển khai nhằm mục đích tăng cường thực hành dạy học trên lớp của các nhà giáo dục trong việc dạy toán giai đoạn cơ bản bằng cách tích hợp HTQC. Để đạt được điều này, dự án đã kiểm nghiệm tính hiệu quả của 2 hình thức BDCMTX (đồng bộ/kết hợp và không đồng bộ/từ xa) trong phát triển chuyên môn cho các nhà giáo dục.

Tâm điểm trong cách tiếp cận theo cả hình thức đồng bộ và không đồng bộ chính là xây dựng một cộng đồng học tập.

Các đặc trưng cốt lõi bao gồm:

- NỀN TẢNG HỌC TẬP XÃ HỘI (SLP)**  
 Kết quả đánh giá nhu cầu cho thấy khả năng tiếp cận học tập trực tuyến với các nhà giáo dục còn hạn chế. Quyết định được đưa ra là đưa nền tảng học tập xã hội vào LMS để khuyến khích các hoạt động tương tác liên quan đến nội dung giữa các nhà giáo dục nhằm nâng cao khả năng tiếp thu kiến thức, đồng thời liên hệ nội dung khóa học với thực hành trên lớp bằng cách áp dụng HTQC. Những nội dung về CDHTCM được tích hợp vào các mô-đun khóa học nhằm thúc đẩy và kích lệ học tập từ nhau thông qua nền tảng học tập xã hội.

[<< Back to Course](#)

**Yandie**  
Keymaster

Chia sẻ ý tưởng và câu hỏi của bạn với những người cùng tham dự khoa học.

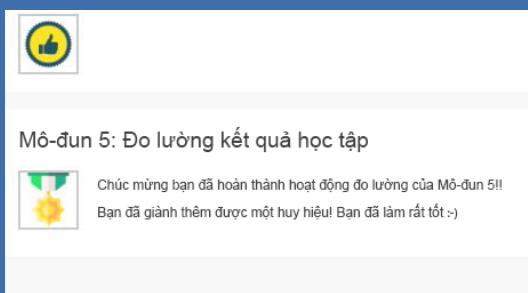
Đọc lời nhắc thảo luận bên dưới và đưa ra ý kiến.

*Bạn có bất kỳ ý tưởng nào khác để giúp học sinh học các số có một đến ba chữ số bằng các hoạt động chơi không? Hãy chia sẻ ý tưởng của bạn trên trang học tập xã hội.*

Creator
Discussion

## • SỰ CÔNG NHẬN CỦA ĐỒNG NGHIỆP VÀ CỘNG ĐỒNG

Động lực trong khóa học và nền tảng học tập xã hội được thúc đẩy thông qua “Bảng thành tích”, nơi công nhận và vinh danh những nhà giáo dục tham gia một cách có ý nghĩa và chia sẻ tài nguyên cũng như kinh nghiệm thực tế. Huy hiệu và giấy chứng nhận hoàn thành đóng vai trò như một động lực.



## • LỜI NHẮC HÀNG TUẦN TRÊN WHATSAPP

Trong các buổi định hướng trực tiếp, các nhóm giáo viên địa phương được thành lập trên WhatsApp, với mục đích khuyến khích các nhà giáo dục tham gia khóa học và tương tác với những người cùng tham dự thông qua nền tảng học tập xã hội. Tất cả lời nhắc đều tập trung vào việc định hướng giáo viên đến nền tảng của khóa học.

## • TIẾP NHẬN VÀ SỬ DỤNG BỘ CÔNG CỤ

Mỗi nhà giáo dục nhận được một bộ công cụ với các tài nguyên và học cụ cho lớp học. Để thúc đẩy họ sử dụng bộ công cụ, họ phải mở hộp công cụ và thực hiện một hoạt động phù hợp với nội dung và thực hành dạy học của học kỳ tiếp theo trong R-ATP (Kế hoạch giảng dạy phục hồi hàng năm). Giáo viên được khuyến khích sử dụng bộ công cụ để sáng tạo và tạo thêm tài nguyên cho bộ công cụ.

## • CÁC BUỔI SUY NGẪM

Một buổi suy ngẫm trực tiếp đã được tổ chức với các nhóm nhà giáo dục ở các huyện. Các khía cạnh sau đây đã được đề cập trong buổi thu hoạch:

- Hỏi - đáp về nội dung khóa học HTQC dựa trên dữ liệu từ các tương tác trực tuyến trên trang học tập xã hội và LMS.
- Đánh giá xem các nhà giáo dục đã thành lập các CĐHTCM chưa và xác định thành phần của các CĐHTCM đó.
- Tập huấn định hướng cho các thành viên tích cực trong CĐHTCM.
- Trưng bày bộ công cụ và thực hiện một hoạt động phù hợp với R-ATP (Kế hoạch giảng dạy phục hồi hàng năm).

Đối với nhóm học không đồng bộ, các buổi suy ngẫm theo hình thức trực tuyến và việc sử dụng bộ công cụ trực tuyến được thực hiện sau khi bộ công cụ được giao tới họ.

## SUY NGẪM



Hãy nghĩ về cách thức hỗ trợ người tham dự trong quá trình triển khai BDCMTX:

- ✓ Bạn có cơ chế hỗ trợ người tham dự tiếp cận lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp không?
- ✓ Bạn đã xem xét nhiều cách thức khác nhau để người tham dự có thể được hỗ trợ trong lộ trình BDCMTX chưa, chẳng hạn như hỗ trợ bằng tài liệu học tập, hỗ trợ bởi những người tham dự khác, hỗ trợ bởi người điều hành...?
- ✓ Những thách thức bạn có thể hình dung trong quá trình thực hiện là gì? Với mỗi thách thức, hãy nghĩ xem bạn có thể làm gì để giải quyết nó.
- ✓ Làm thế nào để bạn biết liệu việc triển khai lộ trình BDCMTX có diễn ra theo đúng kế hoạch hay không? Bạn có thể can thiệp vào giai đoạn nào và bạn sẽ làm gì nếu việc triển khai không diễn ra theo kế hoạch?







# Giai đoạn 4 ĐÁNH GIÁ

*Bước #1*

XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU VÀ  
TRỌNG TÂM ĐÁNH GIÁ

*Bước #2*

THU THẬP DỮ LIỆU  
ĐÁNH GIÁ

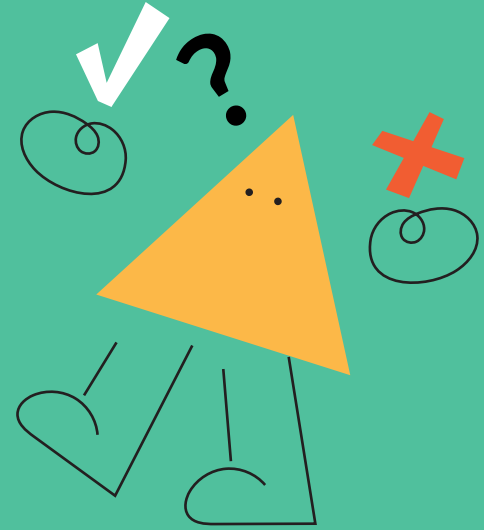
*Bước #3*

PHÂN TÍCH, DIỄN GIẢI VÀ  
RÚT RA BÀI HỌC TỪ DỮ LIỆU

## TỔNG QUAN

Việc phân tích, thiết kế, xây dựng và triển khai lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp đòi hỏi phải dành thời gian và nguồn lực đáng kể. Cho dù bạn từ đơn vị triển khai BDCMTX, hay là một người điều hành hay thành viên của nhóm thiết kế, bạn và các bên liên quan đều muốn biết liệu lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp đang thực hiện có hiệu quả hay không và tại sao (hoặc tại sao không). Thông thường, bạn cũng muốn biết liệu lộ trình đó có đảm bảo hiệu quả về chi phí và đáng để đầu tư nguồn lực hay không.

Đánh giá sẽ giúp những người ra quyết định xác định xem liệu kết quả thu được của chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có đảm bảo để tiếp tục đầu tư, mở rộng hay không, hay nên dừng lại và thử một cách tiếp cận mới. Ngoài ra, việc đánh giá sẽ giúp bạn biết được liệu hình thức kết hợp có phải là phương pháp “phù hợp nhất với mục đích” không, liệu nó có đảm bảo tính hòa nhập, thu hút sự tham gia và truyền cảm hứng không.



### SUY NGẪM



Trước khi bắt đầu đánh giá, hãy suy ngẫm về những điều sau đây:

- ✓ Mục đích đánh giá là gì? Thế nào là thành công (và thất bại)? Ai là người sẽ sử dụng kết quả đánh giá và họ sẽ làm gì với những thông tin này? Họ muốn kết quả đánh giá được trình bày như thế nào?
- ✓ Bạn có các quy trình và công cụ cần thiết để tiến hành đánh giá không? Bạn có cần xin phê duyệt và giấy phép không?
- ✓ Bạn sẽ tận dụng công nghệ để hỗ trợ hoạt động đánh giá như thế nào?
- ✓ Những ai trong nhóm có chuyên môn về giám sát, đánh giá và nghiên cứu cần thiết cho nhóm đánh giá? Bạn có cần huy động chuyên gia từ bên ngoài không?
- ✓ Bạn sẽ đảm bảo kinh phí cho các hoạt động đánh giá bằng cách nào?
- ✓ Bạn sẽ ghi lại các ý tưởng và quyết định của mình như thế nào trong quá trình thực hiện từng bước đánh giá?

### ĐẶC THÙ CỦA ĐÁNH GIÁ TRONG MỘT LỘ TRÌNH BDCMTX THEO HÌNH THỨC KẾT HỢP?

Với việc sử dụng công nghệ, dữ liệu đánh giá thường có thể được thu thập, phân tích và trình bày dễ dàng hơn, cho phép rút ngắn vòng phản hồi và học hỏi kinh nghiệm.

### CHÚ THÍCH

Mặc dù trong tài liệu này, đánh giá được đưa ra ở cuối quy trình, nhưng cần lưu ý rằng đánh giá là một quy trình lặp đi lặp lại và có tính hệ thống, xuyên suốt các giai đoạn chính của việc phát triển một lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, dẫn đến sự điều chỉnh liên tục và lặp đi lặp lại cũng như cải tiến thường xuyên. Chẳng hạn, việc thống nhất về mục tiêu đánh giá cần được thực hiện ngay từ đầu, khi đang thiết kế lộ trình BDCMTX.

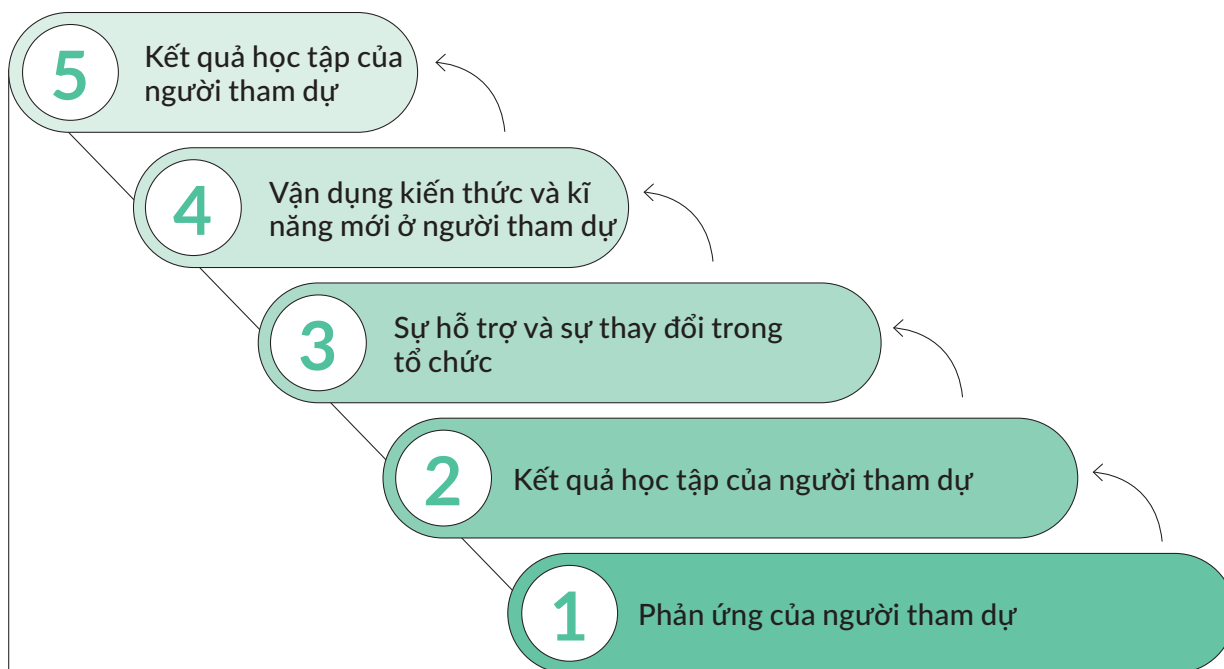
Cần xác định rõ ràng mục đích đánh giá lộ trình và các hoạt động BDCMTX theo hình thức kết hợp, vì điều này sẽ giúp bạn quyết định đo lường cái gì và chọn phương pháp phù hợp nhất để đạt được mục tiêu đánh giá. Một đánh giá tốt không nhất thiết phải đánh giá mọi khía cạnh trong lộ trình BDCMTX. Trên thực tế, những đánh giá hữu ích nhất thường tập trung vào một số câu hỏi và kết quả cụ thể, chẳng hạn như hiệu quả chi phí, trải nghiệm của người tham gia vào lộ trình BDCMTX hoặc tính bền vững của lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp.

## Bước #1:

# XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU VÀ TRỌNG TÂM ĐÁNH GIÁ

Mục tiêu đầu tiên trong việc đánh giá một lộ trình BDCMTX thường là đánh giá tính hiệu quả của nó. Vì vậy, cần phải có sự đồng thuận rõ ràng về thể nào là thành công của chương trình BDCMTX. Chẳng hạn, tính hiệu quả có thể được mô tả là mức độ mà một lộ trình BDCMTX đáp ứng các kết quả mong đợi, thường được mô tả thành nhiều cấp độ. Tài liệu này sử dụng 5 cấp độ trong Mô hình của Guskey<sup>xxx</sup>, một mô hình được phát triển riêng để đánh giá công tác BDCMTX cho các nhà giáo dục. Theo đó, đánh giá một lộ trình BDCMTX đòi hỏi phải xem xét 5 cấp độ thông tin quan trọng (Hình 9).

Hình 9: Mô hình 5 cấp độ đánh giá công tác BDCMTX của Guskey



Các cấp độ này phát triển từ đơn giản đến phức tạp và kế thừa nhau, do vậy sự thành công ở các cấp độ thấp là cần thiết—nhưng không đủ—để thành công ở các cấp độ cao hơn.

Ngoài tính hiệu quả, thông thường một đánh giá cũng phải xét xem lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có **phù hợp với mục đích không** và trả lời các câu hỏi như:

### HIỆU QUẢ CHI PHÍ

Lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp giúp đạt được các mục tiêu của lộ trình với mức chi phí nào? Có những phương án thay thế nào có thể giúp đạt được các mục tiêu tương tự với chi phí thấp hơn không?

### TÍNH ĐA DẠNG, ĐÁP ỨNG CÁC KHÍA CẠNH VỀ GIỚI VÀ HÒA NHẬP

Tất cả người tham dự có được tiếp cận bình đẳng với lộ trình BDCMTX không, và họ có hoàn thành lộ trình BDCMTX không? Rào cản tham gia lộ trình BDCMTX là gì, nếu có?

### ĐỘNG LỰC VÀ SỰ THAM GIA

Điều gì thúc đẩy người tham dự hoàn thành lộ trình BDCMTX, lý do bỏ dở là gì?

### TÍNH BỀN VỮNG

Việc triển khai lộ trình được tích hợp trong hệ thống giáo dục hiện tại ở mức độ nào và có thể được duy trì theo thời gian không? Liệu tác động của lộ trình BDCMTX có bền vững không?

Bạn nên gặp nhóm thiết kế và nhóm đánh giá trước để thảo luận về lý do cần đánh giá lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp và để xác định các mục tiêu đánh giá của bạn. Bạn có thể liệt kê tất cả các mục tiêu đánh giá mà bạn có thể nghĩ đến. Sau khi thống nhất về danh sách các mục tiêu đánh giá ưu tiên, "[Công cụ xác định các mục tiêu và câu hỏi đánh giá](#)", (Phụ lục 5) sẽ giúp bạn khớp nối bộ câu hỏi đánh giá (ít nhất là 3) với từng mục tiêu đánh giá, phù hợp với các cấp độ đánh giá của Guskey. Sau khi thống nhất về danh sách các mục tiêu đánh giá ưu tiên, "Công cụ xác định các mục tiêu và câu hỏi đánh giá" (Công cụ 5) sẽ giúp bạn khớp nối bộ câu hỏi đánh giá tổng quát (ít nhất là 3) với từng mục tiêu đánh giá, phù hợp với các cấp độ đánh giá của Guskey.

## TRÊN THỰC TẾ

## Cách thức Tổ chức “Right to Play” đánh giá kết quả dự án “Đối tác cùng Chơi” (Partners in Play - P3)

Mục tiêu của dự án Đối tác cùng Chơi (P3) là nâng cao chất lượng giáo dục cho trẻ em trai và trẻ em gái Ga-na ở độ tuổi 4-12 thông qua mô hình HTQC có thể mở rộng và nhân rộng.

Để đạt được điều này, việc nâng cao năng lực của ngành giáo dục Ga-na về việc tích hợp HTQC khi thực hiện chương trình giáo dục được coi là một bước quan trọng. Một hoạt động nâng cao năng lực trong chương trình này là khóa bồi dưỡng trực tuyến về “Đọc thông qua Chơi”, trong đó đối tượng thụ hưởng đầu tiên là các giáo viên tiểu học và trung học.

Hợp phần giám sát, đánh giá và học hỏi của khóa học này đã đánh giá chất lượng nội dung khóa học và việc tổ chức khóa bồi dưỡng trực tuyến. Điều này được thực hiện bằng cách đo lường sự cải thiện về kiến thức, thái độ và thực hành của người tham dự.

Nền tảng LMS được dùng để tổ chức khóa bồi dưỡng trực tuyến có một hệ thống báo cáo được tích hợp sẵn để theo dõi việc học và tiến bộ của từng cá nhân người tham dự. Đối với những khía cạnh mà LMS không thể đánh giá hành vi và thái độ của người dùng, mỗi người tham dự đều phải thực hiện một khảo sát trước và sau tập huấn, được tích hợp trực tiếp trong khóa bồi dưỡng trực tuyến.



## Bước #2:

# THU THẬP DỮ LIỆU ĐÁNH GIÁ

Tốt nhất nên tiến hành đánh giá như một phần không tách rời của lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp để cải thiện thiết kế và cách thức triển khai lộ trình đó, cũng như cung cấp thông tin cho việc ra quyết định tại các cột mốc quan trọng trong quá trình triển khai. Do đó, dữ liệu đánh giá thường được thu thập tại các thời điểm khác nhau trong quá trình triển khai lộ trình BDCMTX, hoặc thậm chí trước khi triển khai đầy đủ (ví dụ: trong quá trình thí điểm hoặc thử nghiệm lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp).

Tùy thuộc vào (các) câu hỏi đánh giá, bạn có thể quyết định thu thập dữ liệu định lượng, dữ liệu định tính hoặc cả hai (phương pháp kết hợp). Nếu mục đích là để thực hiện các phép so sánh được chuẩn hóa và có hệ thống, dữ liệu định lượng sẽ tốt hơn. Chẳng hạn, khi bạn muốn so sánh hiệu quả của lộ trình BDCMTX theo hình thức từ xa hoàn toàn với lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp. Trái lại, khi mục đích là nghiên cứu chi tiết một tình huống hoặc tìm hiểu lý do tại sao điều gì đó xảy ra, thì dữ liệu định tính sẽ hữu ích hơn. Chẳng hạn, bạn muốn tìm hiểu tại sao lộ trình BDCMTX theo hình thức từ xa hoàn toàn hay lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp lại hiệu quả hơn. Thông thường, nên kết hợp cả dữ liệu định lượng và định tính để kiểm nghiệm xem giả thuyết của bạn là đúng hay sai, và vì sao.

Trước khi quyết định phương pháp thu thập dữ liệu, hãy tìm hiểu:

- Những loại dữ liệu đang có sẵn có thể được sử dụng để trả lời các câu hỏi bao trùm, ví dụ: dữ liệu từ các báo cáo đánh giá năng lực hàng năm của các nhà giáo dục được thu thập hàng năm?
- Những loại dữ liệu nào có thể được tạo tự động, ví dụ: từ hệ thống LMS?
- Những loại dữ liệu nào là cần thiết để đạt được các mục tiêu đánh giá và trả lời được các câu hỏi đánh giá? Nên sử dụng kết hợp dữ liệu định tính và định lượng.

- Các yếu tố bối cảnh có thể tác động như thế nào đến đánh giá và thậm chí chi phối các phương pháp thu thập dữ liệu? Chẳng hạn như thu thập dữ liệu qua các biểu mẫu của Google có thể không hiệu quả nếu người tham dự không truy cập Internet<sup>27</sup> và hình thức thảo luận nhóm tập trung trực tiếp có thể không khả thi nếu người tham dự sống ở những nơi cách xa nhau.
- Làm thế nào để việc thu thập dữ liệu có tính đến quỹ thời gian của giáo viên và tránh làm gián đoạn việc dạy và học trong nhà trường?
- Làm thế nào bạn có thể đảm bảo dữ liệu mang tính đại diện, ghi nhận được tiếng nói của các nhóm yếu thế?

Bảng 8 liệt kê những ví dụ về các mục tiêu đánh giá theo từng cấp độ trên mô hình Guskey và theo các chủ đề xuyên suốt. Bảng này gợi ý các câu hỏi đánh giá và thời điểm đánh giá tương ứng. Những câu hỏi này sẽ giúp bạn suy ngẫm về việc phân tích, thiết kế và triển khai lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp.

27 Trong những trường hợp này, các giải pháp kỹ thuật số ngắt kết nối như Kobo Collect có thể sẽ rất hữu ích.

CẤP ĐỘ	CÁC CÂU HỎI SUY NGẪM	THỜI ĐIỂM ĐÁNH GIÁ
<b>Phản ứng của người tham dự</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Người tham dự có thích các hoạt động tổ chức theo hình thức kết hợp trong lộ trình BDCMTX không?</li> <li>Người tham dự có thấy lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp là trải nghiệm hữu ích không?</li> <li>Người tham dự cảm thấy thế nào khi trải nghiệm công nghệ trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp?</li> <li>Người tham dự có động lực để tiếp tục và hoàn thành lộ trình BDCMTX không?</li> </ul>	Trong quá trình triển khai lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, chẳng hạn như vào cuối mỗi mô-đun hoặc vào khoảng thời gian cố định, ví dụ như 2 tuần một lần
<b>Kết quả học tập của người tham dự</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Người tham dự có đạt được kết quả mong đợi của chương trình BDCMTX không?</li> </ul>	Tại các mốc định kì trong quá trình triển khai chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp
<b>Sự hỗ trợ và thay đổi trong tổ chức</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hình thức kết hợp có tác động đến môi trường hoặc quy trình của tổ chức không?</li> <li>Việc triển khai lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có được ủng hộ, tạo điều kiện và hỗ trợ một cách hiệu quả không?</li> <li>Những thành công của lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có được công nhận và chia sẻ rộng rãi không?</li> </ul>	Sau khi triển khai lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp
<b>Vận dụng kiến thức và kỹ năng mới ở người tham dự</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Người tham dự có vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng và thái độ họ mới học được không?</li> <li>Tác động của lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp đối với thực hành dạy học của giáo viên có duy trì lâu dài không?</li> </ul>	Tại các mốc định kì sau khi triển khai lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp
<b>Kết quả học tập của học sinh (cấp độ tác động)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có tác động đến chất lượng hoặc thành tích học tập của học sinh không?</li> <li>Chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có tác động đến sức khỏe thể chất hoặc tinh thần của học sinh không?</li> <li>Sự chuyên cần của học sinh có được cải thiện hoặc tình trạng bỏ học có giảm không?</li> </ul>	Sau khi triển khai lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, cho người tham dự thời gian áp dụng những điều họ đã học
<b>Đa dạng, Giới và Hòa nhập</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có hỗ trợ sự hòa nhập đối với người tham dự không?</li> <li>Tất cả người tham dự đều có thể tiếp cận và tham gia hiệu quả vào lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp không?</li> </ul>	Trong quá trình triển khai lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp
<b>Động lực và Sự tham gia</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Người tham dự có động lực nội tại khi tham gia lộ trình BDCMTX không?</li> <li>Những khía cạnh nào của lộ trình BDCMTX (nội dung, hoạt động, hành động của người điều hành) đã góp phần hoặc làm giảm sự tham gia của người tham dự?</li> <li>Người tham dự có tham gia thực sự vào suốt quá trình BDCMTX không?</li> </ul>	Trong quá trình triển khai lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp
<b>Hiệu quả chi phí, tính bền vững và khả năng mở rộng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp có hiệu quả về chi phí không?</li> <li>Lộ trình BDCMTX này có thể được nhân rộng mà vẫn duy trì được chất lượng và hiệu quả cao không?</li> <li>Lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp này có bền vững ngay cả khi tài trợ kết thúc không?</li> </ul>	Trong quá trình triển khai lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp

Bảng 8: Ví dụ về các câu hỏi suy ngẫm cho từng cấp độ trong mô hình đánh giá của Guskey



# TẢI CÔNG CỤ XÁC ĐỊNH PHƯƠNG PHÁP THU THẬP DỮ LIỆU CỦA CHÚNG TÔI



Mục tiêu đánh giá (Đánh như ở nhiệm vụ trước)	Câu hỏi đánh giá (Đánh như ở nhiệm vụ trước)	Phương pháp thu thập dữ liệu (Chọn nhiều và hệ thống điểm của mỗi phương pháp)	Thời điểm và thời gian thu thập dữ liệu	Trách nhiệm (Chọn nhiều hơn và sử dụng trách nhiệm đồng đẳng khi cần)

“Công cụ xác định phương pháp thu thập dữ liệu” (PHỤ LỤC B - Công cụ 6) có thể hỗ trợ bạn lựa chọn các phương pháp thu thập dữ liệu. Các phương pháp thu thập dữ liệu bao gồm khảo sát, phỏng vấn (bán) cấu trúc, quan sát, thảo luận nhóm tập trung, nhật kí của người tham dự, tham quan lớp học, dự giờ đồng nghiệp, bài kiểm tra chuẩn hóa, hồ sơ (số), bảng kiểm, phân tích dữ liệu LMS, diễn đàn thảo luận, mô phỏng và minh họa.

Nhìn chung, các thông tin về hành vi thực tế quan sát được có độ tin cậy cao hơn là hỏi người tham dự về hành vi của họ. Nghiên cứu cho thấy (1) giáo viên thường nghĩ rằng họ đã thay đổi nhờ chương trình BDCMTX và do đó sẽ nói với bạn rằng bây giờ họ nghĩ và dạy khác đi— nhưng thực tế lại không phải vậy và (2) nếu họ nghĩ và dạy khác đi thì điều đó cũng thường mờ nhạt dần và rồi lại trở về trạng thái cũ.

## TRÊN THỰC TẾ

# Hệ sinh thái dữ liệu số để đánh giá lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp ở Ru-an-đa

Phối hợp với trường Đại học Giáo dục (URCE) trực thuộc Đại học Quốc gia Ru-an-đa, Hội đồng Giáo dục Cơ bản Ru-an-đa (REB), tổ chức VVOB triển khai các chương trình BDCMTX cho các nhà giáo dục ở Ru-an-đa.

Trong đó, VVOB xây dựng năng lực cho đội ngũ của REB và UR-CE để đánh giá các chương trình BDCMTX. Trước đây, hệ thống đánh giá dựa trên các công cụ rời rạc, được in trên giấy, vì vậy hạn chế khả năng truy cập vào dữ liệu thời gian thực và kết nối các bộ dữ liệu. Để cải thiện hệ thống đánh giá, VVOB và các đối tác đã phát triển hệ sinh thái dữ liệu số.

Hệ sinh thái dữ liệu số này được tạo thành từ các tài nguyên công nghệ thông tin được kết nối với nhau cho phép thực hiện một quy trình số hoàn toàn, từ thu thập dữ liệu đến báo cáo. Hệ sinh thái dữ liệu số đem lại kết quả là ít lỗi hơn và các vòng phản hồi nhanh hơn. Hệ thống này được xây dựng dựa trên một khung do Kirkpatrick & Kirkpatrick (2015) phát triển, trong đó nêu rõ rằng việc đánh giá một chương trình bồi dưỡng (ví dụ như chương trình BDCMTX) nên tập trung vào 4 cấp độ:

- 1. Cấp độ 1 – Phản ứng:** Cấp độ này tập trung vào mức độ mà người tham dự phản ứng tích cực với chương trình BDCMTX. Ví dụ về các chỉ số đánh giá là sự hài lòng, sự tham gia và mức độ phù hợp.
- 2. Cấp độ 2 – Học tập:** Cấp độ này tập trung vào việc tìm hiểu liệu chương trình BDCMTX có nâng cao kiến thức và năng lực của người tham dự hay không. Ngoài ra, việc đánh giá cam kết và sự tự tin ở cấp độ này cũng rất quan trọng vì 2 chỉ số này giúp thu hẹp khoảng cách giữa học tập và hành vi.

- 3. Cấp độ 3 – Hành vi:** Cấp độ này tập trung vào mức độ mà người tham dự áp dụng những kiến thức họ đã học được vào công việc.
- 4. Cấp độ 4 – Kết quả:** Cấp độ này xem xét liệu chương trình BDCMTX có tác động đến môi trường tổng thể (nhà trường) hay không. Ví dụ về các chỉ số đánh giá là sự cải thiện trong việc áp dụng 5 tiêu chuẩn lãnh đạo nhà trường và cải thiện văn hóa học đường.

Ngoài 4 cấp độ này, một cấp độ nữa đã được bổ sung: **Cấp độ 0 – Sự tham gia.** Cấp độ này đánh giá mức độ tham gia vào chương trình BDCMTX theo hình thức kết hợp.

Hệ sinh thái dữ liệu số gồm các hợp phần được tích hợp trong Trình điều khiển (dashboard) bao gồm các chỉ số thực hiện chính (KPI) cho từng cấp độ. Quá trình tạo trình điều khiển đã được số hóa. Hình 10 thể hiện kiến trúc hệ sinh thái dữ liệu số, phần mềm được sử dụng và cách ứng dụng.

Hãy xem video



## MÃ HÓA CÔNG CỤ

Sau khi các công cụ nghiên cứu được hoàn thiện trên giấy, các công cụ nghiên cứu được số hóa bằng các biểu mẫu XLS. Biểu mẫu XLS là ngôn ngữ mã hóa cho phần mềm Open Data Kit (ODK). Các biểu mẫu XLS sau đó được triển khai trên Bộ công cụ Kobo để số hóa quy trình thu thập dữ liệu.

CHỈNH SỬA SAU KHI THÍ ĐIỂM

TRIỂN KHAI HAY THÍ ĐIỂM

## THU THẬP DỮ LIỆU

Dữ liệu được thu thập từ các công cụ sau:

Cấp độ 0: Dữ liệu hoạt động của Moodle và mẫu đăng kí Kobo

Cấp độ 1: Khảo sát mức độ hài lòng được xây dựng trên Kobo

Cấp độ 2: Khảo sát kiến thức, thái độ và thực hành được xây dựng trên Kobo

Cấp độ 3: Các đánh giá về chương trình BDCMTX được triển khai trên Kobo

Cấp độ 4: Đánh giá cấp trường được triển khai trên Kobo

## LÀM SẠCH DỮ LIỆU

Làm sạch các tập lệnh được mã hóa bằng phần mềm R. Các bộ dữ liệu cuối cùng sẽ được tạo cho 2 mục đích:

1. Xuất bản dữ liệu
2. Phân tích riêng rẽ

## LƯU TRỮ DỮ LIỆU

Dữ liệu được lưu trữ trong OneDrive. Các file được lưu trữ trong OneDrive bao gồm:

1. Bộ dữ liệu sạch
2. Tập lệnh PowerBI
3. Giao thức hệ sinh thái dữ liệu

## XUẤT BẢN DỮ LIỆU

Trình điều khiển PowerBI được phát triển để hiển thị các chỉ số thực hiện chính (KPI) trên cả 5 cấp độ cho các bên liên quan chính

Hình 10: Kiến trúc hệ sinh thái dữ liệu số

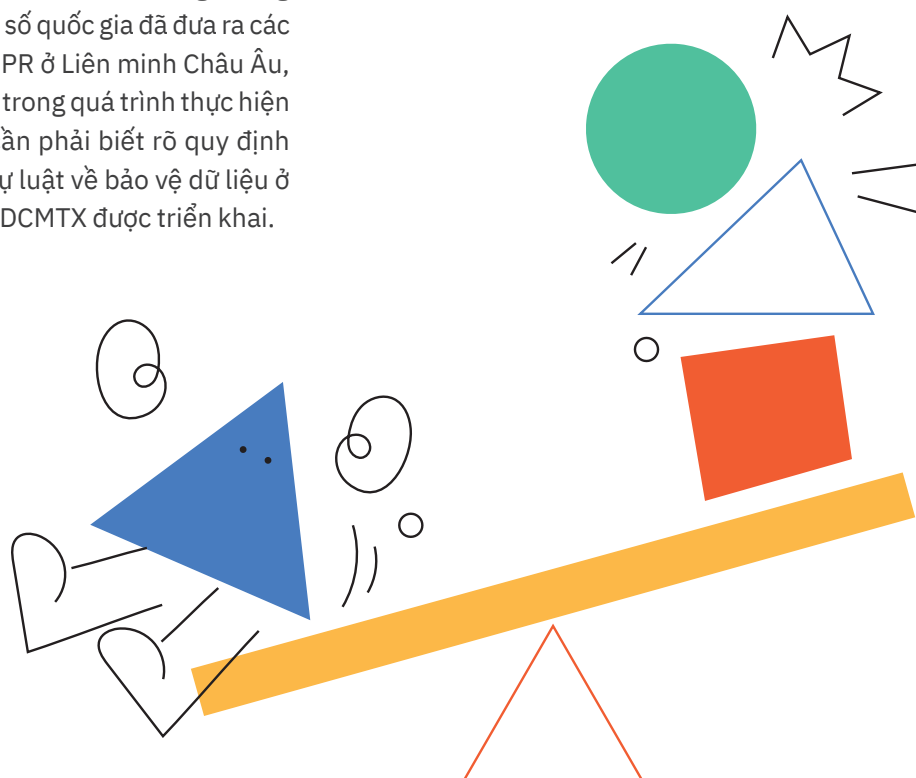
## BẢO VỆ DỮ LIỆU & QUYỀN RIÊNG TƯ

Lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp và đặc biệt là các cơ hội mà nó mang lại trong việc thu thập nhiều loại dữ liệu người dùng trong quá trình học tập trực tuyến đặt ra các câu hỏi về đạo đức. Các đơn vị BDCMTX cần xem xét việc bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư. Điều đó có nghĩa là đưa ra các chính sách, thực hành và tiêu chuẩn (bao gồm hành chính, phần cứng, kỹ thuật và thủ tục) để bảo vệ dữ liệu khỏi bị phá hủy, mất mát, tiết lộ trái phép hoặc sử dụng sai mục đích<sup>xxxii</sup>.

Điều này rất quan trọng vì vi phạm việc bảo vệ và bảo mật dữ liệu có thể khiến người tham dự, người điều hành hoặc những người tổ chức chương trình BDCMTX gặp rủi ro. Các đơn vị triển khai BDCMTX nên tuân theo nguyên tắc phòng ngừa: Nếu bạn không thể đảm bảo rằng dữ liệu về người tham dự và người điều hành sẽ không bị sử dụng sai mục đích thì tốt nhất là không nên thu thập dữ liệu về họ.

Bảo vệ dữ liệu có liên quan chặt chẽ với quyền riêng tư về dữ liệu, có nghĩa là xử lý dữ liệu cá nhân trên cơ sở bảo mật và ẩn danh. Điều này áp dụng cho tất cả dữ liệu có thể được sử dụng để nhận dạng các cá nhân (dù là người tham dự hay người điều hành) chẳng hạn như họ tên và số căn cước công dân của họ. Trong những năm gần đây, chính phủ một số quốc gia đã đưa ra các quy định bảo vệ dữ liệu (GDPR ở Liên minh Châu Âu, POPI ở Nam Phi) hoặc đang trong quá trình thực hiện việc này. Vì vậy, chúng ta cần phải biết rõ quy định pháp luật hiện hành hoặc dự luật về bảo vệ dữ liệu ở quốc gia sở tại nơi lộ trình BDCMTX được triển khai.

Nếu không đảm bảo được quyền riêng tư về dữ liệu thì có thể gây ra vấn đề cho người tham dự<sup>xxxiii</sup>. Một ví dụ thường thấy là việc rò rỉ kết quả khóa học của người tham dự hay quan điểm mà họ bày tỏ về lãnh đạo nơi họ công tác; những thông tin này có thể gây tổn hại cho danh tiếng hay công việc của họ nếu người quản lý trực tiếp của họ nghe được. Ngoài ra, cần đảm bảo rằng người điều hành và người tham dự nhận thức được những rủi ro của việc lộ dữ liệu khi sử dụng công nghệ, đặc biệt là khi sử dụng các nền tảng truyền thông xã hội. Trong quá trình đăng ký, người tham dự nên ký vào bản chính sách bảo vệ dữ liệu của đơn vị triển khai BDCMTX. Hãy thảo luận với người tham dự về những loại dữ liệu sẽ được thu thập, thời gian lưu trữ cũng như mục đích sử dụng những dữ liệu đó. Đảm bảo rằng họ biết rõ về các chính sách dữ liệu của bất kỳ phần mềm nào sẽ được sử dụng trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp (chẳng hạn như WhatsApp, Teams).



## Bước #3:

# PHÂN TÍCH, DIỄN GIẢI VÀ RÚT RA BÀI HỌC TỪ DỮ LIỆU

Sau khi thu thập xong dữ liệu, các bước tiếp theo là:

### CHUẨN BỊ DỮ LIỆU

Sau khi thu thập, dữ liệu cần được tổ chức và chuẩn bị để sử dụng. Điều này bao gồm phân loại, mã hóa và trình bày dữ liệu theo cách hữu dụng để phục vụ công tác phân tích, diễn giải và rút ra bài học.

### PHÂN TÍCH DỮ LIỆU

là quá trình xem xét dữ liệu để cho ra kết quả đánh giá. Dựa trên (các) loại dữ liệu đang có (định lượng và/hoặc định tính) và tần suất thu thập dữ liệu (chỉ thu thập tại một thời điểm hoặc lặp lại tại nhiều thời điểm khác nhau), chọn phương pháp phân tích phù hợp để trả lời các câu hỏi đánh giá đã xác định ở bước 1.

### DIỄN GIẢI VÀ RÚT RA BÀI HỌC TỪ DỮ LIỆU

Tốt nhất nên có sự tham gia của nhiều bên liên quan, những người đã tham gia hoặc chịu tác động của lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp, ví dụ: người điều hành, người tham dự, các đơn vị BDCMTX theo hình thức kết hợp. Diễn giải dữ liệu là cơ hội cho mỗi thành viên mang đến những trải nghiệm và quan điểm khác nhau, đồng thời đóng góp vào việc đánh giá dữ liệu một cách sâu sắc. Trong bảng dưới đây, các bước chính của hoạt động diễn giải dữ liệu theo hướng cộng tác được nêu bật nhằm cung cấp một cấu trúc để hỗ trợ phân tích và diễn giải dữ liệu đánh giá.

- 1 **RÀ SOÁT** các câu hỏi đánh giá được giải quyết bằng dữ liệu. Kiểm tra để đảm bảo chắc chắn rằng mỗi người đều hiểu rõ cách thức dữ liệu đã được thu thập và (các) câu hỏi mà dữ liệu sẽ đáp ứng.

---

- 2 **PHỎNG ĐOÁN** những phát hiện mà bạn cho rằng dữ liệu sẽ thể hiện. Mỗi người được yêu cầu nêu các giả định và kỳ vọng của họ về kết quả phân tích dữ liệu. Giá trị của việc này là sau đó bạn có thể xem lại tất cả những giả định đó.

---

- 3 **KIỂM TRA** các bản sao của phần tổng hợp và trực quan hóa dữ liệu. Mỗi người tự rà soát dữ liệu và ghi chú về các quan sát và câu hỏi. Các câu hỏi có thể liên quan đến những phát hiện bất thường hoặc đáng ngạc nhiên do dữ liệu gợi ý.

---

- 4 **HỎI** các câu hỏi làm sáng tỏ dữ liệu. Đảm bảo rằng mỗi người đều hiểu rõ cách thức tổ chức và ý nghĩa của dữ liệu.

---

- 5 **QUAN SÁT** những phát hiện của bạn từ dữ liệu mà không phán xét hay diễn giải. Yêu cầu từng người chia sẻ một quan sát với kèm theo tham chiếu rõ ràng đến dữ liệu. Các quan sát có thể gồm các phần mở đầu câu như “Tôi thấy... Tôi quan sát thấy... Tôi nhận thấy...”; “Các mô hình và xu hướng tôi thấy là ...”

---

- 6 **DIỄN GIẢI/SUY LUẬN** những điều dữ liệu thể hiện. Có thể thực hiện phân tích bằng cách sử dụng các câu hỏi định hướng sau:
  - Điều gì có thể lý giải cho các xu hướng hoặc chủ đề xuất hiện trong dữ liệu?
  - Những điểm nào trong dữ liệu đáng chú ý và cần có thêm giải thích?
  - Dữ liệu trả lời hoặc không trả lời (các) câu hỏi của chúng ta như thế nào?
  - Những câu hỏi mới nào xuất hiện từ dữ liệu?
  - Sự biến thiên trong dữ liệu cũng như các giá trị ngoại lai có thể cho chúng ta biết điều gì?

---

- 7 **XÁC ĐỊNH** bài học kinh nghiệm và dự kiến cho các bước tiếp theo.
  - Cân nhắc xem có cần thu thập thêm dữ liệu hay không.
  - Cân nhắc xem có cần thay đổi hoạt động BDCMTX hay không.
  - Lập kế hoạch về cách thức chia sẻ các thay đổi và triển khai những thay đổi đó.

Bảng 9: Hoạt động diễn giải dữ liệu theo hướng cộng tác

**Truyền thông và chia sẻ** các phát hiện và bài học là một khía cạnh quan trọng của đánh giá. Nếu truyền thông và chia sẻ hiệu quả sẽ giúp cải thiện việc tiếp nhận kết quả của các bên liên quan. [“Công cụ lập kế hoạch truyền thông các kết quả đánh giá chính”](#) (PHỤ LỤC B - Công cụ 7) giúp bạn liệt kê các kết quả đánh giá của mình, xác định các nhóm đối tượng nên được biết về các kết quả đánh giá đó và lập danh sách các sản phẩm và hoạt động truyền thông mà bạn sẽ sử dụng để chia sẻ kết quả (ví dụ như báo cáo, bản tóm tắt, bản tin, bản thuyết trình, chiến dịch truyền thông xã hội).

Hãy cân nhắc:

- **Giới, hòa nhập và sự đa dạng:** Bạn muốn tiếp cận những đối tượng nào và bối cảnh của họ là gì? Bạn muốn tiếp cận (những) đối tượng cụ thể nào với mỗi sản phẩm/hoạt động và bạn sẽ khuyến khích họ áp dụng những phát hiện này như thế nào? Làm thế nào bạn sẽ đảm bảo tiếp cận được tất cả các bên liên quan?
- **Sự tham gia và động lực:** Bạn sẽ áp dụng những chiến lược nào để thúc đẩy các bên liên quan tham gia vào kết quả đánh giá?
- **Hiệu quả chi phí, khả năng nhân rộng và tính bền vững:** Việc chia sẻ các phát hiện có làm sáng tỏ các cơ hội về khả năng nhân rộng và tính bền vững không?

## TỐI ƯU HÓA VIỆC SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ ĐỂ THU THẬP, PHÂN TÍCH VÀ PHỔ BIẾN DỮ LIỆU VÀ CÁC PHÁT HIỆN CHÍNH

Khi nghĩ về việc thu thập, phân tích dữ liệu và báo cáo, hãy suy nghĩ về các cơ hội do công nghệ mang lại, đặc biệt là những cơ hội được khai thác trong lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp để thu thập, phân tích và báo cáo một cách có hệ thống và tự động hơn. Dưới đây là một số ví dụ:

- **Khảo sát và bảng câu hỏi bằng công nghệ kỹ thuật số** thường chính xác và đầy đủ hơn so với dữ liệu được thu thập thông qua bản in, giúp giảm các lỗi hoặc sai sót thủ công và tất cả công việc liên quan đến nhập liệu thủ công. Ngoài ra, các dữ liệu này có thể được quản lý qua điện thoại di động, email hoặc trên nền web, chẳng hạn như được lưu trữ trên LMS. Những đơn vị triển khai BDCMTX sử dụng khảo sát trực tuyến có thể dễ dàng điều chỉnh linh hoạt các câu hỏi dựa trên phản hồi trước đó của người dùng. Do đó, các công cụ thu thập dữ liệu kỹ thuật số là một phương án có khả năng mở rộng hơn, linh hoạt hơn, nhanh hơn và tiết kiệm chi phí hơn. Ở những nơi không phải lúc nào cũng có kết nối Internet, các giải pháp kỹ thuật số ngắt kết nối như Kobo Collect có thể sẽ rất hữu ích.
- **Ứng dụng phân tích dữ liệu LMS (LMS Analytics)** cung cấp cho các đơn vị triển khai BDCMTX theo hình thức kết hợp khả năng giám sát liên tục và theo thời gian thực cũng như cảnh báo sớm các sự cố, ví dụ: tỷ lệ chuyên cần thấp hoặc thiếu sự tham gia, từ đó tự động cảnh báo cho đơn vị triển khai BDCMTX theo hình thức kết hợp khi cần hành động.
- **Khai thác dữ liệu và trí tuệ nhân tạo** giúp bạn truy cập dữ liệu học tập bao gồm phản hồi theo yêu cầu và kịp thời từ người tham dự và người điều hành, qua đó bạn sẽ hiểu rõ hơn về người tham dự là ai, cách họ sử dụng nội dung của lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp cũng như xu hướng hành vi chung của họ.
- **Các công cụ thống kê kỹ thuật số** (ví dụ Google Analytics) tạo điều kiện theo dõi thông tin, chẳng hạn như thông tin nhân khẩu học của người tham dự, thời lượng mà mỗi người dành cho các mô-đun, những chủ đề cụ thể mà người tham dự quan tâm nhiều hơn...
- **Trình điều khiển** (ví dụ PowerBI) cung cấp bức tranh toàn cảnh về dữ liệu từ các nguồn khác nhau. Trình điều khiển tương tác cho phép người dùng tương tác với dữ liệu khi nghiên cứu các chỉ số cụ thể, tìm hiểu sâu hơn và lọc dữ liệu theo nhiều cách khác nhau.

Công tác thu thập, phân tích dữ liệu và báo cáo bằng cách sử dụng công nghệ cũng nhanh hơn và hiệu quả hơn, vì có thể được thực hiện từ xa mà không cần các đơn vị BDCMTX phải di chuyển nhiều, tiết kiệm thời gian của đội ngũ và chi phí đi lại, do đó giúp cho ra dữ liệu báo cáo nhanh. Các đối tác khác nhau trong việc thu thập, phân tích dữ liệu và báo cáo không cần phải ở cùng một địa điểm mà vẫn có thể dễ dàng làm việc cùng nhau vì dữ liệu được lưu trữ dễ dàng và nhanh chóng ở định dạng kỹ thuật số và có thể được chia sẻ qua công nghệ số cho mục đích phân tích và báo cáo.

Cần lưu ý rằng lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp tạo cơ hội thu thập nhiều dữ liệu về sự tham gia, gắn kết và tiến bộ của người tham dự, hầu hết do công nghệ hỗ trợ. Những dữ liệu này có thể rất quan trọng trong việc đánh giá lộ trình BDCMTX. Cũng nhờ sự hỗ trợ của công nghệ trong thu thập, phân tích và báo cáo, các lộ trình BDCMTX có thể được đánh giá và cải thiện trong các vòng phản hồi ngắn.







# GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

TỪ/ CỤM TỪ	ĐỊNH NGHĨA
<b>Học tập không đồng bộ</b>	Là hình thức học tập không có tương tác tại cùng thời điểm giữa người tham dự và người điều hành. Người điều hành và người tham dự lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp không nhất thiết phải tham gia cùng lúc. Ví dụ như người tham dự tự học bằng cách xem video được dựng sẵn, đăng tải ý kiến, câu hỏi, lên diễn đàn hoặc làm bài tập về nhà.
<b>Đánh giá (trong học tập)</b>	Là các phương pháp hoặc công cụ đa dạng được các nhà giáo dục sử dụng để đánh giá, đo lường và tài liệu hóa tiến độ học tập hoặc kỹ năng thu được. Đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết là hai hình thức đánh giá khác nhau.
<b>Bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên</b>	Là một quá trình có kế hoạch, không ngừng và suốt đời. Theo đó các nhà giáo dục sẽ phát triển phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp, đồng thời nâng cao kiến thức, kỹ năng và thực hành của họ, giúp họ cải thiện năng lực bản thân, làm chủ kiến thức, từ đó giúp nâng cao chất lượng dạy và học của cả một tập thể, phát triển tổ chức và kết quả học tập của học sinh. <sup>xxxiii</sup>
<b>Hình thức BDCMTX</b>	Hình thức BDCMTX là nói đến cách thức tổ chức và thực hiện chương trình BDCMTX cho người tham dự. Hình thức ở đây có thể là trực tiếp hoặc từ xa. Hình thức từ xa có thể là đồng bộ hoặc không đồng bộ.
<b>Đơn vị triển khai BDCMTX</b>	Là tổ chức hoặc cơ quan nhà nước chịu trách nhiệm triển khai lộ trình BDCMTX.
<b>Nhà giáo dục</b>	Là người thực hiện công việc giảng dạy <sup>xxxiv</sup> , chẳng hạn như giáo viên và lãnh đạo nhà trường.
<b>Đánh giá (Nói chung)</b>	Là quá trình rà soát để đo lường chất lượng của một thứ gì đó.
<b>Người điều hành</b>	Là người tập huấn, hướng dẫn, trao đổi và hỗ trợ người tham dự trong suốt lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp.  Trong tài liệu này, chúng tôi dùng thuật ngữ “người điều hành” thay bằng “tập huấn viên”, bởi vì nó bao hàm vai trò hỗ trợ nhiều hơn, như vậy vai trò người tham dự cũng chủ động hơn.
<b>Bộ khung</b>	Là một cấu trúc cơ bản mang tính khái niệm hoặc cấu trúc hỗ trợ để làm cơ sở xây dựng một thứ gì đó; hoặc là một hệ thống các ý tưởng được sử dụng để lập kế hoạch hoặc ra quyết định.
<b>Trực tiếp</b>	Là việc học tập hoặc tương tác giữa người tham dự và người điều hành được diễn ra trong cùng một không gian và thời gian.
<b>Thiết kế giảng dạy</b>	Là việc thiết kế và tạo ra các trải nghiệm học tập và học liệu dẫn đến việc lĩnh hội và áp dụng kiến thức và kỹ năng. <sup>xxxv</sup>
<b>Hệ thống quản lý học tập (LMS)</b>	Là phần mềm cho phép các cơ quan, tổ chức lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá các khóa học trực tuyến.
<b>Phương pháp</b>	Là hệ thống các kỹ thuật nói chung được sử dụng để giúp người tham dự đạt được các mục tiêu học tập. Phương pháp ở đây có thể là hội thảo, tập huấn, khai vấn...
<b>Mục tiêu</b>	Là đích đến chính của hoạt động hoặc lộ trình BDCMTX (từ quan điểm của người điều hành hoặc đơn vị triển khai BDCMTX).

<b>Kết quả mong đợi</b>	Là kiến thức, kĩ năng và thái độ cụ thể và đo lường được mà người tham dự cần đạt được khi tham gia vào một lộ trình BDCMTX (từ quan điểm của người tham dự).
<b>Sư phạm</b>	Sư phạm là lý thuyết và thực hành của việc học tập, và cách mà quá trình học tập ảnh hưởng và chịu ảnh hưởng bởi sự phát triển tâm lí, yếu tố chính trị xã hội của người tham dự. Sư phạm là việc nghiên cứu về cách thức truyền đạt kiến thức và kĩ năng trong một bối cảnh dạy và học, và sự quan tâm tới các tương tác diễn ra trong quá trình học tập <sup>28</sup> . Điển hình về sư phạm là phương pháp sư phạm phân biện và phương pháp lấy người học làm trung tâm.
<b>BDCMTX theo hình thức từ xa</b>	Là việc người tham dự và người điều hành tham gia vào lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp không ở cùng một địa điểm trong thời gian học, chẳng hạn như việc tổ chức BDCMTX qua mạng Internet hoặc qua đài phát thanh, truyền hình. Phương pháp này cũng bao gồm việc học tập qua thư tín truyền thống. Đôi khi, thuật ngữ “BDCMTX thông qua học từ xa” cũng được sử dụng với ý nghĩa tương tự.
<b>Khả năng nhân rộng</b>	<b>Khả năng nhân rộng</b> có nghĩa là mức độ mà lộ trình BDCMTX có thể được mở rộng bằng cách tiếp cận tới những địa điểm mới, các nhóm đối tượng mới, và với phạm vi mới...Điều quan trọng là chất lượng và hiệu quả phải duy trì ở mức cao trong quá trình mở rộng đó. Bảng đánh giá khả năng nhân rộng sáng kiến giáo dục (ESC) <sup>xxxvi</sup> của VVOB là một công cụ hữu ích để đánh giá khả năng nhân rộng một lộ trình BDCMTX nhất định; xác định các cơ hội và hạn chế đối với việc nhân rộng; cũng như lên kế hoạch hành động để tăng khả năng nhân rộng.
<b>Tính bền vững</b>	<b>Tính bền vững</b> là khả năng của đơn vị triển khai BDCMTX trong việc tiếp tục thực hiện lộ trình BDCMTX sau khi khởi động. Nó bao gồm sự bền vững về tài chính, kĩ thuật và thể chế. Tính bền vững cần phải được lên kế hoạch ngay từ đầu quá trình, tức là nó phải là một phần không tách rời của chiến lược BDCMTX.  <i>Tính bền vững về tài chính:</i> Đơn vị triển khai BDCMTX có đủ nguồn lực tài chính để tiếp tục thực hiện BDCMTX không? Các khoản mục tài chính có thể bao gồm chi phí điều chỉnh lộ trình và nội dung BDCMTX, đào tạo người điều hành mới cũng như chi phí giám sát và đánh giá lộ trình BDCMTX.  <i>Tính bền vững về kĩ thuật:</i> Đơn vị triển khai BDCMTX có đủ năng lực kĩ thuật để tiếp tục thực hiện BDCMTX không? Đội ngũ người điều hành có nắm vững chương trình BDCMTX để triển khai với chất lượng tốt không? Trong đơn vị có đủ số lượng nhân sự quan trọng đã quen với chương trình BDCMTX để làm chủ quá trình không?  <i>Tính bền vững về thể chế:</i> Lộ trình BDCMTX có phù hợp với sứ mệnh và tầm nhìn của đơn vị và có được đưa vào chiến lược cũng như kế hoạch hoạt động đơn vị không? Điều này đồng nghĩa với việc đơn vị triển khai BDCMTX phải bố trí ngân sách và nguồn nhân lực cần thiết.
<b>Chiến lược</b>	Kế hoạch hành động được thiết kế để đạt được mục tiêu dài hạn. Mintzberg xác định 5 thành tố hoặc vai trò của một chiến lược (5P): Kế hoạch (Plan), Mưu lược (Ploy), Mô thức (Pattern), Vị trí (Position) và Triển vọng (Perspective). <sup>xxxvii</sup>
<b>Học tập đồng bộ</b>	Người tham dự và người điều hành tham gia vào một hoạt động học tập cùng lúc, nhưng không nhất thiết phải ở cùng một nơi, ví dụ: một cuộc thảo luận nhóm trực tuyến.
<b>Kĩ thuật</b>	Một quy trình hoặc cách thức rõ ràng được sử dụng để hoàn thành một hoạt động cụ thể trong quá trình dạy và học, chẳng hạn như học tập cộng tác.
<b>Công nghệ</b>	Là các phần cứng, phần mềm và nền tảng được sử dụng trong môi trường giáo dục. Tập hợp các loại hình công nghệ bao gồm phần cứng, phần mềm và nội dung số, đã được thiết kế hoặc có thể được sử dụng cho mục đích giáo dục còn được gọi là công nghệ giáo dục.
<b>Lộ trình</b>	Con đường học tập của một người tham dự thông qua một loạt các hoạt động BDCMTX có liên quan với nhau, dẫn đến việc đạt được một tập hợp các kết quả mong đợi.

28 Li, G., 2012. Culturally contested Pedagogy: Battles of literacy and schooling between mainstream teachers and Asian immigrant parents (Sư phạm tranh cãi văn hóa: Cuộc chiến về đọc viết và giáo dục nhà trường giữa giáo viên chính quy và các bậc phụ huynh di cư Châu Á). Suny Press.

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

- i Eurydice (2021). Bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên cho Giáo viên Mầm non và Giáo dục ở các bậc học. Được trích dẫn ngày 06 tháng 06 năm 2022 từ trang [https://eacea.ec.europa.eu/national-policies/eurydice/content/continuing-professional-development-teachers-working-early-childhood-and-school-education-87\\_en#:~:text=The%20focus%20of%20this%20article,and%20improve%20their%20professional%20practice](https://eacea.ec.europa.eu/national-policies/eurydice/content/continuing-professional-development-teachers-working-early-childhood-and-school-education-87_en#:~:text=The%20focus%20of%20this%20article,and%20improve%20their%20professional%20practice)
- ii Dựa vào khung Khái niệm của Desimore (2009), tham khảo: Desimone, L. M. (2009). Cải thiện các nghiên cứu về tác động của Bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên: Hướng đến khái quát hóa và đo lường tốt hơn. Nhà nghiên cứu giáo dục, 38(3), 181–199.
- iii Tham khảo tài liệu của Guskey, ví dụ: [https://uknowledge.uky.edu/cgi/viewcontent.cgi?article=1005&context=edp\\_facpub](https://uknowledge.uky.edu/cgi/viewcontent.cgi?article=1005&context=edp_facpub). Đối với một phần tổng hợp gần đây tập trung vào Châu Phi Hạ Saharan, tham khảo Hassler et al, 2019 (<https://docs.opendeved.net/lib/SC8FTPC4>), hoặc Allier-Gagneur et al, 2020 (<https://doi.org/10.5281/zenodo.4762301>)
- iv McKenna, K., Gupta, K., Kaiser, L., Lopes, T., & Zarestky, J. (2020). Học tập theo hình thức kết hợp: cân bằng những điều tốt nhất của hai thế giới dành cho học viên là người lớn. *Học tập dành cho người lớn*, 31(4), 139-149. Được trích từ: [Học tập theo hình thức kết hợp: cân bằng những điều tốt nhất của hai thế giới dành cho học viên là người lớn - Kelly McKenna, Kalpana Gupta, Leann Kaiser, Tobin Lopes, Jill Zarestky, 2020 \(sagepub.com\)](https://www.sagepub.com/journalsPermissions.nav?path=/journals/online/10.1177/0013164420953001)
- v Anderson, A.B & Skrzypchak, A. (2021). Học tập theo hình thức kết hợp: Những điều tốt nhất của Hai Thế giới. Được trích từ: [Học tập theo hình thức kết hợp – Điều tốt nhất của hai thế giới tháng 2 năm 2021 \(dkfoundation.org\)](https://www.dkf.org/2021/02/25/hybrid-learning-the-best-of-both-worlds/)
- vi Thêm thông tin về những lợi ích và nguy cơ tiềm ẩn của BDCMTX theo hình thức kết hợp: Allier-Gagneur, Z., McBurnie, C., Chuang, R., & Haßler, B. (2020). Những đặc điểm của việc đào tạo giáo viên ở những nước có thu nhập thấp và trung bình: Những đặc điểm này là gì và Công nghệ Giáo dục (EdTech) đóng vai trò gì? Trung tâm EdTech. <https://docs.edtechhub.org/lib/R9VVKUH5/download/ATQ2XSWM/Allier-Gagneur%20et%20al.%20-%202020%20-%20Characteristics%20of%20effective%20teacher%20education%20in%20.pdf>; Cilliers, J. (2021). Hỗ trợ chuyên môn trực tiếp có thể thay thế trực tuyến không? Dẫn chứng trải nghiệm về Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên và việc học tập của học sinh (No. 20/050; tài liệu làm về RISE). <https://riseprogramme.org/publications/can-virtual-replace-person-coaching-experimental-evidence-teacher-professional>; Burns, M. (2023). Tài liệu được dùng cho Báo cáo Giám sát Giáo dục toàn cầu năm 2023, Công nghệ và giáo dục (ED/GEMR/MRT/2023/T1/1; Tài liệu nền được chuẩn bị cho Báo cáo Giám sát toàn cầu 2023). UNESCO. <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000378951>; Hennessy, S., D'Angelo, S., McIntyre, N., Koomar, S., Kreimeia, A., Cao, L., Brugha, M., & Zubairi, A. (2022). Sử dụng Công nghệ cho Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên tại các nước có thu nhập thấp và trung bình: Một tổng hợp hệ thống. Máy tính và Giáo dục mở, 100080.
- vii [ibid](#), p.4
- viii Cherry, K. (2022). Động lực là gì? Được trích dẫn từ [What Is Motivation? \(erywellmind.com\)](https://www.erywellmind.com/what-is-motivation/)
- ix Guildford, J. (n.d.) Tính Đa dạng trong Giáo dục có nghĩa gì? Được trích từ <https://classroom.synonym.com/diversity-mean-education-6458319.html>
- x Queens University Charlotte. (n.d.). Những Lợi ích của sự Đa dạng trong trường học.Được trích từ <https://online.queens.edu/resources/article/benefits-of-diversity-in-school/>

- xi Morel, R., Coburn, C., Catterson, A., & Higgs, J. (2019). Đa nghĩa của quy mô: Hàm ý đối với các nhà nghiên cứu và người thực hiện. *Nhà nghiên cứu giáo dục*, 48(6), 369-377. <https://doi.org/10.3102/0013189X19860531>.
- xii Coburn, C. E. (2003). Quy mô Nghĩ lại: Vượt ra khỏi con số đến những thay đổi sâu và kéo dài. *Nhà nghiên cứu giáo dục*, 32(6), 3-12. <https://www.sesp.northwestern.edu/docs/publications/139042460457c9a8422623f.pdf>
- xiii VVOB (2021). Hướng dẫn dành cho người dùng Bảng kiểm về tính Nhân rộng trong Giáo dục. Belgium, Brussels: VVOB
- xiv Levin, H. M., McEwan, P. J., Belfield, C., Bowden, A. B., & Shand, R. (2017). *Đánh giá Kinh tế trong giáo dục: Hiệu quả chi phí và phân tích lợi ích-chi phí*. Xuất bản SAGE.
- xv Rumble, G. (2001). Chi phí và việc lên chi phí của việc học thành mạng lưới. Bài viết về các Mạng lưới Học tập không đồng bộ, 5(2), 75-96 và Belfield, C., Bowden, A. B., Klapp, A., Levin, H., Shand, R., & Zander, S. (2015). Giá trị kinh tế của việc học tập mang tính xã hội và cảm xúc. Bài viết về Phân tích Lợi ích-Chi phí, 6(3), 508-544.
- xvi Trường Sư phạm Sau đại học Harvard, Làm Dự án Chung về Chăm sóc. (n.d.) Lên bản đồ Nguồn lực. Được trích từ: [https://static1.squarespace.com/static/5b7c56e255b02c683659fe43/t/5bd7b82871c10b8c9f31c8bc/1540864041923/resource\\_mapping\\_strategy.pdf](https://static1.squarespace.com/static/5b7c56e255b02c683659fe43/t/5bd7b82871c10b8c9f31c8bc/1540864041923/resource_mapping_strategy.pdf)
- xvii <https://www.globalpartnership.org/blog/flipping-teacher-professional-development> và Doolittle, P. (2014, May 21). Đảo ngược lớp học: Tận dụng công nghệ trong việc thiết kế hướng dẫn nhằm củng cố việc học tập của học sinh. *Dạy học với Hội nghị chuyên đề về Công nghệ*, Medford, MA: Đại học Tufts. Tổng quan quan trọng của Lớp học đảo ngược của Larry Cuban có thể tìm được tại đây: <https://larrycuban.wordpress.com/2022/09/30/whatever-happened-to-the-flipped-classroom/>
- xviii Đối với một phân tích meta về tác động của lớp học đảo ngược đối với kết quả học tập của học sinh, tham khảo tại: Cheng, L., Ritzhaupt, A. D., & Antonenko, P. (2019). Hiệu quả của chiến lược hướng dẫn lớp học đảo ngược đối với kết quả học tập của học sinh: Một phân tích meta. *Phát triển và Nghiên cứu Công nghệ Giáo dục*, 67(4), 793-824. Đối với thảo luận chi tiết về thiết kế hướng dẫn phương pháp lớp học đảo ngược, tham khảo tại: Lee, J., Lim, C., & Kim, H. (2017). Việc xây dựng mô hình thiết kế hướng dẫn đối với việc học đảo ngược trong đào tạo sau đại học. *Phát triển và Nghiên cứu Công nghệ Giáo dục*, 65(2), 427-453.
- xix Mendenhall, M. (2017). *Củng cố Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên: Các cộng đồng thực hiện địa phương và toàn cầu ở trại tị nạn Kakuma, Kenya. Những phương thức thực hiện đầy triển vọng về Giáo dục cho người tị nạn*. Được trích từ: [11\\_PromisingPractices\\_Teachers+for+Teachers\\_WEB.pdf](11_PromisingPractices_Teachers+for+Teachers_WEB.pdf) (eccnetwork.net)
- xx Cilliers et al. 2021. Việc hỗ trợ chuyên môn trực tiếp có thể thay thế trực tuyến hay không? Minh chứng trải nghiệm về Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên và việc Học tập của học sinh. Một loạt bài viết về RISE. 20/050. [https://doi.org/10.35489/BSG-RISE-WP\\_2020/050](https://doi.org/10.35489/BSG-RISE-WP_2020/050)
- xxi Hawthorne, H. (2021, tháng 11 17). *Hiểu về tầm quan trọng của Động lực trong Giáo dục*. Được trích từ: <https://www.highspeedtraining.co.uk/hub/motivation-in-education/>
- xxii Dịch vụ Chứng chỉ BDCMTX. (2022). *Giáo dục/đào tạo được game hóa và khuôn khổ AI, AR, VR and Blockchain – Phần II: Về giáo dục/đào tạo được game hóa*. Được trích từ: *Về giáo dục đào tạo game hóa | Dịch vụ Chứng chỉ BDCMTX* ([cpduk.co.uk](http://cpduk.co.uk))

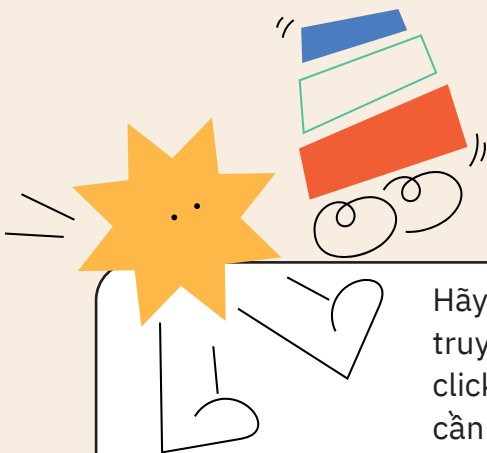
- xxiii Sailer, M., & Homner, L. (2020). Game hóa trong học tập: Một phân tích Meta. *Tổng quan Tâm lý Giáo dục*, 32(1), 77–112. <https://doi.org/10.1007/s10648-019-09498-w>
- xxiv Saeed, S. & Zyngier, D. (2012). Động lực ảnh hưởng đến sự Tham gia của học sinh như thế nào: Một trường hợp điển cứu định tính. *Bài viết về Giáo dục và Học tập*, 1 (2). Được trích từ <https://files.eric.ed.gov/fulltext/EJ1081372.pdf>
- xxv Zosh, J. M., Hopkins, E. J., Jensen, H., Liu, C., Neale, D., Hirsh-Pasek, K., Solis, S. L., & Whitebread, D. (2017). Học thông qua chơi: tổng quan minh chứng (giấy trắng). *Quý LEGO, DK*. // Zosh JM, Hirsh-Pasek K, Hopkins EJ, Jensen H, Liu C, Neale D, Solis SL and Whitebread D (2018). Tiếp cận với những thứ không thể tiếp cận: Định nghĩa Chơi là một Quang phổ. *Front. Psychol.*9:1124. doi: 10.3389/fpsyg.2018.01124
- xxvi Cũng tham khảo tại: Lee, J., Lim, C., & Kim, H. (2017). Xây dựng một mô hình thiết kế hướng dẫn đối với việc học tập đảo ngược trong giáo dục sau đại học. *Phát triển và Nghiên cứu Công nghệ Giáo dục*, 65(2), 427–453. Và Cleveland-Innes, M., & Wilton, D. (2018). Hướng dẫn về Học tập theo hình thức kết hợp Cộng đồng học tập. [http://oasis.col.org/bitstream/handle/11599/3095/2018\\_Cleveland-Innes-Wilton\\_Guide-to-Blended-Learning.pdf?sequence=1&isAllowed=y](http://oasis.col.org/bitstream/handle/11599/3095/2018_Cleveland-Innes-Wilton_Guide-to-Blended-Learning.pdf?sequence=1&isAllowed=y)
- xxvii Hướng dẫn bổ ích về các khối xây dựng mã nguồn mở và số đối với việc xây dựng các nền tảng giáo dục: [The use of 'building blocks' to develop digital platforms for education in sub-Saharan Africa](#)
- xxviii Butler, R., & Nisan, M. (1986). Hiệu quả về không phản hồi, các góp ý liên quan đến nhiệm vụ, và điểm số về động lực nội tại và kết quả học tập. *Bài viết về Tâm lý Giáo dục*, 78(3), 210–216.
- xxix Tham khảo: Sailer, M., & Homner, L. (2020). Game hóa việc Học tập: Một phân tích Meta. *Tổng quan Tâm lý Giáo dục*, 32(1), 77–112. <https://doi.org/10.1007/s10648-019-09498-w>
- xxx Guskey, T. R. (2003). Điều gì khiến Công tác Bồi dưỡng chuyên môn hiệu quả? *Phi Delta Kappan*, 84(10), 748.
- xxxi Law Insider. (n.d.) *Định nghĩa Vệ sĩ Dữ liệu*. Được trích từ [Data Safeguards Definition: 114 Samples | Law Insider](#)
- xxxii Netwrix. (2019, August 7). *Quyền riêng tư Dữ liệu là gì?* Được trích từ <https://www.youtube.com/watch?v=bmgPd0rIrKw>
- xxxiii Padwad, A.; Dixit, K. (2011) *BDCMTX: Tiểu sử chú thích*. British Council.
- xxxiv Từ điển Cambridge. (n.d.) Nhà Giáo dục. Được trích từ <https://dictionary.cambridge.org/dictionary/english/educator>
- xxxv Hiệp hội Phát triển Tài năng (n.d.). Thiết kế hướng dẫn là gì? Được trích từ: [What is Instructional Design? | ATD](#)
- xxxvi VVOB (2021). Hướng dẫn cho người dùng Bảng kiểm về tính Nhân rộng trong Giáo dục. Belgium, Brussels: VVOB
- xxxvii Tham khảo tại: <https://thinkinsights.net/strategy/mintzbergs-5ps/> và sMintzberg, H., Ahlstrand, B., & Lampel, J. (2009). *Săn tìm chiến lược: Bộ hướng dẫn hoàn thiện thông qua sự đa dạng về quản lý chiến lược*. Pearson Education Limited, Thượng lưu song Saddle.

# CÔNG CỤ

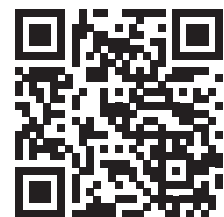
Bạn đang tìm kiếm cách tiếp cận với các công cụ được giới thiệu trong ấn phẩm này? Không cần phải tìm kiếm ở đâu khác! Tất cả các nguồn tư liệu bổ ích, bao gồm bảng kiểm, câu hỏi suy ngẫm, khảo sát đều có thể tải xuống từ trang web của chúng tôi: [www.blend-on.org](http://www.blend-on.org)

Bạn chỉ cần kích vào đường link đính kèm là có thể truy cập tài liệu.

- [Ma trận thiết kế BDCMTX theo hình thức kết hợp](#)
- [Xác định các mục tiêu, cấp độ & câu hỏi đánh giá](#)
- [Xác định phương pháp thu thập dữ liệu](#)
- [Công cụ thu thập Hồ sơ của người tham dự](#)
- [Các câu hỏi hướng dẫn đánh giá nội dung & phương pháp sư phạm](#)
- [Lập kế hoạch truyền thông về những phát hiện chính từ đánh giá](#)
- [Công cụ sơ đồ hóa nguồn lực](#)
- [Mẫu khảo sát đánh giá/công nghệ](#)



Hãy click vào [Downloads](#) của chúng tôi để truy cập thêm tài liệu. Chỉ với một vài cú click chuột, bạn sẽ có tất cả các tài liệu bạn cần để có thể đổi mới cách tiếp cận phát triển chuyên môn với lộ trình BDCMTX theo hình thức kết hợp.



## Chúc mừng VVOB đã góp phần hoàn thiện bộ tài liệu hướng dẫn toàn diện và kịp thời này!

Việc trường học trên toàn cầu phải đóng cửa do đại dịch Covid 19 đã khiến chúng ta ngày càng nhận thức rõ tầm quan trọng của việc học trực tuyến- tính nhân rộng, tiện lợi, và khả năng kết nối người học với những trải nghiệm và những người học khác - mà nếu không có hình thức học tập này họ sẽ không có cơ hội được tiếp cận. Nhưng việc học từ xa cấp bách khi trường học đóng cửa trong đại dịch cũng nhấn mạnh một lần nữa tầm quan trọng của công tác dạy và học mang tính cá nhân và xã hội. Nếu được thiết kế tốt, việc học theo hình thức kết hợp sẽ đáp ứng tốt nhất nhu cầu của “cả hai”.

Và nhờ bộ tài liệu hướng dẫn của VVOB, độc giả có một con đường và lộ trình rõ ràng để bắt đầu thiết kế và thực hiện chương trình theo hình thức kết hợp của riêng mình. Khung nội dung giàu hình ảnh và được lên bố cục chặt chẽ của bộ tài liệu đã đưa ra những cân nhắc quan trọng trong việc thiết kế, xây dựng và đánh giá một chương trình học theo hình thức kết hợp. Những trường hợp điển cứu và bảng kiểm hữu ích sẽ giúp những nhà thiết kế và thực hiện việc học theo hình thức kết hợp này xác định và tập trung vào những nhân tố quan trọng nhất của một trải nghiệm học tập theo hình thức kết hợp có thể thật sự mang lại cho người học những điều tốt nhất cả ở hình thức trực tuyến lẫn trực tiếp.

*Mary Burns*

**Trung tâm phát triển giáo dục**



Với sự hỗ trợ từ

The LEGO Foundation